



TRUYỆN TRÌNH THĂM

ROBERT VAN GULIK



Bạn Săn
VÀNG

VNthuguan.net

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



Bọn Săn Vàng

Robert van Gulik

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

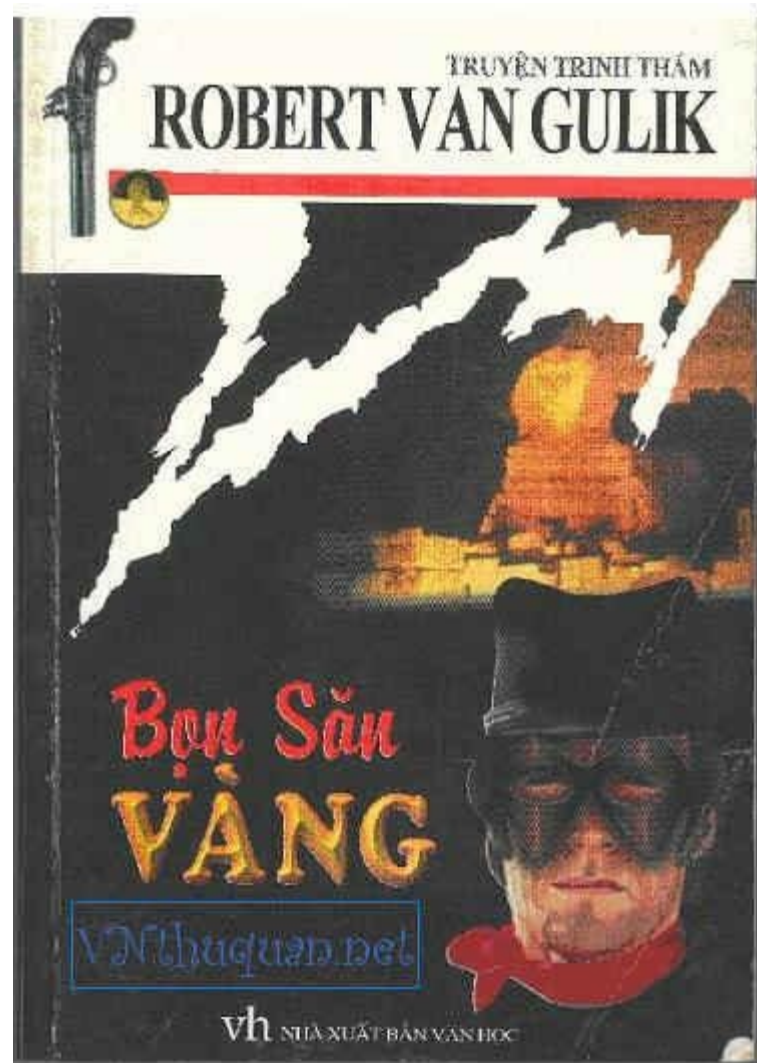
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

SƠ LƯỢC CỐT TRUYỆN: Dịch từ: The Chinese gold murder

Nhà xuất bản: Dell Publishing



uyện trình thám BỌN SẮN VÀNG đưa người đọc trở về lại thời ông Quan Tòa Dee được triều đình nhà Đường bổ nhậm chức vụ Pháp Quan huyện Peng-Lai, một thành phố cảng miền Đông Bắc duyên hải tỉnh Shangtuns.

Theo sách Biên niên sử, quan tòa Dee đến Peng-Lai năm 663. Trước đó, sau chiến dịch Trung Hoa xâm lấn Cao Ly và đánh tan đạo quân, nàng Yu-soo bị địch bắt mang đi làm nô lệ. Chiao Tai được phong làm thủ lĩnh đạo quân trong chiến dịch năm 661.

“Quan tòa Dee” là một nhà trinh thám nổi tiếng Trung hoa thời cổ đại. Tên thật ông là Ti Jen-chich sống vào khoảng năm 630 đến 700 trong đời nhà Đường. Trong thời kỳ làm phán quan ông đã khám phá nhiều vụ án ly kỳ, trong các tập truyện trinh thám đều tôn vinh ông là một nhà thám tử đại tài của Trung Hoa. Về sau ông được triều đình bổ nhậm làm Thượng Thư Bộ Hình.

Chương I: CUỘC CHIA TAY GIỮA BA NGƯỜI THÂM GIAO TRONG QUÁN ĂN, ĐỌC ĐƯỜNG GẶP TÊN THỎ PHỈ



Trong cuộc đời, hợp tan là lẽ thường tình, buồn vui lẫn lộn, hết ngày rồi lại đêm. Người đến kẻ đi như công bình và lẽ phải luôn tồn tại trong cuộc sống để vương bao đời nay không thay đổi.

Ba vị khách lặng lẽ ngồi nhăm nháp trên lầu thượng cao lầu Hàn Huyền Quán. Mặt tiền quán nhìn ra phía đường cái băng qua ngoại vi cửa Bắc Kinh đô. Từ bao đời nay mọi người vẫn nhớ đến quán cao lầu ba tầng gác, xây dựng trên gò đất phủ đầy thông reo. Nơi đây, theo lệ mấy ông quan đến họp để chúc mừng các quan nhậm chức mới trong nội cung. Và cũng là nơi tiễn đưa họ nhân ngày mãn nhiệm kỳ.

Ngay trước cổng ra vào có treo bảng đề mấy vần thơ, ý thơ đặt tên quán.

Tiết trời vào xuân, mưa phùn lất phất dai dẳng cả ngày. Trong nghĩa trang nằm khuất sau lưng gò đất, có hai người phu tìm chỗ trú mưa dưới tàn cây thông già, xúm lại ngồi co ro.

Ba vị khách dùng xong bữa cơm trưa, bây giờ đến lúc phải chia tay. Phút cuối ra đi làm sao khỏi chạnh lòng, họ nhìn nhau không nói lên lời. Hai vị đội mũ gấm thêu, tiễn đưa vị đội mũ đen nhậm chức quan tòa ở một huyện.

Thừa phái Liang đặt chén rượu xuống bàn vẻ cương quyết. Ông nhìn vị quan tòa trẻ tuổi, giọng gắt gỏng nói: “Rõ ràng có những việc thật là vô ích khiến ta cảm thấy khó chịu! Ông vừa được bổ nhiệm vào chức vụ người đứng đầu Pháp đình ở Kinh đô. Ông còn được gặp Hou, - một người bạn đồng sự, rồi chúng ta lại cùng vui hưởng cuộc sống dễ chịu ở Kinh đô, vậy mà ông lại...”

Quan tòa Dee bẽn lẽn đưa tay vuốt thật mạnh chòm râu đen nhánh, ngài gắt gỏng cắt ngang:

“Chúng ta đã từng ném trái việc đó rồi,” – Ngài lấy lại bình tĩnh ngay, mỉm cười ra vẻ biết điều.

“Ta nói cho ông biết là ta chán cái công việc tra cứu mấy vụ án, nó chỉ tồn tại trên mặt giấy tờ mà thôi”.

“Vậy thì đâu cần phải rời bỏ kinh đô để lo mấy thứ đó”. – Thừa phái Liang nhắc nhở. “Ở đây không có đủ những vụ án nổi cộm hay sao? Còn chuyện gã Wang Yuan-đề hung thủ giết chết người giúp việc rồi cuồn đi ba chục thoi vàng của Kho Bạc? Bạn ta có người chú tên là Kwang, Thượng Thư Bộ Tài chánh, lúc nào cũng hỏi Tòa về việc đó.

Vị khách thứ ba, đeo phù hiệu thừa phái ở Pháp đình kinh đô, vẻ mặt biến sắc. Ngần ngừ một lúc ông mới nói: “Cho đến lúc này ta chưa tìm ra được manh mối đường đi nước bước của tên vô lại đó, một vụ án ly kỳ lắm đấy, thưa ngài Dee”.

“Ông biết đó,” – Quan tòa Dee giọng hờ hững nói, “vụ án này chính ngài quan tòa trên đặc biệt quan tâm. Cho đến lúc này ông với tôi chỉ nhìn thấy một mớ giấy tờ sao lục mà thôi.

Ông với tay đỡ lấy bầu rượu rót thêm cho đầy chén. Tất cả đều lặng thinh, chợt thừa phái Liang đánh tiếng.

“Tôi nghĩ ông nên chọn một nơi khác hơn, còn cái huyện Peng-lai này, quanh năm ướt át lại xa cách miền duyên hải. Ông đã nghe qua những chuyện kể kinh dị từ thời xa xưa ở vùng đất này rồi mà. Chuyện kể những đêm tối trời giông bão quanh những nấm mộ có ma hiện hồn. Những hình thù kỳ dị lập lòe, chập chờn theo luồng sương mù tấp vào đất liền. Rồi còn chuyện cạp ăn thịt người nữa, nó lẫn trốn giữa rừng già. Nếu một quan chức còn tỉnh táo họ sẽ khước từ, còn ông thì lại chọn chỗ đó.”

Vị quan tòa trẻ tuổi căng tai ra nghe, ông vồn vã đáp: “Ông thử nghĩ xem, vừa mới nhậm chức, ta phải lao vào phanh phui một trọng án. Đây là dịp để ta xóa sạch tàn tích những mớ lý thuyết suông, những vụ án trên giấy. Bây giờ ta phải đối phó với người thật việc thật, chứ ai lại để tâm đến những chuyện ma quỷ kia.

“Ông chớ quên là còn phải lo chuyện người đã chết trước đã” – Thừa phái Hou lạnh lùng nhắc “Quan đi điều tra Peng-lai về báo cáo, chưa tìm ra manh mối vụ án ngài cựu quan tòa. Và như tôi đã nói trước với ông, một số văn tự lưu chiếu trong văn khối pháp đình đã không cánh mà bay, hẳn ông còn nhớ chứ?”

“Tất cả đều có liên quan đến vụ án này” – Thừa phái Liang nhanh miệng tiếp lời: “Chắc ông cũng biết là vụ án ngài cựu quan tòa có dây mơ rễ má tận kinh đô. Có trời mới biết ông định ra tay phá án như thế nào, kể cả những mưu mô do những quan lớn xếp đặt và ông định phanh phui ra. Ông đã trải qua nhiều trường thi đỗ hạng cao, tại đất kinh đô này tương lai rực rỡ, vậy mà ông lại tính chôn vùi sự nghiệp ở cái chốn Peng-lai khi ho cò gáy.

Trong cuộc đời, hợp tan là lẽ thường tình, buồn vui lẫn lộn, hết ngày rồi lại đêm. Người đến kẻ đi như công bình và lẽ phải luôn tồn tại trong cuộc sống để vương bao đời nay không thay đổi.

Ba vị khách lặng lẽ ngồi nhăm nháp trên lầu thượng cao lầu Hàn Huyền Quán. Mặt tiền quán nhìn ra phía đường cái băng qua ngoại vi cửa Bắc Kinh đô. Từ bao đời nay mọi người vẫn nhớ đến quán cao lầu ba tầng gác, xây dựng trên gò đất phủ đầy thông reo. Nơi đây, theo lệ mấy ông quan đến họp để chúc mừng các quan nhậm chức mới trong nội cung. Và cũng là nơi tiễn đưa họ nhân ngày mãn nhiệm kỳ. Ngay trước cổng ra vào có treo bảng đề mấy vần thơ, ý thơ đặt tên quán.

Tiết trời vào xuân, mưa phùn lất phất dai dẳng cả ngày. Trong nghĩa trang nằm khuất sau lưng gò đất, có hai người phu tìm chỗ trú mưa dưới tàn cây thông già, xúm lại ngồi co ro.

Ba vị khách dùng xong bữa cơm trưa, bây giờ đến lúc phải chia tay. Phút cuối ra đi làm sao khỏi chạnh lòng, họ nhìn nhau không nói lên lời. Hai vị đội mũ gấm thêu, tiễn đưa vị đội mũ đen nhậm chức quan tòa ở một huyện.

Thừa phái Liang đặt chén rượu xuống bàn vẻ cương quyết. Ông nhìn vị quan tòa trẻ tuổi, giọng gắt gỏng nói: “Rõ ràng có những việc thật là vô ích khiến ta cảm thấy khó chịu! Ông vừa được bổ nhiệm vào chức vụ người đứng đầu Pháp đình ở Kinh đô. Ông còn được gặp Hou, - một người bạn đồng sự, rồi chúng ta lại cùng vui hưởng cuộc sống dễ chịu ở Kinh đô, vậy mà ông lại...”

Quan tòa Dee bẽn lẽn đưa tay vuốt thật mạnh chòm râu đen nhánh, ngài gắt gỏng cắt ngang: “Chúng ta đã từng nếm trải việc đó rồi,” – Ngài lấy lại bình tĩnh ngay, mỉm cười ra vẻ biết điều. “Ta nói cho ông biết là ta chán cái công việc tra cứu mấy vụ án, nó chỉ tồn tại trên mặt giấy tờ mà thôi”.

“Vậy thì đâu cần phải rời bỏ kinh đô để lo mấy thứ đó”. – Thừa phái Liang nhắc nhở. “Ở đây không có đủ những vụ án nổi cộm hay sao? Còn chuyện gã Wang Yuan-đe hung thủ giết chết người giúp việc rồi cuồn đi ba chục thoi vàng của Kho Bạc? Bạn ta có người chú tên là Kwang, Thượng Thư Bộ Tài chánh, lúc nào cũng hỏi Tòa về việc đó.

Vị khách thứ ba, đeo phù hiệu thừa phái ở Pháp đình kinh đô, vẻ mặt biến sắc. Ngần ngừ một lúc ông mới nói: “Cho đến lúc này ta chưa tìm ra được manh mối đường đi nước bước của tên vô lại đó, một vụ án ly kỳ lắm đấy, thưa ngài Dee”.

“Ông biết đó,” – Quan tòa Dee giọng hờ hững nói, “vụ án này chính ngài quan tòa trên đặc biệt quan tâm. Cho đến lúc này ông với tôi chỉ nhìn thấy một mớ giấy tờ sao lục mà thôi.

Ông với tay đỡ lấy bầu rượu rót thêm cho đầy chén. Tất cả đều lặng thinh, chợt thừa phái Liang đánh tiếng.

“Tôi nghĩ ông nên chọn một nơi khác hơn, còn cái huyện Peng-lai này, quanh năm ướt át lại xa cách

miền duyên hải. Ông đã nghe qua những chuyện kể kinh dị từ thời xa xưa ở vùng đất này rồi mà. Chuyện kể những đêm tối trời giông bão quanh những nấm mộ có ma hiện hồn. Những hình thù kỳ dị lập lờ, chập chờn theo luồng sương mù tấp vào đất liền. Rồi còn chuyện cọp ăn thịt người nữa, nó lẩn trốn giữa rừng già. Nếu một quan chức còn tỉnh táo họ sẽ khước từ, còn ông thì lại chọn chỗ đó.”

Vị quan tòa trẻ tuổi căng tai ra nghe, ông vồn vã đáp: “Ông thử nghĩ xem, vừa mới nhậm chức, ta phải lao vào phanh phui một trọng án. Đây là dịp để ta xóa sạch tàn tích những mớ lý thuyết suông, những vụ án trên giấy. Bây giờ ta phải đối phó với người thật việc thật, chứ ai lại để tâm đến những chuyện ma quỷ kia.

“Ông chớ quên là còn phải lo chuyện người đã chết trước đã” – Thừa phái Hou lạnh lùng nhắc “Quan đi điều tra Peng-lai về báo cáo, chưa tìm ra manh mối vụ án ngài cựu quan tòa. Và như tôi đã nói trước với ông, một số văn tự lưu chiếu trong văn khố pháp đình đã không cánh mà bay, hẳn ông còn nhớ chứ?”

“Tất cả đều có liên quan đến vụ án này” – Thừa phái Liang nhanh miệng tiếp lời: “Chắc ông cũng biết là vụ án ngài cựu quan tòa có dây mơ rễ má tận kinh đô. Có trời mới biết ông định ra tay phá án như thế nào, kê cả những mưu mô do những quan lớn xếp đặt và ông định phanh phui ra. Ông đã trải qua nhiều trường thi đỗ hạng cao, tại đất kinh đô này tương lai rực rỡ, vậy mà ông lại tính chôn vùi sự nghiệp ở cái chốn Peng-lai khỉ ho cò gáy.

Chương II: CUỘC SO GƯƠM QUYẾT LIỆT BÁT PHÂN THẮNG BẠI. BỐN VỊ KHÁCH GHÉ VÀO LỮ QUÁN YEN-CHOW UỐNG RƯỢU



lão Hoong quay ngoắt người lại trên lưng ngựa, tay dâng kiếm cho sư phụ, chọt một mũi tên rít ngang qua đầu.

“Lão già kia đứng yên” – tay bắn cung quát, “coi chừng mũi tên thứ hai sẽ găm vào cổ họng mi ngay!”.

Quan tòa Dee nhanh mắt theo dõi tình hình, ngài bậm môi tức giận vì quá bất ngờ nên trở tay không kịp. Ngài tự trách mình không cho lính hộ tống đi theo.

“Nhanh đi” – tên vô lại cầm gươm quát, “may cho bọn bây, bởi ta là dân lương thiện nên tha cho mạng sống”.

“Bọn cường đạo lương thiện ư?” – ngài quan tòa nhảy xuống, giọng mỉa mai. “Hành hung người ta không, mang cung tên ra đe dọa, bọn bay đúng là quân ăn trộm.”

Tên nọ phóng nhanh như chớp nhào xuống đứng ngay trước mặt quan tòa, tay cầm gươm. Hắn cao hơn ngài một cái đầu, vai rộng cổ bành, chứng tỏ hắn có một sức mạnh phi thường. Hắn hất cằm đánh suýt một tiếng, “Ông đừng có hạ nhục tôi”.

Quan tòa Dee mặt mày biến sắc, ngài ra lệnh lão Hoong: “Đưa kiếm cho ta”.

Tay xạ thủ phóng ngựa tới trước mặt lão bộc.

“Câm mồm, và hãy nghe lệnh ta!” – hắn đe dọa ông quan tòa.

“Đồ bọn thổ phi ranh ma.” – Quan tòa nổi quạu. “Đưa gươm cho ta. Ta sẽ thanh toán tên côn đồ này trước rồi đến lượt tên kia!”.

Tên cao lớn nhất tay thủ sẵn gươm phá ra cười rần rần. Hắn dứt gươm vào bao và cất tiếng gọi tên xạ thủ: “Ta giữ lão bộ này và đưa gươm cho ông kia, nếu hắn ra tay ta sẽ diệt hắn, dạy cho hắn một bài học.”

Hắn dăm dăm nhìn về phía quan tòa “Ta không rảnh đùa với bọn bây,” rồi hắn quay qua gắt gỏng nói với tên đồng bọn. “Ta lấy ngựa, rồi phóng đi ngay”.

“Ta nói không sai” – quan tòa nói vẻ khinh miệt “quân miêng hùm gan sứa!”

Tên cao lớn luôn mồm chửi rủa, hắn bước về phía con ngựa của lão Hoong, tay giật lấy thanh gươm quăng vào tay quan tòa, ông chụp lấy ngay rồi cởi bỏ bộ đồ đi đường ra, ông vén chùm râu qua hai bên cột túm lại phía sau ót. Tuốt gươm ra ông chỉ thẳng vào mặt tên thổ phi “thả lão bộc ra”.

Tên kia gật đầu, hắn vung gươm tới trước, ngài gạt một đường đỡ đòn, ông ra thêm mấy đường gươm như, hắn ngã người giật lùi há hốc mồm. Hắn chuyển hướng dò dẫm, cuộc so gươm quyết liệt, lão Hoong và tay xạ thủ đưa mắt nhìn theo hai đầu thủ. So gươm một lúc quan tòa nhận ra tên thổ phi là một tay kiếm có kinh nghiệm chiến đấu, mặc dù hắn chưa học qua một trường lớp nào cả. Hắn khỏe thật, với một lối chơi điệu nghệ như cho quan tòa Dee té nhào xuống bên đường, ông phải tỏ ra bản lĩnh hơn, thật nhanh tay lẹ mắt. Với ông đây là trận so gươm lần đầu từ khi được học ở trường ra, ông tỏ ra thích thú. Đã từ lâu ông hằng mong hạ được đối thủ một cách ngoạn mục. Nhưng rồi cây kiếm của tên thổ phi không chịu nổi những đòn tới tấp của thanh gươm Long Vũ. Hắn vung kiếm đỡ đòn, chợt nghe một tiếng vang và thanh kiếm gãy đôi.

Hắn đứng đó sững sờ nhìn lại chuỗi kiếm đang còn giữ trong tay. Quan tòa Dee nhìn về phía tên kia.

“Đến lượt mi!” – ngài quát.

Tên xạ thủ nhảy xuống đất, hắn cởi bỏ chiếc áo khoác, nhét thân áo vào thắt lưng. Nãy giờ theo dõi hắn biết ngài là một kiếm thủ có hạng. Sau mấy hồi so kiếm, quan tòa nhận ra hắn cũng là một đối thủ đáng gờm, khó mà hạ nổi hắn. Quan tòa cảm thấy phấn chấn, trận đấu vừa rồi tay chân ông được dãn gân cốt, ông cảm thấy mình đang sung sức. Thanh gươm Long Vũ là một phần thân thể ông. Ông ra đòn tới tấp về phía đối thủ, hắn nghiêng người đỡ đòn, đôi chân di chuyển nhanh nhẹn liên tục phản công. Thanh gươm Long Vũ vèo vèo gạt đỡ từng nhát gươm ra đòn của hắn, bất chợt phóng thẳng ra trước, vung một đường dài suýt nữa lấy đi thủ cấp tên thổ phỉ trong gang tấc. Hắn không chùn bước, hắn còn đủ sức ra thêm mấy đòn khơi mào một trận quyết chiến nữa.

Chợt đâu có tiếng ngựa hí vang và tiếng khua của toán khoảng hai mươi tên kỵ mã ào ào phi tới nhanh chóng vây bủa bốn người. Bọn này trang bị đầy đủ binh khí, kẻ cung tên, kẻ gươm giáo.

“Có chuyện gì thế này?” – Tên cầm đầu quát. Hắn đội mũ sắt có đính cành lá, mặc áo cộc rất oai vệ.

Bực mình vì bỗng dưng có kẻ lạ chặn ngang cuộc so gươm kỳ thú, ngài quan tòa đáp cụt lủn: “Ta là Dee Jendjeh, ta mới vừa được bổ nhiệm quan tòa ở huyện Peng-lai, người kia là lính hầu. Ta đi được một chặng đường dài dừng lại đây bày ra cuộc đấu kiếm cho giãn gân cốt”.

Tên thủ lĩnh vẻ nghi hoặc nhìn mọi người.

“Ngài quan tòa cảm phiền trình ra căn cước.” – Hắn nói xẵng giọng.

Quan tòa Dee rút phong thư đựng trong ủng ra đưa cho hắn xem. Hắn liếc qua xấp giấy tờ bên trong, nghiêng mình trả lại ngay.

“Tôi lấy làm hối tiếc vì đã làm phiền ngài” - Hắn cung kính nói.

“Tôi được báo có bọn thổ phỉ quanh đây, nên phải tỏ ra dè dặt. Chúc ngài thượng lộ bình an”.

Hắn lớn tiếng ra lệnh cả toán phóng ngựa về phía trước.

Chờ bọn chúng khuất dạng, quan tòa vung kiếm nói:

“Ta đi thôi!” – Ngài chĩa mũi kiếm vào đối thủ, hắn đỡ kịp, thu kiếm về dứt vô bao.

“Quan tòa cứ đi đi” – Hắn xẵng giọng nói: “Rất vinh dự được gặp một ông quan triều đình như ngài”.

Hắn ra hiệu cho tên kia, cả hai nhảy lên lưng ngựa, quan tòa Dee trả gươm lại cho lão Hoong, rồi mặc áo vào.

“Ta rút lại lời nói ban nãy” – Ông nói giọng cộc lốc. “Bọn bay là quân cường đạo, nếu không thay đổi thì trước sau gì cũng sẽ bị chém đầu. Ta nói điều này nếu phật lòng thì bỏ qua. Hiện nay bọn rợ Hung nô đang giao tranh với quân ta ở biên giới phía Bắc, quân ta cần chiêu mộ những người như bọn bay ra trận”.

Tên xạ thủ liếc mắt nhìn ngài.

“Thưa quan tòa, tôi có lời khuyên ngài”, - hắn dụ giọng nói. “Phải luôn thủ sẵn gươm bên mình, còn không ngài sẽ lại gặp nhiều phen bất ngờ nữa!”

Nói xong hắn quay đầu ngựa, cả hai biến mất hút vào khu rừng.

Ngài Dee giữ lại thanh gươm đeo trên lưng, lão bộc có vẻ bằng lòng nói: “Ngài đã dạy cho bọn chúng một bài học. Hai tên lạ mặt kia là người thế nào nhỉ?”.

Quan tòa đáp: “Thường thì, bọn đó không có ân oán gì đâu, chúng chỉ thích sống ngoài vòng pháp luật. Chúng nhắm vào bọn quan lại, bọn nhà giàu, thích rat ay nghĩa hiệp cứu giúp người nghèo khổ. Bọn chúng tự xưng là những người bạn chốn rừng xanh”. Ngừng một lát, ngài nói tiếp giọng phấn khởi “Lão Hoong này, vì mãi so tài nên ta quên mất thời giờ. Thôi ta đi nhanh kéo trở”.

Hai thầy trò đến Yen-chow lúc trời vừa sụp tối, có lính hầu công thành ra đón đưa về chỗ trọ của quan ở trung tâm huyện lỵ. Quan tòa Dee ở một phòng trên tầng gác hai, ngài kêu dọn bữa cơm thật thịnh soạn, ngài ăn ngon lành sau một ngày dài đi đường đói lả cả người.

Bữa cơm vừa xong, lão Hoong rót chén trà nóng mời thầy. Quan tòa Dee ngồi gần cửa sổ nhìn xuống dưới sân. Trước nhà trọ, mọi người lui tới tấp nập, không khí thật nhộn nhịp.

Chợt phía ngoài có tiếng gõ cửa, quay lưng lại ngài nhìn thấy hai gã cao lớn đang đứng bên trong gian phòng.

“Trời đất thánh thần ơi!” – ngài kinh ngạc thốt lên “Ta được gặp lại những người bạn của rừng xanh!”.

Cả hai tên cướp rạp người về kệch cỡm, nhưng đầy cung kính, chúng mặc nguyên chiếc áo khoác chàm vá nhiều chỗ, đội mũ đi sấn. Tên cao lớn nói: “Chắc ngài còn nhớ ngài đã nói với thủ lĩnh toán quân đi tuần bọn tôi là người hầu. Thưa ngài, chúng tôi tin ngài là một quan tòa, ngài sẽ không hề nói dối. Nếu ngài có tin dùng, bọn tôi nguyện theo hầu ngài suốt đời”.

Quan tòa nhướng mày, không chờ quan tòa mở lời, hấn vội nói ran gay:

“Bọn tôi không thông thạo việc ở pháp đình, nhưng nhất nhất tuân theo thượng lệnh, nguyện theo hầu bất kỳ việc gì gian lao nhất”.

“Ngồi xuống đây” – ngài quan tòa ra lệnh. “Ngươi cứ nói, ta nghe đây”.

Hai tên ngồi xuống chiếc ghế đầu, một tên chống tay trên đầu gối, đằng hắng lấy giọng nói.

“Tên tôi là Ma Joong quê ở tỉnh Kiangsu, tôi thường phụ cha chở hàng trên sông. Thuở nhỏ có sức khỏe, thích đánh nhau, cha tôi gửi cho theo học thầy dạy võ, học thêm văn hóa để sau này theo nghiệp binh đao. Rồi cha tôi chết bất thành linh, nợ nần chồng chất buộc tôi phải bán thuyền trả nợ, xin đi làm chân lính hầu ngài pháp quan. Về sau tôi mới hay ông ta là một ông quan tàn ác nham hiểm. Ông lừa một bà nọ lấy hết tài sản bằng cách hành hạ bà ta phải khai man. Tôi tranh cãi với ông việc sai trái đó, ông đánh tôi. Tôi quật ông ngã nhào xuống đất rồi bỏ trốn biệt tích, sau đó tìm nơi ẩn náu trong rừng xanh. Nhưng tôi xin thề có linh hồn cha tôi đã khuất, tôi không hề giết người vô tội vạ, tôi chỉ cướp của kẻ giàu, phân phát cho người nghèo. Xin ngài tin lời tôi, người anh em kết nghĩa sẽ làm chứng cho tôi. Tôi xin hết!”

Quan tòa Dee gật, ngài nhìn dò xét tên kia. Hấn có khuôn mặt như tượng tạc, mũi thẳng, môi mỏng. Hấn đưa ngón tay về hàm ria mép nói: “Tên tôi là Chiao Tai, dòng họ nhà tôi được trọng vọng và nổi tiếng khắp kinh đô. Một đạo có ông quan lớn đã đẩy một số chiến hữu của tôi vào chỗ chết. Sau đó ông quan tàn ác trốn mất biệt, tôi có đi báo nhà chức trách nhưng ai nấy làm lơ. Từ đó tôi sống như những tên cường đạo đi khắp tứ xứ, tìm giết bằng ddwocjj tên quan tàn ác. Tôi không cướp của người nghèo, lưỡi gươm này không để cho vấy máu vì việc làm bất nghĩa. Tôi xin theo phò ngài chỉ với một điều kiện, khi nào tìm ra tên ác ôn tôi xin từ nhiệm. Tôi xin thề có vong linh của những chiến hữu đã hy sinh là phải cắt bằng được cổ hấn quăng cho chó gặm”.

Quan tòa chăm chú nhìn hai tên cường đạo đứng trước mặt, ung dung vuốt chòm râu. Một lúc sau ngài mới nói: “Ta nhận lời đề đạt của hai người, nhưng với điều kiện là khi Chiao Tai tìm được tên quan vô lại kia, ta sẽ xử hấn theo đúng tinh thần luật pháp. Ngươi cứ theo ta về tới Peng-lai, công việc sẽ bố trí sau. Có thể lúc đó ngươi sẽ xin gia nhập đội quân Phương bắc với ta.

Nghe vậy mặt mũi Chiao Tai sáng rỡ, hấn đứng dậy quỳ gối trước mặt quan tòa, cúi đầu sát đất, lạy tạ ba cái. Tên kia thấy vậy vội làm theo.

Chờ cho hai tên đứng dậy, quan tòa Dee mới nói:

“Đây là Hoong Liang, người cố vấn tâm phúc nhất của ta, các người nên hợp tác và nâng đỡ lẫn nhau. Ta lần đầu tiên bổ nhiệm về huyện Peng-lai, nên không rõ cách tổ chức pháp đình ở đó ra sao. Ta đoàn chừng những người lục sự, lính cảnh vệ, nhân viên giúp việc đều được tuyển dụng ở đại phương.

Ta cần người tin cần hợp tác do ta tuyển dụng, vì vậy cả ba người là tai mắt của ta. Nay lão Hoong gọi người hầu mang rượu”.

Rượu được rót ra đầy chén, quan tòa Dee nâng ly mời vòng quanh, rồi cả ba người cùng nâng ly chúc sức khỏe và chúc ngài công thành danh toại.

* * *

Sáng sớm hôm sau lúc quan tòa bước xuống chân cầu thang, ngài nhìn thấy Liang và hai người hầu mới tuyển đứng chờ trước sân. Ma Joong và Chiao Tai đã mua sắm đồ đạc xong xuôi, chúng mặc áo dài nâu dây thắt lưng đen tươm tất gọn gàng, đầu đội mũ chỏm đen đồng bộ đúng với trang phục viên chức pháp đình.

“Thưa ngài, trời hôm nay âm u quá!” – lão Hoong vừa nhắc.”Tôi e rằng trời sắp mưa”.

“Tôi có sẵn nón lá cột trên yên ngựa” – Ma Joong nói “Vây là yên tâm về tới Peng-lai”.

Bốn thầy trò cưỡi ngựa tiến ra phía cửa Đông. Đi được mấy dặm đường, qua khỏi chỗ đông khách vắng lai, bắt đầu đến nơi thưa vắng. Thầy trò vừa đi ngang qua vùng đồi núi vắng vẻ, chợt thấy một người phóng ngựa từ phía bên kia đường ngược tới dắt theo hai con ngựa.

Chợt Ma Joong reo lên: “Ngựa đẹp thật! Tớ thích con màu sáng”.

“Này Hoong, ông đừng có treo chiếc hộp trên yên ngựa như vậy!” – Chiao Tai nói xen vào “Coi chừng gặp rắc rối đấy!”

“Sao vậy?” – lão Hoong hỏi lại.

“Đến những nơi này mà mang theo chiếc hộp bọc da màu hồng thì bọn lưu manh tưởng là chủ nợ đi thu tiền. Ông hãy giấu nó dưới yên ngựa đi” – Chiao Tai giải thích.

“Có lẽ vì hấn do hấp tấp” – Quan tòa Dee nói vu vơ.

Đến trưa, đoàn người vượt hết chặng đường cuối qua triền núi. Bất chợt một cơn mưa xối xả trút xuống. Mọi người tìm chỗ núp dưới tán cây cổ thụ ven đường, nhìn xa xa là bán đảo của huyện lỵ Peng-lai.

Trong lúc mọi người mang thức ăn nguội ra ăn, Ma Joong vui vẻ kể lại mấy câu chuyện tình ái lãng nhãng với những cô gái quê. Quan tòa Dee không buồn để ý mấy chuyện tầm phào, ông nhận ra anh chàng Ma Joong này có đầu óc khôi hài vui tính. Gã định kể tiếp qua chuyện khác thì quan tòa chặn ngang. “Ta nghe nói xung quanh vùng này có cộp dũ, ta nghĩ, loại thú này thích sống nơi khí hậu khô ráo”.

Chiao Tai nãy giờ ngồi yên nghe kể chuyện chợt gã xen vào: “Dạ thưa, cũng không phải hoàn toàn như vậy, loài thú này thường lui tới vùng cao rừng rậm, mỗi khi đánh hơi có người qua lại chúng mò ra tới vùng đồng bằng. Vây là ta có dịp được hưởng cái thú đi săn!”

“Còn chuyện ma cộp thì sao?” – Quan tòa Dee hỏi.

Ma Joong lo ngại đưa mắt liếc nhìn về phía khu rừng khuất sau lưng.

“Chưa nghe thấy bao giờ!” – gã đáp cụt ngủn.

“Thưa Ngài cho phép tôi được nhìn thanh gươm của ngài” – Chiao Tai vừa hỏi vừa tấm tắc khen: “Đây là lần đầu tiên tôi được nhìn thấy một thanh gươm thời cổ sáng loáng như thế này”.

Ngài đưa cho gã xem, mới nói: “Thanh gươm này tên gọi là Long Vũ”.

“Thì ra đây là thanh gươm Long Vũ!” – Chao Tai say sưa khen ngợi “Thanh gươm mà bất kỳ tay kiếm sĩ nào trên đời này cũng phải cúi đầu thán phục. Đây là thanh bảo kiếm được rèn cách đây ba trăm năm do tay thợ kiếm lừng danh Ba Ngón rèn”.

“Chỉ có nghề truyền thống mới rèn được vậy.” – Quan tòa Dee nhắc lại “Ba Ngón đã rèn đi rèn lại cả bảy tám lần vẫn chưa ưng ý. Gã đã thề độc rằng đến khi nào hoàn thành gã sẽ hy sinh người vợ trẻ đẹp đến dâng hiến thủy thần. Lần thứ chín mới thành công, gã đưa người vợ trẻ ra bờ sông rồi chém đầu. Trời bỗng nổi cơn giông bão, sét đánh Ba Ngón chết liền ngay lúc đó. Dòng sông cuộn cuộn nổi

sóng cuốn phăng đi hai thân xác. Thanh gươm này là kỷ vật nhà ta giữ lại hai trăm năm, chỉ được lưu truyền trao cho người con trưởng”.

Chiao Tai vén khăn quàng cổ che mũi ngăn hơi thở hắt ra làm ổ thanh kiếm. Gã tuốt gươm ra nhìn, hai tay nâng niu, gã say sưa ngắm lưỡi gươm màu lục thẫm và mỏng như sợi tóc không tí vết. Ánh mắt gã sáng rực, vẻ kỳ dị, gã nói: “Nếu có mệnh hệ nào tôi phải tội chết chém, xin được chết dưới lưỡi gươm này!”.

Gã cúi đầu dâng kiếm trả lại quan tòa, mọi người leo lên yên ngựa nhắm hướng đồ dốc xuống triền núi.

Xa xa về phía đông trông thấy hàng cột mốc dựng bên đường ghi dấu địa giới huyện lỵ Peng-lai. Sương mù giăng ngang những cánh đồng sinh lầy, trong tâm trí quan tòa thì đây là một khung trời đẹp kỳ ảo. Ông đang tiến từng bước trên phần đất mình cai quản.

Nhịp vó ngựa càng thúc giục, đến xế trưa thì đã vào tới cổng thành huyện lỵ Peng-lai mờ mờ sương giá.

Chương III: MỘT NHÂN CHỨNG THUẬT LẠI VIỆC KHÁM PHÁ VỤ ÁN: QUAN TÒA MỞ CUỘC HỌP KỲ LẠ TRONG NGÔI NHÀ BỎ TRỐNG

ôn thầy trò tiên thắng về công thành phía Tây, Chiao Tai quan sát dãy tường xây thấp bố trí một vọng gác hai tầng.



“Ta đã thấy qua trên bản đồ”, - quan tòa Dee nói “huyện lỵ có tường thành phòng thủ tự nhiên. Vị trí đóng ở cách đầu sông ba dặm nơi tiếp giáp với một nhánh sông lớn. Ngay tại cửa sông được bố trí đồn bót vững vàng bao quát một vùng rộng lớn, có lính canh kiểm tra thuyền bè qua lại. Mấy năm trước đây, trong thời kỳ chiến tranh với Hàn Quốc, từng ngăn chặn không cho tàu chiến xâm nhập vào nội địa. Phía Bắc là một dãy thành đá dựng thẳng, xuôi về phía nam là một vùng đầm lầy. Peng-lai lúc bấy giờ là cửa khẩu quan trọng đón tiếp thương thuyền từ hai nước Hàn Quốc và Nhật Bản.”

“Tôi nghe nói ở kinh đô người nước Hàn đến đây lập nghiệp có cả thủy thủ, chủ tàu, nhà sư. Họ xây dựng khu phố Hàn Quốc, nằm bên kia bờ nhánh sông về hướng Đông huyện lỵ, cạnh đó có một ngôi chùa cổ nổi tiếng” – Lão Hoong nói xen vào.

“Ông có thể làm quen với một nàng người Hàn Quốc; rồi ông vào chùa xin thầy tha tội cho” – Chiao Tai đùa với Ma Joong.

Hai tên lính canh bước đến mở cổng, mấy vị khách cưỡi ngựa ngang qua dãy phố có nhiều quán xá cho tới lúc dừng lại ngay trước cổng thành thuộc khu vực Pháp đình. Đoàn người đi tiếp tới cổng chính phía Nam, mấy tên lính canh đang ngồi trên ghế dài bên trên treo chiếc phên la bằng đồng to tướng.

Lính canh đứng phắt ngay dậy kính cẩn chào đón quan tòa. Lão Hoong để ý thấy mấy tên lính canh nhìn theo có vẻ dò xét.

Một tên lính canh hướng dẫn đoàn người qua phía bên tòa nhà chính. Họ nhìn thấy bốn viên chức đang cầm cùi cầm bút, một ông thầy râu tóc bạc phơ đứng bên cạnh chỉ dẫn.

Lão nhanh nhẹn bước đến chào giọng nói lấp bắp, lão tự giới thiệu mình chánh lục sự Tang, tạm thời lo việc quản lý hành chánh.

“Già này thật có lỗi với quan lớn”, - lão vừa mở lời về bối rối. “Quan lớn đến nơi mà không hay biết, kẻ hèn này chưa kịp chuẩn bị buổi tiệc để đón tiếp, với lại...”

Quan tòa vội cắt ngang: “Ta nghĩ lẽ ra ta phải cho lính biên phòng chạy đi báo trước. Đây không phải lỗi của riêng ông, dù sao ta đã đến nơi rồi, người cũng nên hướng dẫn ta xem qua cơ quan pháp đình”.

Lão Tang bắt đầu đưa mọi người đến xem phòng xử án. Sàn gạch được dọn dẹp sạch sẽ, một dãy ghế dài lưng dựa cao, phía sau là vải gấm màu hồng điều sáng chói. Trên tường căng màn vải tơ lụa màu tím nhạt. Chính giữa tòa nhà như thông lệ là nơi bày tượng kỳ lân, tượng trưng cho tinh thần thấu hiểu mọi lý lẽ được bọc một lớp thêu kim tuyến.

Mọi người bước qua cánh cửa thông phía sau tấm màn bằng qua lối đi hẹp ở hành lang tới văn phòng ngài quan tòa. Gian nhà được bảo quản cẩn thận: không bám một vết bụi trên mặt bàn giấy, tường mới vừa được quét vôi. Chiếc ghế trường kỷ nằm sát chân tường được bọc lớp vải gấm màu lục

thăm. Dừng lại liếc nhìn qua gian nhà lưu trữ văn thư đặt cạnh văn phòng làm việc, xong quan tòa Dee bước ra bên ngoài dãy sân kế tiếp nhìn qua bên dãy nhà tiếp khách. Lão chánh lục sự trình bày rồi rút dãy nhà khách không mở cửa đón khách từ lúc quan điều tra bỏ đi, vì thế nên bàn ghế còn kê lộn xộn không đúng chỗ. Nhìn cái vẻ ngượng ngịu, đáng người cúi xuống, quan tòa lấy làm lạ, trông lão có vẻ không được tự nhiên.

“Lão sắp xếp mọi thứ thật chu đáo” – quan tòa vừa mở lời khen, thấy yên bụng.

Lão Tang cúi rạp mình nói đáp ứng “Thưa... ngài, già này phục vụ tại cơ quan được bốn chục năm. Từ lúc khởi nghiệp làm một chân chạy giấy, tôi thích được nhìn thấy mọi việc có trật tự kỷ cương. Ở pháp đình này mọi việc giải quyết rất ráo, chỉ có mấy năm gần đây thôi, chuyện nó khác lắm.”

Giọng lão chùng xuống, lão vội bước tới mở cửa phòng tiếp khách.

Lúc mọi người đứng vây quanh chiếc bàn tròn được chạm trổ tinh vi chính giữa gian phòng, lão Tang trình trọng trao chiếc ấn pháp đình cho quan tòa. Ngài xem xét kỹ, xong đặt bút ký nhận. Ngài đã chính thức nhận chức vụ quan tòa huyện Peng-lai. Đưa tay vuốt râu ngài nói: “Ta xếp hồ sơ vụ án ngài cựu quan tòa ưu tiên hàng đầu, trong lúc này, ta sẽ mời các thân nhân hào sĩ, tuân thủ đúng theo tục lệ địa phương. Ngoài những người giúp việc tại Pháp đình, ta còn gặp toán lính canh gác bốn cổng thành”.

“Dạ còn một cổng thứ năm, thưa Ngài!” - Lão Tang nhắc nhở. “Cổng lính canh khu nhà ở Hàn Quốc”.

“Hắn có phải là người Trung Quốc?” – Quan tòa Dee gắng hỏi.

“Dạ thưa ngài không phải. Nhưng hắn nói tiếng Hoa sành sỏi lắm!”. Lão Tang đáp. Lão húng hắng ho lấy bàn tay che, rồi lại kể, giọng ngại ngùng. “Tôi e là tình huống có vẻ khác thường, việc chỉ huy lính canh địa phương xác định khu nhà người Hàn Quốc nằm ở mạn Đông là khu biệt lập. Khu nhà này có lính canh gác riêng bảo vệ, người của ta chỉ vào đó mỗi khi lính canh yêu cầu được giúp đỡ”.

“Tình thế có vẻ khác thường!” – quan tòa nói nhỏ. “Ta sẽ dành thời gian xem xét việc này. Thôi bây giờ lão lo việc tập hợp mọi người lại trong phòng xử án. Trong lúc chờ đợi ta xem qua nơi ở, nghỉ ngơi cho khỏe.”

Lão Tang vẻ lúng túng, ngập ngừng một lúc, lão nói: “Chỗ ở của ngài thì đầy đủ tiện nghi, nhưng hè năm rồi ngài cựu quan tòa đã cho sơn phết lại toàn bộ. Khổ thay đồ đạc mới đóng, hành lý còn nguyên. Đến lúc này chờ tin tức từ người anh là người thân duy nhất cũng chưa nghe thấy. Những món đồ dùng không biết gửi lại cho ai. Từ lúc ngài Wang góa vợ, chỉ dùng người giúp việc ở địa phương và tất cả nghỉ việc sau cái chết... của ngài.”

“Vậy thì lúc quan điều tra về đây ngủ lại chỗ nào?” – quan tòa ngạc nhiên hỏi lại.

“Quan ngủ lại trên chiếc ghế trường kỷ trong phòng làm việc, thưa ngài.” – Lão Tang có vẻ không vui đáp. “Tôi lấy làm tiếc vì đã không chuẩn bị tươm tất, thật là thất lễ với ngài quá.”

“Chả sao cả” – quan tòa Dee nhanh miệng nói. “Ta chưa có ý định đưa gia đình và người hầu về đây cho đến khi nào ta giải quyết xong vụ án. Bây giờ ta trở lại phòng riêng thay quần áo, người nhớ chỉ dẫn chỗ ở cho mấy người theo hầu ta.”

“Thưa ngài, dãy nhà bên kia có đủ chỗ, cả nhà tôi cũng ở bên đó.” – Lão Tang ân cần đáp.

“Lại chuyện lạ nữa!” – quan tòa nói xen vào giọng lạnh tanh. “Thế sao người không dọn vào ở trong khuôn viên Pháp đình? Phục vụ trong nghề lâu năm người phải nắm vững quy luật chứ?”

“Thưa ngài, tôi có chỗ ở riêng trên tầng gác thượng phía sau dãy nhà tiếp khách, nhưng bây giờ nhà đang sửa mái, nên tôi qua ở tạm bên đó mong là ngài bỏ qua cho.” - Lão Tang vội phân bua.

“Thôi được!” – quan tòa cắt ngang. “Ta muốn cho mấy người trợ lý ở bên trong khuôn viên Pháp đình. Ta nghĩ là người nên sắp xếp cho họ một chỗ ở trong nhà bảo vệ”.

Lão Tang nghiêng mình chào cáo lui cùng với Ma Joong và Chiao Tai. Còn lão Hoong theo quan tòa

trở lại phòng riêng. Lão soạn trang phục quan tòa ra rồi rót trà nóng phục vụ ngài Quan tòa dùng khăn nóng lau mặt, chợt ngài hỏi: “Này Hoong, người thấy cái lão ấy ra sao nhỉ?”

“Lão ấy có vẻ kiêu cách” – lão Hoong đáp. “Tôi nghĩ là mình đến bất thành linh khiến lão ấy cuồng quýt.”

“Ta nghĩ khác” – quan tòa ngẫm nghĩ “trông lão ấy có vẻ sợ sệt chuyện gì đó bên trong pháp đình này, cho nên lão dờn qua ở tạm đây nhà trọ bên kia. Được thôi, ta sẽ tìm hiểu nay mai.”

Lão Tang trở lại cho hay mọi người có mặt đông đủ ở phòng xử án. Quan tòa thay mũ thường đội mũ đen cánh chuồn xong ngài bước ra ngay, lão Hoong và Tang theo sau.

Ngài ngồi vào ghế dài, ra dấu cho Ma Joong và Chao Tai bước tới đứng sau lưng.

Quan tòa nói vài lời cho có lệ, xong rồi lão Tang lần lượt trình diện trước quan tòa từng người một, tổng số có đến bốn chục người đang quỳ dưới sàn nhà lát đá. Quan tòa nhìn thấy mọi người ăn mặc áo dài xanh tươi tắn, còn toán lính canh khoác áo da đầu đội mũ sắt bóng loáng. Nhìn khắp một lượt ai nấy có vẻ ngoài đạo mạo. Ngài không thích cái vẻ mặt táo tợn của người chỉ huy toán lính canh, ngài chợt nghĩ mấy tên chỉ huy thường dăm dăm quan sát mọi việc xung quanh. Quan tư pháp là ngài Shen, một bô lão được trọng vọng, với vẻ mặt thông thái sáng sủa. Lão Tang nói nhỏ cho quan tòa nghe ngài Shen là một danh y ở địa phương này một nhà quý tộc đáng kính.

Điểm danh xong, quan tòa công bố Hoong Liang là thừa phát lại của tòa, chuyên lo kiểm tra công việc thường ngày. Ma Joong và Chiaio Tai phụ trách đội lính canh bảo vệ, duy trì trật tự kỷ cương canh giữ nhà ngục.

Lúc trở lại phòng riêng quan tòa ra lệnh cho Ma Joong và Chiaio Tai đi kiểm tra bót gác và nhà giam tội nhân. Rồi ngài ra lệnh tiếp: “Các người còn phải lo cho đội lính canh tập luyện quân sự để đánh giá khả năng. Kể đến các người đi dạo ngoài phố quan sát mọi sinh hoạt người dân ra sao. Ta cũng muốn đi cùng nhưng ngặt có việc phải làm. Buổi tối nay ta cần nhận định rõ tầm vóc của vụ án ngài cự quan tòa. Xong việc trở về báo cho ta rõ nội trong đêm nay.”

Hai tên đệ tử bước ra, lão Tang trở vào cùng với hai người giúp việc tay cầm hai cây đèn cây. Quan tòa Dee chỉ lão Tang ngồi xuống ghế đầu phía trước bàn giấy gần chỗ thừa phát lại Hoong. Người giúp việc đặt đèn cây trên bàn lạng lẽ rút lui.

“Cho đến nay” – quan tòa nhìn về phía lão Tang, “tôi lưu ý còn người chỉ huy toán giúp việc trong danh sách ghi tên Fan Choong vẫn chưa đến trình diện. Hắn có đau ốm gì không?”

Lão Tang vỗ trán, miệng lắp bắp nói: “Lẽ ra tôi phải trình ra trước, thưa ngài. Hồi đầu tháng này hắn về thủ phủ Pien-bo nghỉ phép. Đúng hạn hắn phải trở về sáng hôm qua. Không thấy hắn tôi đã cho lính xuống làng Fan ở phía Tây cổng thành tìm kiếm. Người làng cho hay hôm qua hắn có dắt theo một người hầu hạ về đây đến trưa thì bỏ đi. Rắc rối thật, từ nào tới giờ Fan là tay cự phách, một chỉ huy xuất sắc, đủ bản lĩnh, đi lại giờ giấc nghiêm chỉnh. Tôi chưa hiểu có việc gì bất trắc cho hắn ta không?”

“Biết đâu là hắn bị cộp vô?” – quan tòa Dee nôn nóng nói xen vào.

“Thưa ngài, không đâu!” – Lão Tang lớn tiếng. “Dạ không bao giờ có chuyện đó!”. Vẻ mặt lão biến sắc, ánh sáng đèn cây hắt vào nhìn thấy rõ cặp mắt lão trợn trừng, kinh ngạc.

“Thôi lão đừng có cuồng cuồng như vậy!” – quan tòa nổi quạu nói. “Ta hiểu người vì quá lo nghĩ về cái chết của người thầy tiền nhiệm, nhưng đã qua hai tuần rồi. Còn gì đâu mà sợ hãi nữa?”

Lão Tang đưa tay quạt mồ hôi đọng trên chân mày.

“Tôi mong ngài thứ lỗi cho” – lão nói lầm bầm trong miệng. “Hồi tuần trước người ta tìm thấy xác một nông dân chết trong rừng già, cổ họng bị cắn xé nát bét. Vậy là chung quanh đây phải có thú dữ ăn thịt người. Từ đó đêm nào tôi cũng ngủ không yên, tôi thành thật xin ngài tha lỗi cho”.

“Được rồi,” – quan tòa Dee nói: “ta có hai người đầu đầu là thợ săn nhiều kinh nghiệm, ta hứa nay

mai sẽ cho họ vào rừng giết cọp. Rót cho ta một chén trà nóng, ta bắt tay vào việc”.

Lão Tang vừa rót đầy chén trà, quan tòa hớp vài ngụm xong ngài dựa lưng vô thành ghế.

“Ta muốn nghe người thuật lại đầu đuôi vụ án.” Ngài nói.

Đưa tay vuốt râu, lão Tang dè dặt mở đầu câu chuyện. “Thưa ngài – vị quan tòa trước đây là một người thuộc dòng dõi quý tộc, có văn hóa. Ngài rất vô tư chính trực, không bỏ sót qua mọi chi tiết, giải quyết công việc đến nơi đến chốn, và chính xác. Ngài trạc tuổi ngũ tuần, nhưng có nhiều kinh nghiệm nghiệp vụ, ngài năng nổ và nhiệt tình.”

“Gia đình quan có ân oán giang hồ với ai quanh đây không?” – Ngài Dee hỏi.

“Dạ thưa, không” – Lão Tang phân bua “Quan xét việc sáng suốt, công minh, nhân dân kính phục. Có thể nói khắp vùng này ngài rất được lòng dân.”

Quan tòa gật gù, lão Tang kể tiếp câu chuyện.

“Cách đây hai tuần, vào buổi sáng, khi phiên tòa thứ nhất chuẩn bị bắt đầu, người quản gia đến gặp tôi báo cáo không thấy quan ngủ trong phòng, cửa thư phòng vẫn khóa bên trong. Quan thường thức khuya đọc sách, ghi chép đến tận nửa đêm, tôi đoán ngài ngủ gục trên chõng sách. Tôi bước tới gõ cửa liên hồi. Chờ mãi không nghe thấy động tĩnh, tôi lo ngài mệt rồi ngất đi. Tôi gọi người chỉ huy lính gác đến cạy cửa”.

Lão Tang nuốt nước miếng, môi miệng giật giật. Một lúc sau lão kể tiếp.

Quan tòa Wang nằm sòng sượt dưới sàn nhà, mắt ngược nhìn trùng trùng về phía trần nhà. Chén trà lăn ra trên chiếc chiếu phía trước. Tôi sờ vào thấy lạnh ngắt, tôi đi mời ngay quan điều tra tư pháp, ngài cho hay quan chết hồi khuya. Ngài đã khám nghiệm mẫu nước trà còn sót trong bình”.

“Lúc đó bình trà đặt chỗ nào?” – quan tòa Dee cắt ngang.

“Đề trên tủ chè bên góc trái, thưa ngài” – Lão Tang đáp. “Bình nước trà còn gần đầy, thầy Shen rót một ít trà cho chó thử, nó lăn ra chết ngay. Thầy đun sôi lại nước trà, hơi nước bốc mùi vị có thuốc độc và trên bếp còn cái ấm khô khốc không còn nước”.

“Ai thường múc nước nấu trà?” – quan tòa hỏi.

“Tự quan múc lấy.” – Lão Tang khai ngay.

Quan tòa nhướn mày, lão Tang nhanh miệng kể thêm.

“Quan tòa là một người sành uống trà, quan luôn luôn tự mình đi múc nước giếng trong khu vườn, rồi tự tay đun trà ngay bên trong thư phòng. Bộ trà gồm bình, chén và hộp đựng trà là những món đồ cổ vô giá. Quan cất trong tủ chè bên dưới bếp, khóa cẩn thận. Tôi đề nghị quan điều tra tư pháp thử qua mấy lá trà đựng trong hộp, vẫn không thấy độc”.

“Sau đó người còn tính chuyện gì nữa không?” – quan tòa hỏi lại.

“Tôi cho một phái viên đi trình báo cho quan quận trưởng Pien-foo, rồi tạm thời khâm liệm và đặt quan tài tại phòng riêng của ngài quan tòa. Thư phòng được niêm lại. Qua bữa sau quan điều tra của pháp đình từ kinh đô được phái về. Quan ra lệnh người chỉ huy lính canh bố trí sáu tên cảnh vệ thuộc quyền của quan, tiến hành cuộc thẩm tra nội vụ. Quan thẩm vấn tất cả những kẻ hầu hạ, rồi quan...”

“Ta hiểu” – quan tòa Dee sốt ruột. “Ta đã xem qua bản báo cáo, không có ai lén bỏ thuốc độc vào nước trà. Người còn nhớ rõ quan điều tra ra về vào lúc nào không?”

“Buổi sáng ngày thứ tư” – Lão Tang chậm rãi đáp. “Rồi quan ra lệnh cho tôi chuyển quan tài qua bên chùa Bạch Vân, phía Đông cổng thành chờ người anh về quyết định nơi chôn cất. Quan cho mấy người lính hầu trở lại đồn bót báo cho tôi hay quan đã thu giữ tất cả giấy tờ mang đi”. Lão Tang trông có vẻ bút rút, lão nói tiếp: “Tôi đoán quan lấy cớ thoái thác với lý do phải trở về kinh đô gấp”.

“Có phải ông ấy bảo là vụ án đến đó là xong một bước nên dành lại phần việc kế tiếp cho ngài quan tòa mới nhậm chức” – quan tòa nhanh miệng nói.

Lão Tang cảm thấy nhẹ cả người, lão vội nói: “Tôi mong là quan đủ sức khỏe để điều tra”.

“Quan nhận nhiệm vụ mới ở mấy tỉnh phía Nam.” – quan tòa nhắc lại. Ngài đứng ngay dậy nói tiếp. “Ta phải đi ngay đến thư phòng, khi ta đi rồi người bàn bạc với thừa phát lại Hoong lo sắp xếp công việc phiên tòa sáng ngày mai”.

Quan tòa cầm lấy cây đèn cầy rồi bước ra.

Khu nhà ở của ngài cựu quan tòa nằm phía bên kia khuất sau dãy nhà khách. Trời vừa tạnh mưa, nhưng lớp mù sương vẫn còn giăng đầy trên đầu ngọn cây, trên mấy luống bông trông rất thẳng hàng đẹp mắt. Quan tòa Dee đẩy cửa bước vào bên trong gian nhà còn bỏ trống.

Nhìn qua sơ đồ bố trí nhà kèm theo bản báo cáo thì ngài đoán ra rằng thư phòng nằm ở cuối dãy hành lang chính. Bước vào bên trong nhìn ra có hai lối đi hai bên, ánh sáng ngọn đèn lò mờ, ngài chưa thể nhận rõ lối đi hướng về đâu chợt ngài dừng chân lại, qua ánh sáng le lét của ngọn đèn cũng đủ soi rõ bóng dáng một người cao gầy vừa bước ngang qua, suýt chạm vào người ông.

Người đàn ông đứng im tại chỗ, dán cặp mắt nhìn kỳ dị mơ hồ. Gương mặt trông bình thường chỉ khác là một dấu bớt bên bờ má trái lớn bằng cỡ đồng tiền. Quan tòa kinh ngạc nhìn hấn không đội mũ, mái tóc bạc bới ngược trên đỉnh đầu. Ngài chỉ nhìn thấy lò mờ hấn mặc áo xám thắt dải thắt lưng đen.

Quan tòa Dee định hỏi hấn là ai, chợt bóng người lùi bước rồi biến mất theo dãy hành lang tối om. Ngài cầm cây đèn cầy rồi theo chợt ngọn đèn vụt tắt.

“Này lại đây!” – Ngài Dee thét vang, âm thanh tiếng nói của ngài dội ngược lại, không có tiếng trả lời, bốn bề im phăng phắc.

“Tên này hỗn láo thật” – Ngài Dee tức giận nói lầm bầm trong miệng. Dò dẫm từng bước theo chân tường, ngài tìm ra lối đi trở lại khu vườn, nhanh chân bước về phòng riêng.

Lão Tang đến giao cho thừa phát lại Hoong một chồng hồ sơ cao nghệu. Quan tòa cúi gắt ra lệnh cho lão Tang: “Nghe ta dặn đây, không ai được mặc thường phục trong phạm vi pháp đình ngay cả những giờ nghỉ việc hoặc ban đêm cũng vậy. Lúc này ta nhìn thấy một người lạ mặc áo thường đầu không đội mũ. Tên này đúng là dân quê láo xược, không thềm quay lại lúc ta gắng hỏi. Người hãy đi bắt hấn lại đây cho ta, ta sẽ mắng cho một trận!”.

Lão Tang run rẩy, lão đứng đó hoảng hốt đưa mắt nhìn về phía quan tòa. Ngài chợt thấy thương hại lão, ngài nhỏ nhẹ nói: “Vậy là, nay mai hấn sẽ quay trở lại. Người có biết tên đó là ai không? có thể là tên lính phiên gác đêm không chừng.”

Lão Tang chợt hoảng vía nhìn qua cánh cửa còn để hé mở phía sau lưng quan tòa: “Có... có phải hấn mặc áo xám?”

“Đúng là hấn!” – Ngài Dee nhắc lại.

“Và hấn có cái bớt bên gò má trái?”

“Có đấy!” – Ngài nói cụt ngùn. “Nhưng mà lão đừng có lo nghĩ nữa! Nói cho ta nghe, hấn là ai vậy?”

Lão Tang cúi rạp người xuống, lão đáp giọng hồ hững: “Thưa ngài, đây là hồn ma ngài cựu quan tòa!”.

Xa xa có tiếng động mạnh và cánh cửa đóng sầm dội lại chỗ hai thầy trò đang đứng.

Chương IV: QUAN TÒA DEE ĐẾN NƠI HIỆN TRƯỜNG VỤ ÁN – NGÀI DÒ XÉT BÍ ẨN CHIẾC ẨM TRÀ



ừa phòng nào vậy?” – Ngài Dee quát.

“Thưa ngài chắc là cửa phòng một căn hộ nào đó”. – Lão Tang ấp úng đáp “Ra ngoài không khép lại cho ngay ngắn.”

“Thôi để ngày mai lo sửa lại” – Ngài nhanh miệng ra lệnh. Ngài đứng lên vẻ mặt nghiêm nghị lặng lẽ, tay vuốt nhẹ chòm râu, ngài nhớ lại cái nhìn vô hồn trong khoảng không của bóng ma rồi âm thầm vụt biến trong nháy mắt.

Ngài bước vòng qua bàn làm việc, ngồi xuống chiếc ghế bành. Thừa phát lại Hoong lặng thinh nhìn theo, chợt lão trợn trừng mắt khiếp đảm.

Ngài Dee cô trấn tĩnh lại. Ngài dò xét trên nét mặt tái nhợt của lão Tang một hồi. Ngài đánh tiếng “Người cũng nhìn thấy ma hiện về sao?”

Lão gật đầu.

“Thưa ngài, tôi nhìn thấy một lần cách đây ba hôm ngay tại phòng này. Lúc đó đã quá khuya tôi quay lại đây lục tìm giấy tờ đang cần, hồn ma hiện về đứng ngay đây, cạnh chiếc bàn, quay lưng lại”.

“Rồi sau đó? – ngài hỏi dồn dập.

“Tôi chỉ kêu được một tiếng, tay làm rớt cây đèn xuống sàn, rồi vụt ra ngoài gọi lính gác. Lúc quay lại gian phòng trống trơn”. Lão Tang đưa tay dụi mắt. “Thưa ngài, tôi nhìn thấy y hệt như là quan đang ngồi ở trong thư phòng lúc ban sáng. Lúc đó quan mặc áo xám thắt dải lưng đen. Chiếc mũ rớt xuống lúc ngài té nhào xuống sàn nhà... chết tươi.”

Quan tòa Dee và thừa phát lại Hoong lặng lẽ ngồi nghe, lão kể tiếp:

“Thưa ngài tôi biết là chính quan điều tra về đây cũng nhìn thấy ma! Bởi vậy mà sáng hôm đó trông nét mặt quan có vẻ thất sắc, rồi bỏ đi bất thành hình”.

Quan tòa vân vê hàm ria mép. Một lúc sau ngài mới nói, giọng trầm trầm. “Thật phi lý nếu ta nhìn nhận có hiện tượng ma quái trên đời này. Nên nhớ là đức Khổng tử ngày xưa cũng chỉ có thể trả lời lấp lửng về hiện tượng đó, lúc các môn đồ thỉnh ý ngài. Hơn nữa ta lại đang đi tìm một câu trả lời giải thích nghe sao cho hợp lý”.

Lão Hoong thủng thỉnh lắc đầu.

“Không có chuyện đó đâu, thưa ngài”. – Lão nhắc lại. “Câu trả lời duy nhất là hiện tại hồn ma ngài cựu quan tòa chưa thể nằm yên một chỗ bởi cái chết chưa được báo thù. Xác của ngài còn gởi lại bên chùa, và thiên hạ đồn rằng nếu người sống đến gần xác chết thì hồn ma sẽ báo oán, hơn nữa lúc này thân xác chưa mục rữa.”

Quan tòa Dee đứng phắt ngay dậy.

“Để ta nghĩ lại việc này sâu sát hơn nữa, bây giờ ta về nhà riêng để quan sát bên trong thư phòng”.

“Chắc gì chúng ta nhìn thấy ma lần nữa!” Thừa phát lại Hoong vừa nói về sững sờ.

“Sao lại không nhỉ?” – Ngài Dee hỏi lại - “Người chết muốn được báo thù kia mà. Hồn ma kia phải hiểu là ta cũng đồng tình như vậy, sao lại hại ta được? Khi nào xong việc qua đây thì nhớ ở lại cùng ta. Người có thể nhờ hai lính canh cầm đèn xếp đi theo nếu thấy cần.” – Ngài nói ý như nói với chính hồn ma.

Mặc cho đệ tử phản đối, quan tòa bỏ ra ngoài. Lần này ngài đi thẳng qua trụ sở pháp đình, ngài tìm

một chiếc đèn lồng bằng giấy dầu.

Lúc trở lại căn nhà bỏ trống ngài đi ngang qua nơi mà ngài đã nhìn thấy hồn ma lần trước. Nhìn hai phía đều có cửa hông, ngài mở cánh cửa bên hông phải nhìn vào trong gian buồng trống trơn, trên sàn nhà bày la liệt những thùng hộp, kiện hàng. Ngài Dee xem xét mấy kiện hàng và những thùng xếp chồng chất. Chợt ngài hoảng hồn nhìn theo chhiếc bóng hắt vô một góc tường nhà. Định thần lại đó là bóng của ngài, nhìn quanh không thấy gì khác ngoài những vật dụng của người quá cố.

Ngài lắc đầu rồi bước qua gian buồng phía bên kia, bên trong không có gì, chỉ toàn thấy những chiếc bàn ghế kèn càng xếp đồng lại.

Ở cuối góc là một cánh cửa to được cài then kiên cố. Ngẫm nghĩ một lúc, ngài quay trở ra lại ngoài hành lang.

Cánh cửa phòng được chạm trổ công phu hình rồng cưỡi mây, phần trên bị hỏng do lính canh dùng búa phá cửa để xông vào.

Ngài Dee xé toạc mảnh giấy niêm phong của tòa, tự tay mở cửa ra. Gió cao ngọn đèn lồng ngài đưa mắt quan sát gian phòng. Bên trái là cửa sổ thẳng đứng, khung cửa hẹp, trước cửa là cái tủ chè gỗ mun trên đặt bếp đồng để nấu nước trà. Trên bếp đặt ấm thiếc tròn nấu nước, bên cạnh là một bình gốm men sứ trắng xanh nho nhỏ kiểu lạ mắt. Phần tường còn lại đầy giá sách, nhìn qua tường bên kia cũng vậy. Vách tường phía sau có khung cửa rộng rãi, ô cửa được ráp bằng loại giấy sạch đẹp trang trọng. Trước cửa đặt chiếc bàn gỗ cẩm lai kiểu thời cổ, hai bên có ba ngăn kéo, một chiếc ghế bành rộng đóng bằng gỗ cẩm lai, mọt nệm bọc vải sa tanh hồng. Trên bàn không bày biện gì hết chỉ trừ hai giá đèn cây.

Quan tòa bước vào quan sát mấy vệt đen ngòm còn đọng lại trên chiếc chiếu cói, đặt giữa tủ và bàn làm việc. Có thể là vệt nước trà trong chén nước đổ hắt ra lúc ngài té sấp xuống sàn nhà. Có thể là quan đun ấm nước trên bếp lò, xong rồi trở lại ghế ngồi. Khi nghe tiếng reo nước sôi, quan bước tới bếp nhắc ấm nước xuống rót vô bình trà. Xong rồi quan rót nước ra chén đứng đó nhấp ngụm trà. Liên khi đó chất độc ngấm vô người.

Chùm chìa khóa còn gắn cẩn thận nơi ổ khóa, ngài mở ra xem và trầm trồ thán phục bộ sưu tập đồ uống trà được tôn vinh như trà đạo xếp ngăn nắp theo hai dãy. Sờ tay vào không dính một vết bụi, hẳn nhiên là quan điều tra và mấy người trợ lý đã kiểm tra kỹ càng.

Ngài bước tới chỗ bàn viết, ngăn kéo trống rỗng, có lẽ quan điều tra đã tìm thấy tất cả giấy tờ để trên bàn của nạn nhân để lại. Ngài Dee thở ra một hơi dài, tiếc là ngài không được tận mắt nhìn thấy căn phòng làm việc ngay sau khi xảy ra vụ án.

Quay trở lại chỗ giá sách ngài lần mò theo từng gáy sách, bụi bám đầy phía trên bìa. Quan tòa chợt bật cười một mình, có lẽ ngài đã tìm ra một điều gì đó mới mẻ hơn mà quan điều tra và mấy người trợ lý không nhìn thấy. Ngài quyết định ở lại xem xét giá sách tỉ mỉ chờ cho đến lúc lão Hoong quay lại đây.

Ngài xoay tròn chiếc ghế bành nhìn ra hướng cửa rồi ngồi xuống. Khoanh tay lại ngài cố nghĩ cho ra tên hung thủ là một hạng người như thế nào. Giết chết một quan lại triều đình chống lại nhà nước, đáng tội nhục hình cho ‘chết lần chết mòn’ hoặc cho ngựa phanh thây xé xác. Hung thủ phải có ý đồ giết người táo bạo mới hành động một cách hoàn hảo như vậy. Nhưng làm cách nào hắn đánh thuốc độc vô nước trà được? Chỉ có thuốc độc trong ấm nước trà thôi, bởi xác trà được đem đi thử không thấy độc. Cũng có thể là hung thủ đem biếu quan tòa một nhúm trà, vừa đủ uống một lần, trà này đã được tẩm thuốc độc trước.

Quan tòa thở dài, ngài đang liên tưởng đến hồn ma vừa được nhìn thấy. Lần đầu tiên ngài được nhìn thấy hiện tượng ma quái và chưa thể nào dám tin được đó là chuyện thật. Biết đâu đó chỉ là một âm mưu. Nhưng chính quan điều tra và lão Tang cũng nhìn thấy kia mà. Vậy thì có kẻ dám liều mình

giả ma quỷ ngay trong khuôn viên pháp đình này? Để mà làm gì cơ chứ? Ngẫm lại ngài cho quả đúng thật là hồn ma ngài cự quan tòa. Ngồi tựa đầu ra sau lưng ghế, nhắm nghiền mắt, ngài cố hình dung nét mặt hồn ma nó như thế nào? Phải chăng hồn ma hiện hồn như một dấu hiệu giúp ngài đi tìm ra ẩn số của vụ án?

Ngài mở choàng mắt ra ngay, gian phòng lặng ngắt và trống trơn từ bao giờ. Ngài ngồi nán lại một hồi lâu, đưa mắt lơ dờ ngược nhìn về phía trần nhà sơn đỏ chói. Ngài để ý thấy chỗ nước sơn bị tróc ra và một nhúm mạng nhện dòn về phía góc ngay chỗ phía trên tủ chè.

Bỗng đầu thừa phát lại Hoong quay về, theo sau là hai lính gác cầm đèn cầy. Quan tòa ra lệnh để đèn trên bàn, rồi cho lính lui ra, rồi cất tiếng:

“Này Hoong, ta chỉ còn mỗi việc là đọc những chồng sách trên giá. Vậy ngươi hãy giúp ta cùng đọc nhé!”

Lão Hoong vui vẻ nhận lời, tay đỡ lấy chồng sách trên giá gần trước mặt, lão lấy tay áo phủi sạch bụi. Ngài Dee xoay người theo ghế ngồi vô bàn viết, xem qua từng cuốn do lão Hoong xếp sẵn để trên bàn.

Công việc mất hai tiếng đồng hồ cho đến lúc lão Hoong xếp xong số sách trên giá. Quan tòa Dee dựa lưng vào thành ghế rút trong tay áo chiếc quạt giấy. Ngài phe phẩy quạt vừa nói cười vui vẻ “Này lão Hoong, vậy là ta đã hình dung ra được một vài nét mô tả nhân cách độc đáo của nạn nhân xấu số. Ta được xem qua một số bài thơ ngài sáng tác, được viết theo lối câu kỳ, nhưng nội dung thiếu bề sâu. Phần lớn là thơ ca ngợi tình yêu trai gái, kể lại chuyện mấy nàng kỹ nữ ở kinh đô, ở những nơi quan tòa Wang đến nhậm chức”.

“Thưa ngài, lão Tang vừa tiết lộ mấy việc chưa ai biết.” – Lão Hoong kể tiếp “Đó là chuyện ngài cự quan tòa có lối sống buông thả, thường xuyên tổ chức đưa mấy nàng kỹ nữ về nhà riêng ngủ lại qua đêm.”

Quan tòa Dee gật.

“Lúc ban nãy ngươi đưa cho ta tập bìa giấy thêu gấm, ta mở ra bên trong toàn là tranh vẽ hình khiêu dâm. Ngoài ra quan còn để lại mấy tập sách bàn về các món rượu, cách chế biến rượu ở từng địa phương, và cả sách dạy nấu ăn. Lại còn mấy bộ sưu tập các thi hào thời cổ đại, quan đã đọc kỹ và ghi chú nhiều chi tiết bên lề từng trang, nhiều tác phẩm Phật giáo và Lão giáo. Nhưng nhìn qua bộ sách của Khổng tử thì không thấy dấu tay người đọc, còn nguyên vẹn như lúc mới mua được sạch. Ta để ý thấy một điểm lạ nữa là có rất nhiều sách về thuật luyện đan. Một vài tác phẩm bàn về trò đổ chữ, sách về cơ khí. Còn sách về thuật trị nước, toán học, sử học hoàn toàn không thấy.”

Ngài xoay người trên ghế, nói tiếp: “Đến đây ta có thể nói quan tòa Wang là một nhà thơ không am hiểu về cái đẹp, một triết gia thiên về xu hướng thần bí, đồng thời là một con người chỉ thích thú vui xác thịt, những cuộc vui trần tục. Quan không thích danh vọng, chỉ thích được về nơi thôn dã xa lánh chốn kinh đô, nơi đây được làm vua một cõi, tổ chức một lối sống hợp khẩu vị. Bởi vậy quan không muốn được trên đề bạt chức vụ cao, ta cho là Peng-lail là nhiệm sở thứ chín nơi quan về nhậm chức pháp quan. Nên nhớ quan là một nhân vật tài trí, bởi thế mà quan thích sưu tầm tác phẩm bàn về cách đổ chữ, thai đồ, và những tài liệu về thiết bị máy móc cơ khí. Chính nhờ đó cộng thêm với kinh nghiệm lâu năm trong nghề nên được người dân cảm phục, dù sao không dám nói quan là một người yêu nghề. Quan không màng đến chuyện bầu đoàn thể tử, nên quan không tính chuyện lấy vợ lần nữa, sau khi hai bà vợ trước chết. Vì thế nên ngài sống buông thả như kiếp phù du với mấy nàng kỹ nữ. Quan đã nghĩ ra tên gọi phù hợp với nhân cách riêng của mình để nơi chốn thư phòng.”

Vừa nói ngài vừa cầm chiếc quạt giấy chỉ về hướng tấm bảng khắc mấy chữ treo trên cửa sổ ra vào. Lão Hoong đọc qua không nhìn được cười “NƠI Ở ẦN LOẠI CỎ LANG THANG”.

“Vậy mà ta vẫn thấy có một điểm mâu thuẫn”. Xếp cuốn sổ tay lại ngài mới hỏi “Ngươi tìm thấy

cuốn sổ này ở đâu vậy?”

“Thưa ngài nó nằm ngay phía sau dãy sách trên cái giá ở tầng dưới này” – lão Hoong vừa nói vừa chỉ tay về phía đó.

“Trong cuốn sổ này” – ngài Dee nói “chính tay quan ghi chép theo thứ tự, ngày tháng, số liệu kèm theo. Nhìn quanh không thấy ghi rõ chú thích, nhưng ta cho rằng quan Wang là người biết tính toán. Ta giả thiết là quan để lại sổ sách liên quan chuyện tiền nong, để cho lão Tang và mấy người giúp việc lo liệu, có đúng vậy không?”

Lão Hoong gật đầu về tâm đắc.

“Vậy là lão Tang đã giúp tôi hiểu ra câu chuyện”.

Quan tòa Dee lần giở ra từng trang, ngài trầm ngâm nói “Quan đã bỏ ra nhiều thời gian công sức ghi chép lại... Ta chỉ có được manh mối duy nhất là dựa theo ngày tháng đã ghi, số liệu xa nhất là cách nay hai tháng”.

Ngài đứng dậy dứt cuốn sổ vào trong tay áo.

“Dù thế nào” – ngài nói “ta cũng phải dành ra thời gian rảnh rồi nghiền ngẫm, dù sao đây cũng là điểm mâu thuẫn ta cần lưu ý. Điều này giúp ta hình dung ra được khuôn mặt cụ thể của nạn nhân và là bước đầu lần theo manh mối tìm ra thủ phạm.”

Chương V: HAI ĐỆ TỬ TRUNG THÀNH ĐƯỢC ĐÃI MỘT BỮA CƠM TẠI QUÁN ĂN – THEO DÕI MÀN BIỂU DIỄN LẠ MẮT TRÊN BẾN CẢNG



a Joong cùng Chiao Tai bước ra ngoài pháp đình, vừa đi gã vừa nói với Chiao Tai: “Ta lo kiểm chút gì bỏ bụng, tập luyện bọn lính lười nhác này mình thấy mau đói quá.”

“Lại khát nước nữa?” – Chiao Tai nhắc.

Hai người bước vào quán ăn đầu tiên, quán nằm về phía tường Tây Nam pháp đình, đặt tên nghe thật kiêu kỳ: VƯỜN CHÍN BÔNG HOA. Bên trong quán rất đông người, tiếng cười nói xôn xao. Chen lần một hồi mới tìm ra chỗ ngồi phía sau quầy thu tiền, bên cạnh là người cắt một tay đang nấu nồi mì.

Hai anh chàng ngồi nhìn mọi người, đa số là dân buôn bán, họ vào đây kiếm món ăn nhanh rồi trở lại gian hàng. Ăn nhanh mà lại ngon miệng, rồi dừng đưa đưa chuyện vò rượu cho nhau.

Chiao Tai nắm tay áo người phục vụ lại, hấn đang vội bụng một mâm đầy tô mì.

“Bốn tô và một bình rượu lớn!” – gã nói.

“Ngồi chờ đó!” – tên phục vụ quát – “Không thấy tôi đang lu bu đây sao?”

Chiao Tai chột xỏ ra một tràng chửi thề, người nấu ăn cắt tay chăm chăm nhìn về phía gã. Hấn bỏ cái vá múc mì xuống bước vào vòng qua phía sau quầy, mặt mũi ướm dầm mồ hôi, gã nhăn mặt cười xuề xòa.

“Ở quán này có một vị khách đang ngồi đằng kia cũng biết chửi.” – Gã phân bua – “Làm sao ngài vô đây được?”

“Bỏ kiểu nói xưng ngài đi.” – Chiao Tai đáp lại một câu cộc lốc. Cứ gọi ta là Chiao Tai, sao có đem món ăn ra được không?”

“Ngài vui lòng chờ!” – Người nấu ăn nói thiệt tình. Hấn vụt chạy xuống bếp, ngay sau đó một bà mập ú bụng khay đựng hai vò rượu với một đĩa cá hấp muối và rau sống.

“Thế này thì tuyệt! – Chiao Tai nói vẻ khoái chí. “Ngồi xuống đây, chiến hữu, để cho bà ấy lo việc bếp núc”.

Chủ quán kéo ghế lại, bà vợ ngồi vào thế chỗ. Sau khi hai chàng ăn uống no say, chủ quán mới kể chuyện. Rằng gã quê quán ở Peng-lai, sau khi bị thải khỏi đội quân viễn chinh chiếm đóng Hàn Quốc, gã dùng số tiền dành dụm được mua lại quán ăn này làm ăn cũng khá khá. Nhìn bộ áo nâu của hai vị khách gã mới hỏi: “Sao hai ông lại về phục vụ trong pháp đình này?” – Chiao Tai mới nói: “Phải có việc làm để kiếm ăn chứ!”.

Gã cắt tay nhìn quanh rồi mới nói nhỏ: “Ở đây có lắm chuyện kỳ quái! Ông có nghe cách nay hai tuần ông quan tòa bị xiết cổ chết chặt ra từng khúc chưa?”.

“Tôi cho là ngài bị trung thuốc độc” – Ma Jooing nói xong, gã nốc cạn chén rượu một hơi.

“Người ta ai cũng nói...” – Chủ quán nói tiếp: “... rằng âm nước đựng đầy thịt băm của ông quan tòa. Ông hãy nghe tôi, dân ở đây xấu bụng lắm.”

“Quan tòa mới đổi về đây là người tốt!” – Chiao Tai nhắc lại.

“Tôi chẳng biết là ông quan nào tốt, ông quan nào xấu,” – giọng gã nghe có vẻ bướng bỉnh. “Chỉ

biết lão Tang và lão Fan là người không tốt”.

“Lão già ấy có việc gì không?” – Chiao Tai kinh ngạc hỏi. “Trông lão ta hiền như ông bụt”.

“Đừng đừng tới lão ấy.” – Gã nghe chủ quán nói hơi lạ tai. “Ông biết không, lão ấy khác người lắm, với lại lão luôn luôn làm chuyện sai trái.”

“Chuyện đó là chuyện gì?” – Ma Joong hỏi lại.

“Tôi nói cho ông nghe ở đây còn lắm chuyện mắt thấy tai nghe nữa.” – chủ quán kể lể “Tôi là người địa phương ở đây, tôi biết rõ. Từ thuở tạo thiên lập địa đến nay ở vùng đất này có một vài người kỳ quái lắm. Lúc nhỏ thường nghe cha tôi kể chuyện...”

Giọng gã lẽ nhè, lắc đầu buồn xo, rồi nốc cạn chén rượu Chiao Tai mời.

Ma Joong nhún vai.

“Được rồi ta sẽ tìm hiểu sau” – gã nhắc “Cũng khá buồn cười đấy! Còn chuyện gã Fan ông vừa nêu chúng tôi sẽ tính sau. Lĩnh canh báo cho tôi biết lúc này hắn có vẻ lúng túng”.

“Tôi mong một ngày nào đó hắn sẽ bị đền tội”. Ông bạn cụt tay về trầm ngâm nói. “Tên gian ác cướp của không chừa một ai, quân gian tham còn hơn cả tay chỉ huy cấp trên. Tàn nhẫn hơn, hắn đã hãm hiếp đàn bà, con gái. Hắn là một tên bất lương trông khá điển trai. Chỉ có trời biết hắn đã gây bao nhiêu chuyện tàn ác như thế. Hắn với lão Tang gắn bó với nhau như hình với bóng, lão tìm mọi cách che chở hắn”.

Chiao Tai nói xen vô, “Thời vàng son của tên Fan đã qua rồi, bây giờ hắn thuộc quyền chỉ huy của tôi và các đồng đội. Hắn đã từng nhận nhiều của đút lót hối lộ, nghe đồn hắn tậu được một nông trang nhỏ ở ngoài phía Tây cổng thành”.

“Tôi thì nghe nói hắn thừa hưởng của hồi môn của một người bà con họ hàng xa” – Chủ quán kể lể “Địa thế nông trang trơ trọi giữa đồng vắng gần ngôi chùa hiem khi thấy khách thập phương thăm viếng. Ở ngôi chùa đó, có bốn nhà sư bị chết, không thấy sư mới đổi về, từ đó về sau vắng như chùa bà đanh. Vậy mà hồn ma bốn nhà sư kia cứ hiện về quanh quần sân chùa. Đêm tối, người dân quê nhìn thấy ánh chớp lập lòe, mọi người khiếp sợ tránh xa. Mới tuần trước đây một người trong họ nhà tôi nhìn thấy một nhà sư không đầu lập lờ dưới ánh trăng. Hắn nhìn thấy rõ cả trên tay nhà sư đang cầm thủ cấp bị cắt lìa.”

“Trời đất thánh thần” – Chiao Tai hô lớn một tiếng – “Thôi đừng kể chuyện kinh dị nữa, có được không? Làm sao tôi ngón cho hết khi mắt cứ nhìn thấy mấy ông sư chờn vờn trong tô mì?”

Ma Joong nghe vậy cười rần rần. Hai vị khách gắng lừa vô miệng cho xong hết tô mì. Ăn xong Chiao Tai lần vào trong tay áo. Thấy vậy chủ quán lấy tay ngăn lại phân bua. “Thôi đừng làm vậy, quan lớn! Cả cái quan ăn và tài sản ở đây là của quan mà. Nếu không thuộc của quan, thì bọn lính Hàn Quốc sẽ...”

“Thôi được!” – Chiao Tai chặn ngang “Cám ơn tấm lòng hiếu khách của ông. Nếu ông còn muốn đón tiếp chúng tôi, lần sau chúng tôi phải trả tiền đấy.”

Ông bạn cụt tay cứ nằng nặc không chịu, nhưng rồi Chiao Tai bước lại vỗ vai bỏ ra về.

Ra đến nơi Chiao Tai nói với Ma Joong. “Này Ma Joong, ăn uống no nê xong rồi giờ ta lo tính công việc. Nào ta thử dạo một vòng quanh phố xá xem sao?”

Ma Joong nhìn theo màn sương mù dày đặc, đưa tay gỡ đầu: “Hay là mình đi bộ đi”.

Hai đồng đội rảo bước dạo phố, nhìn vào mấy gian hàng thấp đèn sáng, trời đầy sương mù mà người đi phố vẫn tấp nập. Hai anh chàng lơ đãng nhìn mấy món hàng làm ra ở địa phương, dò dẫm hỏi giá. Vừa đến trước cổng chùa Bạch Vân, hai chàng một thể nhang bước đến lạy tạ trước bàn thờ cầu nguyện cho vong linh các chiến sĩ bỏ mình ngoài chiến trận.

Trên đường trở về theo hướng Nam cổng thành, Ma Joong mới hỏi “Cậu có hiểu vì sao ta cứ lo diệt trừ bọn Hung nô ngoài biên giới? Tại sao ta không bỏ mặc bọn mọi rợ tự xử lý với nhau?”

“Câu chưa hiểu chuyện an dân trị nước,” – Chiao Tai chiêu cổ đáp lại. “Nhiệm vụ quân ta là đi giải phóng bọn đó thoát khỏi kiếp sống man rợ, và chúng ta dạy cho chúng biết sống có văn hóa hơn”.

“À ra thế,” – Ma Joong chột thốt ra một câu “bọn Hung nô biết nhiều lắm đấy, cậu có hiểu vì sao bọn đó không đòi hỏi con gái phải còn trinh lúc lấy chồng không? Là vì họ hiểu ra một điều tự nhiên bọn con gái Tartar thuở nhỏ đứa nào cũng biết cưỡi ngựa. Nhưng cậu chớ kể lại cho bọn con gái mình nó nghe, nhớ chưa!”

“Thôi cậu đừng nói chuyện tầm phào nữa.” – Chiao Tai có vẻ cáu gắt “Ta đi lạc đường mất rồi.”

Họ đang đứng trước một khu nhà ở, đường sá được lát gạch phẳng phiu, nhìn qua hai bên đường thấy lờ mờ những bức tường nhô cao bao bọc những tòa lâu đài. Một không khí tĩnh mịch, sương mù dày đặc càng u ám hơn.

“Hình như là ta đang dừng lại phía đầu cầu, có phải không?” – Ma Joong vừa hỏi. “Vậy thì đâu là con kênh băng ngang qua cổng thành phía Nam. Ta cứ đi dọc theo con kênh xuôi về hướng đông thì trở lại khu phố bán hàng lúc này”.

Hai chiến hữu băng qua cầu đến bờ sông.

Bất chợt Ma Joong khều tay Chiao Tai, gã lặng lẽ chỉ tay về hướng bờ bên kia thấy mờ mờ qua màn hơi sương.

Chiao Tai căng mắt ra nhìn. Một toán thanh niên đang đi dọc theo bờ kè vai khiêng chiếc cáng. Nhờ ánh trăng lờ mờ qua màn hơi sương gã nhận ra gương mặt người đàn ông đầu trần ngồi xếp bằng chấp tay trước ngực, thân mình quấn vải trắng.

“Người nào mà kỳ dị vậy?” – Chiao Tai kinh ngạc hỏi.

“Chỉ có trời mới biết,” – Ma Joong mới làm bầm trong miệng “Coi kìa, họ đứng lại một chỗ”.

Bất ngờ một làn gió chuyển cuốn phăng màn sương mờ toán người kia hạ chiếc cáng xuống đất. Bất chợt hai người từ phía sau gờ cao hai thanh gỗ lớn bổ xuống đầu hai người ngồi trên cáng. Bỗng đâu sương mù tụ lại, đứng bên này còn nghe rõ tiếng động rơi tùm xuống nước.

Ma Joong chửi đồng.

“Phóng ngựa trở lại cầu,” – gã huýt vô tai Chiao Tai.

Hai người quay đầu phóng ngược trở lại dọc theo bờ kênh. Trời mờ mờ tối, đường trơn trượt, cũng vất vả lắm mới đến được cầu. Họ phi nhanh qua cầu rồi dò đường qua bên kia bờ. Đến nơi họ thấy vắng tanh, hai người lui tới mấy vòng, chợt thấy Ma Joong nghiêng người xuống lấy tay chấm đất.

“Còn dấu chân dẫm trên đất” – gã nói. “Đây là chỗ bọn chúng quăng nạn nhân xuống dòng kênh”.

Sương mù đang tan dần, nhìn xuống dưới kia thấy hiện ra một lớp nước sinh lầy sâu độ vài tấc. Ma Joong cởi trần, đưa áo cho Chiao Tai giữ, gã tháo giày ra lao mình xuống nước, chỗ sâu tới ngang thắt lưng.

“Nước có mùi hôi!” – gã gắt. “Nhưng chẳng nhìn thấy xác chết đâu”.

Gã lội ra xa chút nữa, vẫn không thấy, lúc quay vô bờ gã cảm thấy dưới đáy dòng kênh cả một lớp đất và bùn lầy.

“Chả được gì” – gã nói vẻ chán nản. “Ta nhìn nhầm chỗ, chỉ thấy một mớ đất đá, giấy vụn. Khiếp thật! Giúp ta một tay”.

Trời đổ mưa.

“Ta đang cần mưa đây!” – Chiao Tai vừa nói vừa chửi rửa. Chợt gã nhìn phía sau thấy một cánh cổng mở ăn thông vào tòa lâu đài tối om. Chiao Tai vội chạy lại tìm chỗ núp trên tay còn giữ quần áo, giày của Ma Joong. Còn Ma Joong, gã đứng lại ngoài trời dưới cơn mưa chờ gội sạch hết lớp đất bùn hôi tanh. Gã chạy lại chỗ Chiao Tai đứng núp dưới cổng, cầm lấy chiếc khăn quàng cổ lau khô khắp người. Trời tạnh mưa, hai chiến hữu tiếp tục cuộc hành trình, dọc theo bờ kênh trái là một dãy tường nằm phía sau mấy ngôi nhà đồ sộ.

“Ta chẳng làm nên chuyện gì cả” – Chiao Tai nói vẻ hối tiếc. “Gặp tay chỉ huy có kinh nghiệm trận mạc chắc là tóm gọn cả bọn đó”.

“Dù có mọc cánh bay được cũng không vượt qua nổi con kênh này!” – Ma Joong nói giọng chua chát. “Nhìn thấy một người quần vải trắng khắp mình thật kinh dị. Vậy là ta có được thêm một câu chuyện ngoài chuyện anh chàng cụt tay đã kể cho cậu nghe. Thôi ta đi qua chỗ khác mua rượu uống”.

Hai vị khách bước về phía cổng có treo đèn lồng tỏa ánh sáng màu sắc lò mờ qua màn sương mỏng. Đây là lối vào cửa hông quán ăn. Họ đi vòng qua phía cổng trước, bước vô bên trong phòng khách tầng dưới được trang hoàng đồ đạc lộng lẫy, hai vị khách có vẻ khó chịu khi chạm trán tên hầu bàn mặt mũi ngạo mạn, họ điềm nhiên bước theo cầu thang rộng thênh thang. Đến nơi họ đưa tay đẩy cánh cửa đôi chạm trở công phu, bên trong là phòng ăn rộng thênh thang, nghe xôn xao đủ thứ âm thanh sống động.

Chương VI: NHÀ THƠ SAY SÁNG TÁC NHẠC GỎI CUNG TRĂNG; CHIAO TAI, GẶP GỠ NÀNG KỸ NỮ HÀN QUỐC TRONG NHÀ THỜ



ứng nhìn các vị khách ăn mặc tươm tất, vẻ mặt thản nhiên vây quanh chiếc bàn lát đá cẩm thạch, hai người khách nghĩ đây là quán ăn bề thế khác với vẻ bên ngoài.

“Ta đi qua chỗ khác xem sao?” – Ma Joong nói lầm bầm trong miệng.

Gã định quay bước chợt một người đàn ông gầy gò ngồi bàn gần ngay cửa đứng dậy. Gã nói giọng nghe khản đục. “Ngồi xuống đây với ta, hai bạn, uống rượu một mình buồn lắm”.

Gã nhìn vào đôi mắt người khách lạ ướm át đầy lệ ẩn dưới cặp chân mày cong vút như ẩn chứa một nỗi niềm sâu kín từ thuở nào. Gã mặc chiếc áo dài màu xanh sẫm bằng vải lụa đắt tiền, đôi mũ vành cao vải gấm đen. Nhìn cổ áo còn vết bẩn, một lọn tóc rối bù rớt ra dưới vành mũ. Gương mặt gã căng phồng, sống mũi thẳng dài thanh, môi đỏ hồng.

“Người ta đã có lòng, mình ngồi nán lại chơi chút nữa” – Chiao Tai nói. “Ta không muốn cái tên hầu bàn quê mùa dưới kia cứ tưởng đâu mình bị đuổi ra ngoài”.

Hai người bạn ngồi xuống, họ nhìn qua bên người khách lạ, ngay lúc đó ông gọi thêm hai vò rượu.

“Thế ông bạn làm gì để kiếm sống? – Tên hầu bàn vừa lui ra, Ma Joong chợt hỏi.

“Ta là Po Kai làm nghề quản lý cho chủ hãng tàu Ye Pen,” – ông khách gầy gò đáp. Ông nâng chén nốc cạn một hơi, đoạn kiêu hãnh kể, “nhưng mà ta cũng là một nhà thơ”.

“Ông bỏ tiền ra gọi rượu chẳng lẽ chúng tôi lại không uống,” – Ma Joong nói đầy vẻ khí phách.

Gã nhắc vò rượu, ngắt đầu ra sau thông thả tu hết một nửa. Đến lượt Chiao Tai nốc tiếp, Po Kai nhìn theo thèm thuồng.

“Tuyệt!” – Ông ta khoái chí. “Vào quán rượu ta chỉ uống bằng chén, nhìn cách uống hai bạn ta nghĩ là muốn uống cho đã thèm”.

“Thú thật, chúng tôi thích tu một hơi cho đã,” – Ma Joong vừa nói vừa đưa tay lau miệng vẻ khoái trá.

Po Kai rót thêm rượu ra chén, ông mới nói. “Các ông kể chuyện cho ta nghe đi, các ông rong ruổi trên đường dài gặp nhiều phen gay cấn lắm”.

“Cuộc sống rong ruổi trên đường à? – Ma Joong lặp lại vẻ khinh khỉnh. “Nghe đây, ông bạn, khéo mà ăn nói, ta là người phục vụ ở pháp đình”.

Po Kai nhướn mày tới, ông quát hầu bàn, “cho thêm một vò rượu, lớn hơn!”. Sau đó ông nói: “À ra thế, vậy là hai ông theo lệnh quan tòa mới đổi về đây. Các ông mới được tuyển dụng gần đây thôi, thảo nào trông mặt không ra vẻ công chức”.

“Ông có biết ngài quan tòa trước đây chứ?” – Chiao Tai hỏi. “Ngài cũng có tiếng là nhà thơ đấy.”

“Không rõ,” Po Kai nói ngay. “Tôi cũng mới đến đất này” – chợt ông đặt chén xuống bàn rồi kể lể. “Đây là câu thơ cuối cùng tôi đang nghĩ chưa thành.” – Nhìn chăm chăm hai vị khách ông kể tiếp.

“Còn một câu thôi là kết thúc bài thơ đặc sắc dâng tặng cung trăng, ta đọc cho các ông nghe nhé?”

“Thôi khỏi.” – Ma Joong hoảng hồn nói.

“Thôi thì nghe ta hát vậy?” – Po Kai vui vẻ hỏi lại “Giọng tôi hát nghe cũng được, vả lại khách

vào quán cũng chịu khó nghe hát”.

“Thôi!” – Ma Joong và Chiao Tai cùng đáp một lúc. Nhìn vẻ mặt ông bạn buồn xo, Chiao Tai nói tiếp. “Bọn tôi vốn không thích thơ ca, dù được sáng tác bằng hình thức nào”.

“Tiếc thật!” – Po Kai nhắc lại. “Hai bạn có phải là tín đồ Phật Giáo?”

“Coi chừng, ông ta sẽ cãi nhau với chúng ta đấy!” Ma Joong nhìn Chiao Tai vẻ hồ nghi hỏi.

“Ông ta say rồi” – Chiao Tai vẻ hồ hững đáp. Gã nhìn Po Kai, nói “Ông đừng nói với tôi rằng ông là một Phật tử chứ”.

“Phải nói là một đệ tử sùng đạo.” – Po Kai nghiêm chỉnh đáp. “Tôi thường đi chùa Bạch Vân, trụ trì là một vị thánh, còn Thượng tọa Hui-Pen thuyết pháp nghe rất hay.”

“Thôi!” – Chiao Tai vội cắt ngang. “Ta uống thêm một chén nữa đi?”

Po Kai nhìn gã như trách móc, ông đứng ngay dậy thở dài nói về hải lòng, “ta sẽ kiếm mấy cô nàng cùng uống rượu”.

“Ông nói thật à!” – Ma Joong có vẻ hải lòng hỏi, “Ông biết chỗ uy tín chứ?”

“Chẳng khác nào ông hỏi ngựa có biết tìm chuồng không?” – Po Kai khịt mũi hỏi lại, ông ta trả tiền rồi đi ra.

Bên ngoài khắp đường phố giăng đầy sương mù, Po Kai rủ hai người bạn đi theo bờ sông phía sau quán ăn. Ông ta đưa mấy ngón tay huýt sáo, phía trước có một chiếc thuyền nhỏ treo lồng đèn trôi tới qua màn sương mờ.

Po Kai bước xuống nói với người cầm lái: “Cho ta ra chỗ thuyền lớn”.

“Hả!” – Ma Joong quát. “Có phải tôi vừa nghe ông kể chuyện mấy cô nàng?”

“Chớ còn gì nữa!” – Po Kai thủng thỉnh đáp. “Tránh qua”, ông ta nhắc nhở người chèo thuyền. “Men theo đường tắt, mấy quan đây có việc gấp.” Đêm về khuya chỉ còn nghe tiếng mái chèo khua nước.

Một lúc sau không còn nghe động tĩnh, và con thuyền lững lờ xuôi dòng, người chèo thuyền tắt đèn dừng lại.

Ma Joong giơ bàn tay vạm vỡ níu lấy vai Po Kai.

“Nếu ông định gài bẫy,” – gã bắt chọt nói, “tôi sẽ nện ông như tử”.

“Đừng nói bá láp!” – Po Kai hăng hái nói lại. Nghe tiếng xục xịch, con thuyền chuyển mình.

“Ta men theo đường cống”. – Po Kai nói: “Hai bạn không nên nói lại cho quan trên nghe chuyện này nhé!”.

Mọi người chột nhìn thấy phía trước một đoàn sà lan lớn.

“Nhắm chiếc thứ hai như mọi khi” – Po Kai ra lệnh người cầm lái, ông cho mấy đồng tiền công xong rủ hai người bạn Ma Joong và Chiao Tai tập vô bờ.

Ông đi qua dãy bàn ghế xếp lộn xộn trên sàn tàu, ông bước tới gõ cửa buồng máy. Một bà mập ú ra mở cửa, trên người mặc chiếc áo choàng hàng lụa đen cầu kỳ. Bà đứng đó ngoảnh miệng cười để lộ cả hàm răng đen nhánh.

“Ồ, Po Kai hân hạnh gặp lại anh” bà vừa mở lời. “Mời anh bước xuống đây”.

Ba vị khách bước theo cầu thang gỗ chúi mũi xuống, phía trước mắt là một gian buồng rộng rãi, ánh sáng mờ mờ cây đèn lồng treo trên thanh rui chiếu hắt xuống sàn.

Ba vị khách ngồi vào chiếc bàn lớn chiếm gần hết cả gian buồng. Người đàn bà mập ú vỗ tay, một lúc sau người đàn ông mặt thô lỗ tay bưng khay đầy ắp những vò rượu bước ra.

Gã đang rót rượu chợt Po Kai quay qua hỏi người đàn bà “Người bạn thân tình chiến hữu Kim Sang tôi đâu không thấy?”

“Ông ấy chưa thấy lại,” – bà đáp. “Tôi nghĩ là không có việc gì ông phải bận tâm.”

Bà ra hiệu cho người hầu bàn, gã bước đến mở cánh cửa sau, bốn nàng tiên chỉ mặc trên người

chiếc áo lụa hè mỏng manh. Po Kai hớn hờ chào mấy nàng.

Tay kéo mỗi nàng ngồi xuống mỗi bên, ông mới nói. “Ta chọn hai nàng này, quay qua ông nhanh miệng nói với Ma Joong và Chiao Tai, “mà nên nhớ là rượu phải rót liên tục đầy chén”.

Ma Joong chọn một nàng khuôn mặt tròn trĩnh, Chiao Tai đang kể chuyện với một nàng khác, nàng này nhìn đẹp gái nhưng vẻ mặt u buồn có hỏi chuyện mới nói. Nàng tên là Yu-Soo, người Hàn Quốc nhưng nói sõi tiếng Trung Quốc.

“Quê hương em đẹp lắm!” – Chiao Tai vừa nói vừa choàng tay qua ôm ngang eo ếch nàng. “Ta có đến đó lúc còn chiến tranh”.

Nàng xô gã qua một bên ánh mắt nhìn vẻ khinh khỉnh.

Gã chột nhór ra mình vừa nói lỡ lời nhanh miệng nói ngay, “đồng bào của em là những chiến sĩ gan dạ, họ chiến đấu hết mình nhưng quân bên anh đông hơn”.

Nàng không thèm nghe.

“Mi không biết nói cười gì sao, con kia?” – Người đàn bà mập ú quát con bé.

“Bà cứ để mặc em, được không?” – Nàng chậm rãi nói.

Bà kia đứng ngay dậy, giơ tay tát vô mặt nàng Yo-soo, miệng rít lên: “Ta dạy cho mi biết tay, đồ đĩ rạc!”

Chiao Tai vung tay gạt bà kia lui ra, gã càu nhàu. “Bà không được đánh nó”.

“Ta về thôi,” – Po Kai quát, “Ta có linh tính trăng sắp tàn, Kim Sang sắp về đến nơi.”

“Em ở lại đây,” – con bé nói với Chiao Tai.

“Tùy em”, - gã nói xong bước theo mấy người trở lại mui thuyền.

Ánh trăng mờ lạnh lẽo soi bóng một dãy sà lan neo đậu dọc theo tường thành. Nhìn theo mặt nước con lạnh nhỏ chỉ thấy lò mờ bờ bên kia.

Ma Joong ngồi xuống chiếc ghế đầu đặt con bé ngồi trên đùi. Po Kai đổi hai nàng kia qua cho Chiao Tai.

“Lo giùm cho mấy nàng,” – ông nói. “Ta đang thả hồn theo mút tận trên mây xanh”.

Ông đứng lại một chỗ, tay chấp sau lưng, ngược mặt nhìn trăng một cách say sưa.

Chợt ông nói “Bởi các ông yêu cầu mãi nên bây giờ ta ngâm một bài thơ vừa mới sáng tác.”

Vươn cần cỏ gầy guộc ông cất giọng cao lạnh lạnh ngâm một đoạn thơ:

Cùng là bạn đồng hành của thơ ca múa hát, cùng chung san sẻ nỗi buồn lo.

Ồi trăng, hỡi vàng trăng bạc!

Ông dừng lại thở ra một hơi dài rồi chợt hạ thấp giọng lắng nghe. Ông nhìn quanh một lượt, chợt ông nói: “Ta vừa nghe một thứ âm thanh chói tai”. “Tôi cũng vậy” – Ma Joong nhắc lại. “Hỡi trời cao, đừng gây tiếng động inh tai kia nữa. Trời cao có thấy ta đang kể lể với nàng tiên dưới trần?”

“Ta muốn nhắc đến tiếng động từ bên dưới kia,” – Po Kai nhắc nhở, giọng đanh lại. “Ta đoán là cô nàng của Chiao Tai đang nhận lãnh một bài học”.

Rồi ông không nói nữa, mọi người lắng nghe tiếng đánh đập, tiếng gầm gừ từ bên dưới. Chiao Tai đứng phắt ngay dậy, vội vàng quay trở xuống theo sau Ma Joong.

Nàng con gái Hàn Quốc bị lột hết quần áo trần truồng nằm sóng sượt dưới chân bàn. Người hầu bàn đang giữ lấy tay nàng, người kia giữ lấy chân. Người đàn bà mập ú giương chiếc roi mây quất vô mông nàng.

Chiao Tai giwo tay nắm tay đâm ngay vô quai hàm người hầu bàn. Thấy vậy tên kia buông cô nàng rút dao giắt lưng ra.

Chiao Tai phóng qua bên kia bàn, nắm lấy cổ tay gã vặn vẹo, gã té nhào mồm la thét, con dao trên tay văng xuống sàn.

Yu-soo cuộn mình vô chân bàn, cố gỡ miếng giẻ rách bấn thiêu cột miệng nàng. Chiao Tai vội đỡ

nàng dậy tháo giẻ ra.

Tên hầu bàn cúi xuống nhặt con dao bằng tay trái, Ma Joong nhanh chân đá vô ba sườn gã quay mấy vòng úp mặt vô tường. Nàng con gái quần quai ôm bụng, chột nàng nôn thốc ra.

“Một tiêu gia đình hạnh phúc!” – Po Kai đứng ở cầu thang chột nói.

“Cho gọi bọn bên thuyền kia qua đây,” – người đàn bà mập ú thở dốc vừa ra lệnh cho tên hầu bàn đang cố bò lê vườn mình đứng dậy.

“Gọi hết bọn côn đồ qua đây” – Ma Joong quát vẻ khoái chí. Gã bẻ gãy một chân ghế thủ sẵn trong tay làm cây dùi cui.

“Thong thả nào bà cô ơi,” – Po Kai cất tiếng gọi. “Cẩn thận đây, hai ông bạn tôi là viên chức của pháp đình đây”.

Bà kia về mặt thất sắc, ra lệnh cho tên hầu bàn quay lại.

Bà quỳ xuống trước mặt Chiao Tai kêu nài, “Thưa ông, tôi chỉ dám bảo nó lo tiếp đãi ông cho phải phép”.

“Tôi đã nói với bà rồi sao nữ nào đánh đập nó,” – Chiao Tai quát. Gã tháo khăn quàng cổ đưa cho con bé lau nước mắt, nàng run rẩy đứng dậy.

“Cậu lo đồ dành cô nàng” – Ma Joong nói.

Nàng Yu-soo lấy quần áo bước tới cửa sau, Chiao Tai bước theo qua một lối đi hẹp. Nàng mở cánh cửa bước vào, Chiao Tai bước theo sau.

Trước mắt Chiao Tai hiện ra một gian buồng nhỏ hẹp, bên dưới cửa bày một chiếc giường phía trước là bàn trang điểm, một cái rương đựng quần áo bọc da màu đỏ dựa sát vô tường.

Chiao Tai ngồi trên chiếc rương chờ nàng Yu-soo.

Nàng lặng lẽ quăng chiếc áo dài trên giường, Chiao Tai chột nói, giọng áp úng: “Ta có lỗi với em, ta ân hận lắm”.

“Có nghĩ gì đâu chàng ơi” – nàng hờ hững đáp. Nàng nghiêng người với tay lấy chiếc hộp tròn nhỏ để trên cửa sổ.

Chiao Tai mắt không rời ngắm nhìn thân hình cân đối của nàng.

“Mặc quần áo vào đi” – gã nói với giọng cộc lốc.

“Trời nóng nức lắm” – Yu-soo đáp giọng bướng bỉnh. Nàng mở chiếc hộp nhỏ lấy dầu xoa bóp lăn roi trên hông.

“Nhìn xem này,” – nàng chột kêu “cũng may là chàng đến vừa kịp đúng lúc”.

“Em làm ơn mặc áo vào được không?” – Chiao Tai nói, giọng nghe khàn khàn.

Yu-soo không trả lời, nàng xếp gọn chiếc áo đặt trên ghế, ngồi xuống soi gương chải tóc.

Chiao Tai vẫn để mắt nhìn vô tấm lưng trần đầy đặn của nàng. Gã nghĩ bụng tự trách mình thật là lố bịch nếu cứ quấy rầy nàng ngay lúc này.

Bất chột gã nhìn vào gương soi tỏ bộ ngực căng đầy của nàng.

Gã dần lại, miệng thốt lên: “Em đừng ngồi như vậy nữa, em làm ta ngất ngư rồi đó”.

Yu-soo kinh ngạc quay lại nhìn gã, đôi vai tròn trịa nàng khẽ động dậy, chột nàng đứng dậy bước lại ngồi xuống giường nhìn qua Chiao Tai.

“Có thật chàng ở bên pháp đình ghé qua đây không? – nàng hỏi vu vơ. “Ở đây người ta nói lão quen miệng rồi.”

May sao câu chuyện chột đổi hướng, Chiao Tai lôi trong giày ra một cuộn giấy. Cô gái gãi đầu chìa tay ra đỡ lấy.

“Em không biết đọc”, nàng thưa “nhưng mắt em nhìn rất tỏ!”

Cúi sắp người xuống nàng với tay phía sau thành giường lấy ra cái gói được xếp thẳng băng, cẩn thận. Ngồi ngay lại nàng đem ra so dấu niêm thẻ thông hành của Chiao Tai.

Trả giấy tờ lại, nàng mới noi. “Chàng đã nói thật, hai dấu niêm là một.”

Nàng chăm chăm nhìn Chiao Tai, vẻ như dò xét.

“Làm thế nào em có được giấy tờ đóng dấu pháp định?” – Chiao Tai hỏi nàng.

“Kìa, đúng là ông rồi,” – nàng phấn khởi nói: “Ông là tay bắt cướp có đúng không?”

Chiao Tai không nói năng gì, nàng xích lại gần chàng, nhẹ nhàng đưa tay định tháo thắt lưng của Chiao Tai.

Chiao Tai siết chặt nắm tay lại.

“Này, con bé kia!”- gã buột miệng nói “mi vừa mới bị ăn đòn, phải không? Mi không hiểu là nếu ta ăn nằm với mi ngay lúc này thì xấu xa lắm sao?”

Nàng liếc nhìn gã, ngáp một hơi rồi chậm rãi nói: “Làm sao em dám nghĩ đến chuyện đó là xấu xa với chàng?”

Chiao Tai vội vã đứng ngay dậy.

Trở lại gian buồng phía ngoài, gã nhìn thấy Po Kai còn ngồi trong bàn, hai tay ôm đầu, ngủ gáy khò khò. Người đàn bà mập ú ngồi trước chén rượu bên kia bàn. Chiao Tai trả tiền xong, nhắc nhở bà nếu còn đánh đập con bé thì sẽ gặp rắc rối to.

“Nó chỉ là con nô lệ Hàn Quốc, tôi chuộc nó về có giấy tờ hẳn hoi,” – bà gay gắt nói lại. Rồi bà lại khéo nói bóng gió: “Bẩm một lời quan đã phán thì y như là luật lệ rồi”.

Ma Joong cũng trở lại vẻ mặt tươi tỉnh.

“Dù sao thì đây cũng là một nơi dễ chịu”, gã vừa nói. “Với lại con bé mập mạp kia thật là tuyệt!”

“Em mong lần sau quan sẽ hài lòng hơn,” – bà kia đáp vẻ nhiệt tình. “Còn một nàng mới toanh ở bên thuyền số năm, đẹp như tiên, có học vấn. Em để dành chờ đón khách hào hoa. Thôi thì đã gọi là kiếp phù dung sớm nở tối tàn mà. Em cho là may ra được một hai lần...”

“Tuyệt!” – Ma Joong nói ngay. “Ta sẽ quay lại đây, còn bà nhớ nhắc bọn hầu hạ chớ có vung dao như lần này nữa. Gã bước tới lắc vai Po Kai, khẽ miệng nói vô tai thét lớn. “Dậy đi nhà thơ đồng tính! Khuya lắm rồi, về đi thôi! Po Kai ngược về mặt hậm hực nhìn về phía hai người bạn.

“Bọn chúng mày là một lũ súc sinh”, - ông kiêu hãnh vạch mặt. Bọn bây chẳng thể nào hiểu tư tưởng cao siêu của ta. “Ta ở lại đây, chờ bạn chiến hữu Kim Sang ta về, bọn chúng mày chẳng ra gì, bọn bây chỉ biết rượu với gái. Ta oán ghét bọn bây, cút đi”

Ma Joong phá ra cười sằng sặc, gã đẩy mũi xuống che hết mắt Po Kai, xong rồi bỏ đi cùng với Chiao Tai, miệng huýt sáo gọi thuyền lại.

Chương VII: QUAN TÒA DEE BIẾT ĐƯỢC NGUỒN TIN TRONG CHIẾC HỘP SƠN MÀI; ĐÊM KHUYA NGÀI MỘT MÌNH ĐẾN VIẾNG CHÙA



gay lúc Ma Joong và Chiao Tai trở về lại pháp đình, bên trong phòng quan tòa Dee đèn còn thấp sáng. Ngài đang nói chuyện riêng với quan Thừa phát lại Hoong, trên bàn viết chất đầy hồ sơ, giấy tờ.

Quan tòa ra hiệu cho hai người ngồi xuống ghế đầu phía trước bàn, ngài mới nói: “Tôi nay ta đi cùng lão Hoong đến xem xét thư phòng của ngài cựu quan tòa, nhưng cũng chưa tìm ra nguyên nhân bình trà có thuốc độc. Bếp nấu nước thì đặt ngay trước cửa sổ. Lão Hoong cho là có thể thủ phạm dùng một ống thổi, hắt chọt thùng ô cửa từ bên ngoài rồi thổi bột có tẩm thuốc độc vào ấm đun nước. Thế mà lúc trở lại đó để xem xét giả thiết có thực hay không, nhưng bên ngoài cửa sổ có tấm chắn cả mấy tháng trời không ai mở ra. Đứng chỗ cửa sổ nhìn ra khu vườn tối om, vậy thì ngài cố quan tòa chỉ sử dụng phía cửa sổ bên chỗ phòng làm việc.

“Ngay trước bữa cơm ta có tiếp bốn vị tổng trấn, họ là những cộng tác chân thành. Viên chỉ huy khu nhà ở Hàn Quốc cũng có mặt ngay lúc đó, thật là một quan chức có hạng”. Quan tòa im lặng ngẫm nghĩ ngài nhìn một lượt những câu ghi chú sau buổi làm việc với lão Hoong, ngài nói tiếp: “Sau bữa cơm, ta với lão Hoong xem các văn thư còn lưu lại trong văn khố, ta lưu ý một điểm là các văn tự được lưu trữ cẩn thận cho đến hôm nay”. Ngài gạt chông hồ sơ qua một bên rồi chọt hỏi. “Vậy thì, tôi nay hai ông có thể giúp gì cho tôi được?”

“Thưa ngài, chúng tôi lo không thể làm tròn phận sự.” – Ma Joong cảm thấy ân hận đáp.

“Tôi và ông bạn đây còn phải học hỏi thêm nhiều nữa”

“Ta cũng phải tự học” – quan tòa Dee cười nhạt nhắc lại. “Vậy hai người thấy có việc gì lạ không?”.

Ma Joong lần lượt kể lại câu chuyện người chủ Cửu Hoa Viên báo cáo về hai thầy trò lão Tang và Fan Choong. Chờ nghe kể hết, quan tòa Dee mới lắc đầu nói: “Ta không hiểu lão Tang có việc gì mà lão như người bị hớp hồn. Lão tưởng tượng ra chuyện nhìn thấy ngài cựu quan tòa hiện về. Lão làm cho ta cáu tiết, sau buổi uống trà ta cho lão lui về”.

“Còn Fan Choong, ta không nên quá tin vào những gì tay chủ quán này nói. Bọn này thường nói xấu chuyện pháp đình vì quyền lợi riêng tư. Chờ lần sau đến đây ta sẽ nêu rõ quan điểm của pháp đình cho hẳn hiểu”.

Quan tòa hớp một ngụm trà rồi nói tiếp:

“Hôm trước, lão Tang kể cho ta nghe quanh đây có một loài cạp ăn thịt người. Cách đây một tuần lễ, một lão nông đã mất mạng. Chờ đến lúc ta tìm ra một vài manh mối liên quan đến công tác điều tra vụ án, ta sẽ nhờ hai ông tóm cổ nó”.

“Dạ thưa ngài, việc đó hợp với khả năng bọn tôi” – Ma Joong nói thiệt tình. Chợt vẻ mặt gã biến sắc, sau một lúc ngần ngừ gã mới kể lại chuyện có người bị đánh chết trên bờ kênh tối hôm đó.

Quan tòa Dee có vẻ lo lắng, mím môi lại, ngài mới nói. “Ta nghĩ vì sương mù nên người có thể nhầm. Ta không muốn thấy cùng lúc phải giải quyết hai vụ án. Ta ra lệnh cho các người sáng ngày mai

trở lại chỗ cũ dò hỏi những người dân sống quanh đó, xem có nghe ai nói gì về chuyện một người mất tích hay không”.

Tiếp theo là câu huyện của Chiao Tai kể lại cuộc gặp gỡ Po Kai, người quản lý hãng tàu biển Yee Pen. Đó chỉ là cuộc ăn chơi trên thuyền nhà chứa. Hai người chỉ uống một chén rượu, nói chuyện với mấy cô nàng trong chốc lát.

Hai chiến hữu cảm thấy nhẹ nhõm khi nhìn thấy nét mặt có vẻ hài lòng của quan tòa.

“Việc các người đã làm khá đấy,” – ngài nói. “Các người suu tầm được nhiều tin tức. Ở chỗ nhà chứa là nơi bọn hạ lưu khắp phố phường thường lui tới, các người đã biết được đường đi nước bước. Để ta đoán xem vị trí neo đậu mấy chiếc thuyền. Nay lão Hoong đưa cho ta tấm bản đồ.”

Lão Hoong trải tấm bản đồ huyện lỵ ra trên bàn. Ma Joong đứng dậy cúi người xem, tay chỉ vô chiếc cầu thứ hai bắc qua con kênh, phía đông cổng thoát nước nằm trong khu vực Tây nam huyện lỵ.

“Gần đâu chỗ này”, - gã nói, “chúng tôi nhìn thấy một người ngồi trên chiếc cồng. Ngay chỗ quán ăn đây chúng tôi gặp Po Kai rồi lên thuyền đi về hướng Đông đi dọc theo con kênh, sau đó rẽ ngoặt qua cửa cổng khác”.

“Làm thế nào các người qua đó được? Cửa cổng thoát nước khắp nơi có lưới rào chắn kia mà” – Quan tòa hỏi lại.

“Có một rào chắn để hở khoảng cách đủ một chiếc thuyền nhỏ vượt qua được” – Ma Joong đáp lại.

“Được rồi, việc trước tiên ngày mai ta sẽ cho thợ sửa lại,” – Quan tòa Dee nói. “Nhưng tại sao nhà chứa lại đóng trên thuyền nhỉ?”

“Thưa ngài, lão Tang kể cho tôi nghe” lão Hoong nói xen vào, “trước đây vị quan tòa đã từng ra lệnh cấm nhà chứa hoạt động trong nội thành. Thế nên bọn chúng mới dời ra giữa dòng kênh thuyền neo đậu theo con lạch bên ngoài cửa đông nội thành. Sau khi ông quan tòa đổi đi nơi khác, thuyền vẫn neo chỗ cũ bởi lúc này bọn thủy thủ đi lại thuận tiện hơn, khỏi phải đi qua trạm gác nội thành”.

Quan tòa Dee gật gật, đưa tay vuốt râu ngài phán, “ta thấy gã Po Kai này coi được, ta sẽ gặp lại lúc nào có dịp”.

“Ông ấy cũng là một nhà thơ nữa đấy, trông ông ta còn sáng trí lắm. Chỉ cần liếc nhìn là ông ấy đoán được chúng tôi trước kia là quân thổ phỉ, và chỉ mỗi mình ông nhận ra được bọn chúng đang hành hung một nàng kỹ nữ” – Chiao Tai nói với theo.

“Hành hung một kỹ nữ sao?” – quan tòa Dee sững sờ hỏi lại.

Chợt Chiao Tai vỗ mạnh mạnh vào đùi, hấn thốt lên “Cái gói hàng!”. “Vớ vẩn thật! Mình quên mất chuyện đó! Con bé Hàn Quốc gửi cho tôi cái hộp ngài cựu quan tòa Wang nhờ nó cất giữ.”

Quan tòa đứng phắt dậy.

“Biết đâu đấy là manh mối đầu tiên đang tìm!” Vẻ hăng hái ngài nói. “Nhưng mà vì sao một quan tòa lại gửi gắm cho nàng kỹ nữ tầm thường như vậy?”

“Thế đấy,” – Chiao Tai đáp, “nàng kể lại quan tòa Wang gặp nàng lúc nàng được mời đến giúp vui cho một buổi dạ tiệc tại một quán ăn, vừa nhìn thấy nàng ngài thích ngay. Và rồi ngài không thể hẹn gặp nàng trên thuyền được, nên nàng phải đến ngủ tại nhà riêng với ngài. Cách nay khoảng một tháng, lúc chia tay ngài trao cho nàng một gói nhỏ và dặn là hãy cất giấu cẩn thận đừng nói cho ai biết, khi cần ngài sẽ nhận lại. Nàng có dò hỏi, nhưng ngài chỉ cười không trả lời. Chợt ngài nghĩ ngợi một lúc rồi căn dặn nếu ngài có mệnh hệ nào thì hãy trao lại cho người kế nhiệm”.

“Thế sao nàng không mang đến đây trả lại sau khi hay tin quan bị giết chết?” – quan tòa Dee hỏi lại.

Chiao Tai nhún vai đáp “Mấy nàng ấy nghe nói đến pháp đình ai nấy hoảng kinh hồn vía. Bởi vậy nàng chờ dịp nào có người bên đó qua đây chơi sẽ trao lại, và tôi là người khách trước tiên gặp lại nàng.”

Gã lấy từ trong tay áo ra một cái gói trao lại cho ngài quan tòa.

Ngài Dee cầm chắc trong tay rồi thích thú nói, “Để ta xem bên trong là thứ gì?”

Ngài gỡ dấu niêm phong rồi xé toạc lớp giấy bọc ra, bên trong là một chiếc hộp sơn mài. Nắp hộp được trang trí biểu tượng hai thân trên còn đủ lá mọc chung quanh, đúc khuôn nổi bằng vàng, có khung viền cẩn xà cừ.

“Đây là chiếc hộp đồ cổ.” – Ngài Dee vừa nói vừa mở nắp ra, chọt ngài làm bầm trong miệng về chán nản. Chiếc hộp trống trơn.

“Vậy là có kẻ cuồn mất!” – ngài tỏ vẻ tức giận, ngài nhanh tay xếp giấy lại. Tỏ vẻ bức mình ngài nói. “Đúng ra là ta phải nhìn cho thật kỹ chỗ dấu niêm trước khi xé lớp giấy. Thôi việc đã lỡ rồi.”

Ngài ngả lưng tựa vào thành ghế, nhíu mày nghĩ ngợi.

Thừa phát lại Hoong chăm chú nhìn kỹ chiếc hộp.

“Chỉ nhìn qua kích cỡ thôi, tôi cho đây là hộp đựng hồ sơ giấy tờ mật” – lão nói.

Quan tòa Dee gật.

Ngài thở một hơi dài rồi nói: “Thôi thì, thà có còn hơn không. hẵn nhiên là quan có cất giữ giấy tờ mật bên trong”, chọt ngài quay qua Chiao Tai hỏi: “Này Chiao Tai, người thấy con bé cất giấu ở chỗ nào?”

“Bên trong buồng ngủ, gần chỗ giường nằm cạnh vách tường.” – Chiao Tai nói ra ngay.

Quan tòa Dee nhìn gã như hiểu ra vấn đề.

“Ta hiểu rồi,” – giọng ngài Dee lạnh tanh.

“Nàng cam đoan với tôi”, - Chiao Tai nhanh miệng đáp “là không kể lại hoặc chỉ cho ai biết.

Nhưng mỗi lần nàng đi vắng thì người khác vào đó ở, ngoài ra còn có khách khứa và bọn hầu hạ vô ra tự do”.

“Như vậy”, - quan tòa nói tiếp – “thật ra là đã có kẻ biết”. ngẫm nghĩ một lúc, nhún vai nhẹ nhẽ rồi mới nói. “Thôi được, nhớ lại lúc đó ta đến kiểm tra bên trong thư phòng, ta có tìm được cuốn sổ tay. Người thử xem qua còn có gì lạ không?”

Ngài mở ngăn kéo lấy ra đưa cho Ma Joong, gã lật từng trang. Chiao Tai đứng phía sau liếc nhìn tới. Gã cao nghều này lắc đầu trả lại cho quan tòa.

Thừa ngài có cần bọn tôi đi bắt tên xỏ lá đó không?” – gã tin tưởng hỏi “Bọn tôi không rành chuyện xếp đặt mưu mô, nhưng biết được mấy cái ngón bịp bợm đó”.

“Trước tiên ta phải nhận dạng được thủ phạm rồi mới ra lệnh bắt được chứ,” – quan tòa cười nhạt đáp. “Nhưng đừng lo nội đêm nay ta sẽ giao việc cho người”.

“Muốn cho chắc ta cần quan sát phía dãy tường phía sau chùa Bạch Vân. Các người nhìn vào bản đồ lần nữa xem nó được xây dựng như thế nào”.

Ma Joong và Chiao Tai xúm lại nhìn vào tấm bản đồ, ngài Dee chỉ tay nói: “Các người nhìn thấy ngôi chùa này nằm về hướng đông tường thành, nhìn qua bên kia là con lạch đối diện phía nam khu người Hàn Quốc. Lão Tang báo cho ta biết dãy nhà phía sau chùa nằm ngay dưới chân tường thành, phía sau là khu đồi cây rậm rạp”.

“Dãy tường sau có thể đột nhập vào được” – Ma Joong nhận ra. Vấn đề là làm sao tiếp cận được khu vực phía sau chùa mà không bị phát hiện. Ban đêm vẫn còn người qua lại phía ngoài đường, lính canh cổng tường đông sẽ phát hiện có người lạ và chúng sẽ tri hô”.

Chiao Tai nhìn một lượt rồi ngẩng đầu nói. “Ta có thể thuê một chiếc thuyền phía sau quán ăn nơi gặp ông Po Kai. Ma Joong là tay chèo thuyền cừ khôi, hẵn sẽ đưa ta vượt qua dòng kênh chui qua khoảng hở bằng qua con lạch. Từ đây ta chỉ cầu gặp may”.

“Một ý tưởng tuyệt vời,” – ngài Dee nói. “Ta sẽ thay quần áo đi sẵn, rồi đi ngay”.

Bốn thầy trò đi ra ngoài qua cổng bên hông, nhắm hướng nam ra đường cái. Trời thật dễ chịu, có

ánh sáng của trăng thật thơ mộng. Phía sau quán ăn, thuyền neo đậu rất nhiều, thầy trò liền thuê một chiếc.

Ma Joong đúng là tay chèo thuyền cừ khôi, gã khéo tay lèo lái con thuyền nhỏ ra tới đầu cửa cổng. Gã nhắm hướng chỗ khoảng hở tấm lưới chắn, chui lọt qua tiến về phía dãy thuyền của bọn nhà chùa, sau đó sáp nhập vào dọc theo con thuyền nằm ngoài. Bất chợt gã quay mũi về hướng đông chèo vọt băng ngang qua dòng kênh.

Từ xa gã chọn một địa điểm bên kia bờ kênh chỗ có nhiều bụi rậm. Đến nơi quan tòa và lão Hoong bước xuống trước. Ma Joong và Chiao Tai kéo thuyền vô bờ cột dây neo vào bụi cây.

“Ta để lão Hoong ở lại đây, thừa ngài.” – Ma Joong thưa, “ta không thể neo thuyền mà không có người trông coi, phải đề phòng chuyện rủi ro”.

Ngài Dee gật rồi bước theo Ma Joong và Chiao Tai bò chui qua đám bụi rậm. Khi qua tới bên đường, Ma Joong chìa tay gạt bụi cây qua một bên chỉ về hướng dốc đồi có nhiều bụi rậm. Nhìn đằng xa về phía bên trái là cổng xây bằng cẩm thạch, ngôi chùa hiện ra sừng sững.

“Không thấy ai qua lại, vậy ta băng qua bên kia” – Ma Joong nói.

Dưới vòm cây bên kia tối như bưng, Ma Joong nắm lấy tay quan tòa Dee chui qua lối đi bụi cây rậm rạp. Chiao Tai đã tới được phía trước không nghe thấy động dấy.

Chốc chốc quan tòa men theo dấu dốc cũ, lối mòn, rồi lại băng qua bụi rậm tìm lối đi. Ngài Dee không thể tự mình định hướng được nữa, hai gã kia quen đi rừng lắm rồi bước tới trước.

Chợt Chiao Tai đụng vào người quan tòa, gã nói nhỏ. “Chúng ta bị theo dõi”.

“Tớ cũng thấy vậy” – Ma Joong nói khẽ.

Ba thầy trò dựa vào nhau, lặng người. Ngài quan tòa lắng nghe có tiếng xào xạc, tiếng gầm gừ phía dưới vọng tới.

Ma Joong lay lay tay áo quan tòa, gã nằm áp sát xuống đất. Ngài với gã Chiao Tai thấy vậy làm theo. Mọi người trườn theo dốc đồi, Ma Joong dò đường tay gạt qua bụi rậm, gã chửi thầm trong miệng.

Quan tòa nhìn xuống phía dưới hồ trũng, nhờ ánh trăng ngài nhìn ra được cái bóng đang nhảy phóc qua đám cỏ tranh.

“Đúng là cọp!” – Ma Joong vẻ thích thú nói nhỏ. “Tiếc là ta không mang theo chiếc nỏ, đừng lo, ta đi ba người nó không dám nhào vô đâu”.

“Im ngay,” – Chiao Tai nói qua kẽ răng. Gã chong mắt nhìn theo bóng đen lặng lẽ di chuyển trong đám cỏ tranh. Chợt con thú nhảy chồm qua tảng đá rồi biến mất hút dưới tàn cây.

“Một loài thú kỳ lạ!” – Chiao Tai chợt nói: “Lúc con thú nhảy chồm qua tảng đá, tôi thấy một bàn tay trắng có móng vuốt. Đúng là ma cọp!”

Chợt đâu một tiếng rống kinh dị xé tan bầu không khí tĩnh lặng, thoáng nghe như tiếng người khiến quan tòa Dee ớn lạnh xương sống.

“Nó đánh hơi người bọn mình” – Chiao Tai nói, giọng khàn khàn. “Thôi ta chạy nhanh vô chùa, ngay phía dưới chân đồi.”

Gã đứng ngay dậy, níu tay quan tòa, hai người lao nhanh xuống dốc kéo theo quan tòa. Ngài không còn tỉnh táo vậy mà tai vẫn nghe văng vẳng tiếng hú của loài thú kỳ lạ kia. Ngài té ngã bên một gốc cây, một tên kéo ngài đứng dậy rồi lại vấp vào cành cây rách toạc cả áo.

Ngài đang trong cơn hoảng loạn, tưởng tượng một khối thịt lao tới đè xuống phía sau lưng, giờ móng vuốt nhọn hoắt ra cắn xé vào cổ.

Bất chợt hai gã buông ngài ra lao nhanh về phía trước. Quan tòa bò ra khỏi bụi cây nhìn thấy phía trước một bức tường gạch xây cao khoảng gần ba mét. Chiao Tai ngồi xổm xuống đất, tay chống vô tường, Ma Joong bước tới đứng trên hai vai cổ vươn tới mép tường thu mình phóng qua. Gã đứng dạng

hai chân trên bờ tường nghiêng người tới trước ra hiệu cho ngài Dee, Chiao Tai bước tới đỡ một tay. Quan tòa níu chặt tay Ma Joong kéo giật tới trên tường. “Nhảy xuống!” – Ma Joong nói rít qua kẽ răng.

Quan tòa Dee chuyển tay bám sát bờ tường, buông thông người qua tường tuột xuống đất ngay chỗ một đồng rác. Vừa đứng thẳng dậy thì Ma Joong và Chiao Tai nhảy xuống theo sát bên ngài. Từ phía khu rừng khuất sau bức tường vẫn còn nghe văng vẳng tiếng tru tréo, rồi mọi vật trở lại vẻ tĩnh mịch như cũ. Trước mặt là một tòa nhà cao, nền nhà được xây cách mặt đất khoảng hơn mét.

“Đây rồi, thưa ngài, ngôi nhà hậu đường của ngài” – Ma Joong nói giọng nghe cộc lốc. Dưới ánh trăng vẽ mặt gã càng hốc hác bơ phờ. Chiao Tai lặng lẽ xem xét mấy chỗ rách trên áo ngài.

Quan tòa Dee thở dốc ra mặt mũi, thân hình ướt đầm mồ hôi, ngài cố giữ vẻ bình thản nói: “Ta đi tới sân kia rồi vòng qua cửa trước”.

Đứng trước sân nhìn vào ngôi chùa được xây dựng trên một mảnh đất vuông, nền lát đá cẩm thạch. Cảnh vật tĩnh mịch đến hoang sơ.

Quan tòa đứng lặng nhìn cảnh vật một hồi, ngài quay lại giơ tay đẩy cánh cửa. Chợt cánh cửa mở toang, một gian phòng rộng rãi hiện ra trước mắt mọi người. Gian nhà trống trơn, mùi vị ẩm mốc lan tỏa khắp không gian.

Chiao Tai chửi đồng.

“Đó là những cổ áo quan” – gã càu nhàu.

“Vậy ta mới đến đây,” quan tòa trả lời cụt ngủn. Ngài lấy trong tay áo ra cây đèn cây nhờ Ma Joong đưa bao diêm quẹt. Ngài bước từng bước qua dãy áo quan soi đèn đọc hàng chữ ghi trên giấy dán phía trước. Chợt ngài dừng lại trước cổ áo thứ tư, ngài lấy tay nhắc thử cái nắp.

“Chỉ đóng đinh sơ sài thôi,” – ngài nói nhỏ: “Người nhắc xuống đây”.

Ngài nóng lòng chờ đợi, hai đệ tử lấy dao cạy nắp bung ra, xong rồi đặt xuống sàn nhà. Một mùi hôi thối xông ra khắp gian nhà tối om, Ma Joong và Chiao Tai lui ra ngoài mồm chửi thề.

Ngài Dee nhanh tay vơ lấy khăn quàng cổ che mũi, giơ cao ngọn đèn ngài chăm chú nhìn xuống phía sau vẻ hiêu kỳ không còn lo sợ. Quan tòa chợt nhớ đến khuôn mặt một kẻ lạ ngài nhìn thấy ngoài hành lang pháp đình: vẻ mặt nghênh ngang, chân mày thưa nằm ngang, cái sóng mũi thẳng, một cái bốt bên má trái. Có một điểm khác biệt đó là vết chàm bị biến dạng theo gò má lõm méo mó và đôi mắt trũng sâu nhắm nghiền. Giống hệt như tạc không thể có chuyện đánh lừa mắt ngài. Ngài đã nhìn thấy hồn ma đó hiện về trong ngôi nhà trống hoang. – Bất chợt ngài cảm thấy buồn nôn.

Ngài lùi lại ra dậu cho Ma Joong và Chiao Tai đẩy nắp. Ngài thổi tắt ngọn đèn trên tay.

“Ta không quay lại chỗ cũ” – ngài nói như một lệnh lệnh. “Ta đi men theo mé tường ngoài rồi leo quan tường trước chùa gần cổng gác. Lính gác có thể phát hiện nhưng còn may hơn là lạc vô rừng!”.

Hai gã kia nghe theo lệnh miệng lầm bầm.

Ba thầy trò vòng qua sân chùa, men theo chân tường cho đến lúc nhìn ra cổng gác phía trước. Tất cả trèo qua tường, rồi đi dọc theo đường lộ nép sát hàng cây cao, không nhìn thấy ai, nhanh như cắt tất cả băng qua đường, nhằm phía đường mòn có cây cối um tùm ngăn cách với con lạch.

Thừa phát lại Hoong còn ngủ dưới khoang thuyền, ngài Dee gọi dậy giúp Ma Joong và Chiao Tai đẩy thuyền ra.

Ma Joong vừa đặt chân xuống thuyền, chợt gã khựng lại, mọi người lắng nghe một giọng lạnh lạnh xuôi theo dòng nước đen. Một giọng kim vừa cất tiếng hát, “Trăng. Ô kìa dòng trăng bạc...”.

Trên dòng kênh một chiếc thuyền nhỏ xuôi chèo ra tới đầu cửa cống. Ngồi sau đuôi thuyền, người ca sĩ cất tiếng hát theo đôi bàn tay nhịp nhàng.

“Vậy là Po Kai – nhà thơ say đã trở về” – Ma Joong lầm bầm trong miệng: “Thôi ta cứ để cho ông ấy về trước. Ban đầu tôi chán ngán khi nghe tiếng ông ấy hát, nhưng về sau tôi nghĩ lại thà nghe tiếng hát ấy mà dễ chịu hơn là nghe tiếng tru tréo trong khu rừng âm u!”.

Chương VIII: NHÀ TÀI PHIỆT CHỦ HÃNG TÀU BUÔN ĐẾN BÁO NGƯỜI VỢ MỚI CƯỚI MẤT TÍCH; QUAN TÒA TÁI HIỆN LẠI CUỘC GẶP GỠ GIỮA HAI NGƯỜI



áng nay quan tòa Dee thức sớm hơn mọi khi, ngài cảm thấy mệt đừ sau lần viếng ngôi chùa. Hai lần ngài nằm mơ thấy quan tòa hiện về đứng ngay trước giường. Lúc ngài tỉnh dậy người ướt đầm mồ hôi, nhìn khắp gian phòng trống trơn. Ngài mới trở mình ngồi ngay dậy chong đèn ngồi vào bàn nhìn chồng hồ sơ cho đến lúc trời sáng hẳn. Những tia sáng ban mai chiếu qua ô cửa trông giống như ánh nắng hồng, người giúp việc dọn ra bàn món cháo buổi sáng.

Ngài vừa buông đũa, thừa phát lại Hoong bưng bình trà nóng đến, lão báo cáo Ma Joong và Chiao Tai đã ra ngoài kênh sửa sang tấm chắn cửa cống nhân tiện xem xét lại địa điểm trên bờ kênh nơi vừa xảy ra vụ xung đột trong đêm sương mù. Đội trưởng lính gác báo cáo chưa tìm thấy Fan Choong ra trình diện. Giờ chót người giúp việc lão Tang đến cho hay đêm qua lão bị sốt, khi nào khỏe sẽ vào ngay.

“Ta cũng thấy trong người không được khỏe” – quan tòa lầm bầm. Ngài uống cạn một hơi hai chén trà nóng, nói thêm: “Giá mà ta mang theo đủ sách báo về đây, ta có nhiều bộ sách viết về hồn ma hiện hồn, cả ma cộp nữa, nhưng tiếc là từ trước tới giờ ta không ngó ngang gì tới.”

Này lão Hoong, là một quan tòa thì không nên bỏ sót một lĩnh vực nào cả. A, mà hôm nay lão Tang đã nói với người thế nào về buổi làm việc sáng hôm nay?”

“Thưa ngài, chẳng có gì đáng nói,” – lão đáp. “Ta nên công bố phán quyết về cuộc tranh cãi giữa hai nông dân về phần đất ranh giới giữa hai thửa ruộng, chỉ có bấy nhiêu thôi” – Nói xong lão giao tập hồ sơ cho quan tòa.

Liếc nhìn qua một lượt, ngài Dee nhắc nhở. “Cũng may vấn đề khá đơn giản, lão Tang khéo giải quyết ở chỗ xác định lô đất trên tấm bản đồ cũ ghi rõ giới nguyên thủy của thửa đất. Ta sẽ kết thúc buổi làm việc sớm hơn ngay khi giải quyết xong vụ việc. Ta còn nhiều việc cần phải làm khác nữa”.

Ngài Dee đứng dậy, lão Hoong bước tới giúp ngài mặc trang phục chính thức của quan tòa màu lục sẫm thêu kim tuyến. Ngài đang bàn chuyện thay chiếc mũ thường đội ở nhà qua chiếc mũ đen cánh chuồn, chợt ba tiếng keng vừa báo hiệu phiên làm việc buổi sáng sắp bắt đầu.

Quan tòa đi băng ngang lối hành lang trước văn phòng qua lối cửa nằm phía sau bức bình phong gắn huy hiệu kỳ lân. Ngài bước tới trên chiếc bục cao, ngồi xuống chiếc ghế bành dành cho quan tòa, ngài thấy hôm nay phòng xử án đông hơn mọi khi. Người dân ở Peng-lai nao nức muốn tận mắt nhìn thấy quan tòa mới đổi về.

Ngài đảo mắt nhìn quanh một vòng xem đủ mặt bá quan chưa. Hai viên lục sự ngồi hai bên thấp hơn ghế quan tòa, trên bàn bày sẵn nghiên bút chuẩn bị cho phiên tòa. Dưới bậc thềm sáu lính canh đứng xếp hai hàng ba, chỉ huy đứng hàng bìa tay cầm chiếc roi da đưa qua lại trước mặt.

Quan tòa gõ búa xuống bàn tuyên bố khai mạc phiên tòa. Điểm danh xong, ngài lật hồ sơ mà thừa

phát lại Hoong trình ra trên bàn. Ngài ra hiệu cho chỉ huy lính hầu, hai người nông dân được dẫn ra trình diện quan tòa, họ nhanh nhẹn quì gối xuống. Quan tòa tuyên bố hôm nay ra quyết định tranh chấp địa giới. Hai người nông dân cúi sát đầu xuống đất lạy tạ ơn ngài.

Quan tòa vừa nhắc búa định gõ xuống bàn tuyên bố bế mạc phiên tòa, chợt một người đàn ông ăn mặc tươm tất bước tới trước. Chân gầy bước đi khập khiễng tay chống cây nạng tre nặng trĩu, quan tòa nhìn khuôn mặt điển trai, hiền hậu để hàm ria mép mỏng dính, hàm râu quai nón tủa thật khéo. Trông gầy tuổi trạc tứ tuần.

Khó khăn lắm gã mới quỳ xuống được, gã ăn nói từ tốn có vẻ văn hóa lắm.

“Tôi là Koo Meng – Pin, chủ một hãng tàu buôn. Tôi lấy làm ân hận vì đã phạm đến quan đang chủ tọa phiên tòa đầu tiên trong ngày. Sự việc tôi sắp trình bày ra đây là không hiểu sao người vợ tôi đi lâu không thấy về. Nàng tên là Koo, tên khai sinh là Tsao, kính mong ngài cho mở cuộc điều tra tìm tung tích nàng”.

Gã cúi đầu sát đất lạy tạ đúng ba lạy. Ngài Dee cố nén tiếng thở dài mới nói. “Thân chủ Koo hãy trình bày trước tòa đầu đuôi nội vụ để từ đó ta sẽ có hướng giải quyết”.

“Cách ngày cưới vừa được một hôm” – Koo mở lời. “Khi hay tin ngài cựu quan tòa chết bất thành linh, chúng tôi đành gác lại cuộc vui. Theo tục lệ qua ngày thứ ba cô dâu về lại nhà cha mẹ đẻ. Cha nàng, lương y Tsao Ho-sien, sống ở vùng ngoại ô thành phía Tây. Đáng lý ngày hôm kia nàng phải về lại nhà. Tôi nghĩ chắc nhà có việc cần nên nàng nán thêm một bữa. Chờ mãi đến trưa hôm qua không thấy về. Sốt ruột tôi sai Kim Sang là người quản lý đến nhà nhạc phụ hỏi thăm sự thể ra sao. Cha vợ cho hay vợ tôi ăn cơm trưa xong là về ngay, có đưa em trai là Tsao Min đưa tiễn đến tận cửa Tây thành. Rồi xế trưa hôm đó, đưa em trở về nhà. Đến nơi hấn kể lại cho họ nghe lúc đi trên đường, hấn nhìn thấy tổ cò trên cành cây bên đường, hấn kêu chị hấn đi trước, hấn trèo cây lấy trộm mấy quả trứng sẽ đuổi theo. Rủi thay hấn trèo nhầm cành cây mục gãy cành té xuống đất trẹo mắt cá chân. Hấn lê bước khập khiễng tới được một nông trang gần đó nhờ xin chủ nhân băng bó giùm. Hấn nhớ lúc dừng lại trộm tổ chim, hấn nhìn theo thấy chị đã ra tới đường lộ, nghĩ chắc là phi ngựa một mạch thẳng về nhà”.

Gã Koo nghĩ ngợi, đưa tay lau mồ hôi trán – gã kể tiếp “Trên đường về người quản lý ghé lại hỏi dò tin tức các trạm lính gác và các hàng quán, nông trang dọc quốc lộ. Không ai nhìn thấy người đàn bà cưỡi ngựa chạy ngang qua vào thời điểm đó.

Tôi đang hoang mang lo sợ chuyện chẳng lành đến cho người vợ trẻ, trước tòa lạy xin quan rộng lượng cho mở cuộc điều tra”.

Rút trong tay áo ra một cuộn giấy trình trọng gởi cao khỏi đầu – gã kể lể theo. “Tôi xin đưa ra bằng chứng liên quan đến người vợ tôi, nà là quần áo, và con ngựa có đốm”.

Chỉ huy lính hầu đỡ lấy tờ trình trao lại cho quan tòa, ngài lướt nhìn qua mới hỏi: “Vợ người có mang theo nữ trang hay tiền bạc gì không?”

“Dạ bẩm quan, không có” – Koo đáp “tôi nhờ người quản lý qua hỏi nhạc phụ, ông ấy báo lại nhạc mẫu tôi có gởi biếu một khay bánh nhờ nàng mang về cho tôi”.

Quan tòa Dee gật, ngài hỏi. “Người có nghi cho ai từng ân oán hay muốn tìm cách hại vợ người không?”

Koo Meng-Pin, lắc đầu quây quậy, nói: “Chỉ có bọn xấu hại tôi mà thôi, thưa ngài – bọn tranh nghề nghiệp đó mà. Nhưng bọn đó không dám giở trò hèn hạ đó ra đâu”.

Quan tòa vừa vuốt râu vừa suy nghĩ. Ngài chợt nghĩ thật bất nhẽ đem chuyện cô nàng bỏ đi theo người khác ra bàn ở đây. Ngài phải dò hỏi xem lai lịch, cách ăn ở của vợ y như thế nào trước đã. Ngài đánh tiếng.

“Tòa tuyên bố sẽ tìm cách giải quyết, yêu cầu người quản lý trở lại trình diện sau khi kết thúc

phiên tòa. Khi có được bằng chứng ta sẽ báo cho người hay”.

Quan tòa gõ bàn tuyên bố kết thúc một buổi làm việc.

Lui về văn phòng, viên lục sự đang chờ ngài quan tòa. Lão thưa. “Bẩm quan, có ông Yee Pen, chủ tàu buôn đến xin yết kiến ngài, y đang chờ tại phòng tiếp khách”.

“Hắn là người thế nào?” – Ngài Dee hỏi.

“Thân chủ Yee là một nhà tài phiệt,” – lục sự nhắc lại “Ở địa phương này ngài Yee và ngài Koo Meng-Pin là hai nhà tài phiệt chủ hăng tàu buôn, đội tàu hoạt động từ Hàn Quốc qua tới Nhật Bản. Xây dựng cầu tàu, kéo tàu hư hại về neo lại sửa chữa”.

“Được lắm”, - ngài Dee nói. “Ta sẽ cho mời Yee Pen vào đây”. Quay qua lão Hoong ngài nhắc lại “Người gửi thư mời Kim Sang đến lấy lời khai báo cáo mọi việc người vợ của thân chủ hắn mất tích. Chờ hỏi xong việc lão Yee Pen ta sẽ quay lại gặp người”.

Tại phòng tiếp khách một gã đàn ông cao lớn mập ú ngồi chờ ngài. Vừa nhác thấy bóng quan tòa bước tới gã quỳ xuống lạy chào.

“Này ông Yee, đây không phải chỗ xử án” – quan tòa Dee niềm nở chào hỏi, ngài ngồi vào bàn uống trà, mời ông kia đứng dậy đến ngồi vào ghế bên kia.

Gã nói làm bầm mấy lời cảm ơn, bước tới e dè ngồi trên thành ghế. Nhìn gã có khuôn mặt tròn trịa, hàm ria mép khéo tỉa, còn hàm râu quai nón mọc lởm chởm. Ngài không thích nhìn cặp mắt nhỏ xíu tinh quái của gã.

Yee Pen hớp mấy ngụm nước vẽ luống cuống, hắn không biết ăn nói làm sao.

“Vài hôm nữa”, - quan tòa Dee mở lời, “ta sẽ mời các văn hào nhân sĩ về đây họp mặt. Lúc đó ta có dịp trao đổi với ông Yee nhiều hơn, tiếc là lúc này ta còn nhiều việc phải đối phó. Ta không thích câu nệ hình thức, có sao thì ông cứ nói vậy.”

Ông Yee cúi nghiêng đầu rồi thưa.

“Thưa ngài, là chủ một hãng tàu buôn, tôi phải triệt để tuân thủ luật lệ hàng hải. Hôm nay đến đây tôi thấy cần thưa với ngài một việc, là bấy lâu nay dư luận đồn đại có một số lượng lớn vũ khí từ địa phương này đưa ra nước ngoài”.

Ngài Dee ngồi dựa lưng ngay ngắn lại.

“Vũ khí à? Nó được đưa qua nước nào?” – ngài quan tòa ngớ ngàng chưa tin.

“Thưa ngài, qua Hàn Quốc chứ còn đâu nữa” – Yee Pen đáp. “Tôi nghe đồn quân Hàn Quốc cấm hặn trước sức tiến công đê bẹp của quân ta, đang có ý đồ vây hãm tấn công nhiều đồn lính của ta.”

“Còn ông nghĩ sao?” – ngài Dee hỏi lại “quân khiếp nhược nào tiếp tay mấy việc đó?”

Yee Pen lắc đầu, gã lặp lại: “Tiếc là tôi tìm chưa ra manh mối, tôi cam đoan đội tàu của tôi không chuyên chở những hàng độc địa gây tội ác ấy đâu. Tuy nhiên, chuyện cũng đã tới tai chỉ huy đồn lính, tất cả tàu bè ra khơi phải chịu kiểm soát gắt gao”.

“Nếu ông có được tin mới hơn thì báo cho tôi ngay?” – quan tòa nói “Trước mắt ông đã hay biết gì chưa về chuyện vợ của người bạn đồng nghiệp Koo Men-Pin?”

“Thưa ngài, chưa,” – Yee đáp. “Tôi không hay biết gì hết. Lương y Tsao sẽ đau khổ biết mấy khi đến lúc này vẫn chưa tìm ra đứa con gái yêu.” – Ngập ngừng một lúc, gã nói tiếp giọng ngậm ngùi: “tôi là bạn cố tri của lương y Tsao, chúng tôi cùng chung một lý tưởng dung lý, chống quan niệm sùng bái đạo Phật... Dù không nói ra, nhưng tôi hằng mong là con gái của ngài Tsao sẽ đẹp duyên cùng con trai lớn của tôi. Thế rồi cách nay ba tháng khi vợ Koo chết, bỗng nhiên ngài Tsao đổi ý gả con gái cho ông ta. Ngài thử nghĩ xem, cô nàng mới hai mươi còn gã Koo lại là một ông già, hơn nữa Koo là một đệ tử sùng đạo Phật, nghe nói gã định...”

“Đúng rồi?” – quan tòa Dee nói xen vào, “đêm qua ta sai hai người trợ lý đến gặp Po Kai, người quản lý kinh doanh của ông. Ta được biết hắn ta là người có trình độ.”

“Tôi cũng mong sao,” – Yee Pen cười tự nhiên, “là Po Kai đã tỉnh rượu, gã say hết nửa ngày còn lại nửa ngày làm thơ”.

“Thế sao ông còn giữ hấn ta lại” – quan tòa kinh ngạc hỏi.

Yee Pen phân bua. “Tuy là nhà thơ say nhưng gã có năng khiếu tính toán tiền bạc. Thưa ngài kể ra cũng lạ thật! Sổ sách chi phí của tôi, tôi giao cho gã một tuần để làm, nhưng chỉ một đêm gã đã tính toán xong”. Yee Pen vẽ thích thú cười, gã tóm tắt lại. “Theo tôi biết, mặc dù gã chỉ lo uống rượu và làm thơ nhưng chỉ mới hợp tác với tôi một thời gian ngắn gã lĩnh tiền gấp hai mươi lần lương tháng. Có điều tôi không thích gã ở chỗ gã là một đệ tử sùng bái đạo Phật và quen biết với Kim Sang, người quản lý kinh doanh cho chủ hãng tàu Koo, bạn tôi. Po Kai thì luôn mồm cho rằng đạo Phật giúp gã giải thoát tâm tư phiền muộn, nhờ Kim Sang gã thu thập được thông tin bí mật nghề nghiệp của ông chủ tàu Koo, việc làm này đạt yêu cầu, đôi khi cũng có lợi”.

“Nhờ ông nói lại, vài hôm nữa gã đến gặp tôi. Tôi tìm thấy một cuốn sổ tay ghi chép nhiều con số cần nhờ gã góp ý” – quan tòa mở lời.

Yee Pen liếc mắt nhìn quan tòa, gã định bụng hỏi một việc chợt thấy ngài đứng dậy, gã vội xin cáo lui.

Vừa lúc ngài Dee cất bước băng qua sân pháp đình, trước mặt ngài là Ma Joong và Chiao Tai vừa trở về.

“Thưa ngài, tấm vách ngăn cửa công đã được sửa chữa xong.” – Ma Joong báo cáo. “Lúc quay về tôi hỏi thăm mấy người hầu giúp việc thái ấp gần nơi chiếc cầu thứ hai. Họ kể lại sau mỗi bữa tiệc lớn... thỉnh thoảng họ phải chất giỏ rác trên một chiếc cang khiêng ra bờ kênh đổ. Tôi đã hỏi từng nhà về chuyện buổi tối hôm đó tôi và Chiao Tai nhìn thấy”.

“Đó cũng là một cách giải thích” – ngài Dee nói xong cảm thấy yên tâm. “Đến văn phòng ta ngay, Kim Sang đang ngồi chờ”.

Vừa đi ngài vừa kể lại tóm tắt câu chuyện vợ ông Koo mất tích.

Đến nơi thấy lão Hoong đang tiếp chuyện một gã thanh niên điển trai tuổi trạc hai mươi lăm. Bước vào ngài hỏi, “Nghe tên tôi đoán chừng có phải ông là người Hàn Quốc?”

“Bẩm quan, dạ phải,” – Kim Sang trịnh trọng đáp. “Cha mẹ sinh ra tôi ngay tại khu phố người Hàn Quốc này. Bởi ngài Koo thuê mướn thủy thủ Hàn Quốc nên tôi được tuyển dụng làm người thông dịch tiếng Hàn”.

Quan tòa gật, ngài liếc nhìn cuốn sổ tay lão Hoong ghi chép lại lịch về người này, ngài xem lại cho kỹ. Đưa cho Ma Joong và Chiao Tai xem ngài mới hỏi, “có phải lần cuối các người nhìn thấy Fan Choong ngay buổi trưa ngày mười bốn không?”

“Dạ phải” – lão thừa phát lại đáp. “Theo lời kể của gia nhân, Fan ăn trưa xong là ra đi cùng với người quản gia tên Woo, hai thầy trò xuất hành về hướng Tây”.

“Người ghi chép lại là” – quan tòa nói tiếp, “nhà lương y Tsao nằm hướng đó. Ta phải xem xét thật kỹ lưỡng, đưa cho ta xem bản đồ cả vùng này”.

Lão Hoong vừa trải tấm bản đồ ra, ngài Dee lấy bút vẽ một vòng tròn khu vực phía Tây cổng thành. Chỉ tay về phía ngôi nhà lương y Tsao, ngài nói. “Nhìn theo đây, trưa mười bốn sau khi cơm nước xong xuôi, nàng Koo từ nhà ra đi nhắm hướng Tây. Đến ngã tư đầu đường nàng rẽ phải. Nay Kim, người có biết đưa em trai nàng lúc đó đứng ở vị trí nào không?”

“Ở đoạn giáp ranh hai con lộ ngay khoảnh đất có cây cối rậm rạp,” – Kim Sang đáp.

“Được,” – quan tòa Dee nói, “nghe đây, theo lời người hầu ở nông trại kể lại thì vào giờ đó Fan Choong cũng ra đi theo về hướng Tây. Tại sao hấn không đi về hướng Đông theo đường này thẳng một mạch tới thị trấn?”

“Thưa ngài nhìn trên bản đồ thì đoạn đường ngắn, - Kim Sang vừa nói, nhưng đoạn đường này xấu,

thực tế là đường mòn mưa lầy lội không ai đi. Nếu nhà Fan theo đường này thì còn xa gấp mấy lần đi vòng đường quốc lộ”.

“Ta hiểu,” – ngài Dee nói. Ngài cầm bút đánh dấu đoạn đường ngăn chỗ giao nhau giữa đường hương lộ và quốc lộ.

“Ta không tin có sự trùng hợp ngẫu nhiên” – Ngài nói. “Ta nghĩ là ngay ở đoạn đường này nàng Koo gặp Fan Choong. Nay Kim, hai người này có biết mặt nhau bao giờ chưa?”

Kim Sang có vẻ lưỡng lự, gãi mới nói. “Thưa ngài, tôi không biết chuyện đó. Thực tế trang trại nhà Fan không cách xa nhà lương y Tsao, tôi đoán lúc còn ở chung với cha mẹ có thể nàng biết mặt Fan Choong”.

“Thôi được” – ngài Dee nói. “Người vừa cung cấp cho ta tin tức rất có giá trị, để rồi ta liệu cách xử lý. Người có thể ra về được rồi đây”.

Kim Sang vừa lui ra, quan tòa Dee chăm chỉ nhìn ba người giúp việc. Mím môi lại ngài mới nói. “Nếu các người còn nhớ câu chuyện người chủ quán trọ kể lại về gã Fan ta phải tin chắc là có thật”.

“Dù cho nàng Koo có muốn thì cũng khó mà thành được,” – Ma Joong đưa mắt nhìn có vẻ ngụ ý xấu. Còn lão thừa phát lại Hoong thì chưa tin vội, lão chậm rãi nói, “nếu cả hai rủ nhau bỏ trốn, thế thì tại sao lính gác hai đầu cổng không nhìn thấy. Tại mỗi vọng gác luôn luôn có hai người ngồi uống trà canh chừng người qua lại. Hơn nữa họ sẽ nhìn gã Fan ngay, nếu hắn đi qua đó cùng với một người đàn bà”.

Chiao Tai vội đứng dậy nhìn chăm chú vào tấm bản đồ. “Dù có việc gì xảy ra, tất nhiên phải diễn ra ngay trước cổng chùa vắng vẻ này chứ. Còn những câu chuyện kỳ quái do chính miệng chủ quán trọ kể lại, tôi lưu ý một điểm đứng từ cổng, lính gác không thể nhìn thấy vị trí chỗ khoảng đất nơi hai con lộ giao nhau, kể cả đứng tại nơi trang trại của Fan và từ nhà Lương y Tsao nhìn ra. Ngay cả đứng ở trang trại nhỏ lúc đưa em trai nàng khập khễnh ghé vào xin băng bó mắt cá chân. Và biết đâu chừng nàng Koo, Fan Choong và người quản gia từ chỗ con đường lộ cùng rủ nhau cao chạy xa bay”.

Quan tòa Dee đứng phắt ngay dậy, - ngài nói – “Thôi ngồi nói chuyện lý thuyết suông thì chẳng đi tới đâu một khi chính mắt ta chưa đến nơi quan sát, dò la tin tức. Trời sáng sửa thế này ta cùng nhau ra tới đó xem nào. Rút kinh nghiệm chuyến đi vi hành tối hôm trước ta phi ngựa giữa ban ngày cho khỏe”.

Chương IX: QUAN TÒA DEE VÀ ĐỆ TỬ ĐẾN NƠI XEM XÉT TRANG TRẠI; CUỘC KHÁM PHÁ KỲ LẠ TRONG BỤI CÂY DÂU



hững người nông dân đang cặm cui trên thửa ruộng ngoại ô thành phía tây, họ đứng mặt há hốc mồm nhìn theo đoàn người ngựa băng ngang qua con đường lộ sinh này. Dẫn đầu là quan tòa Dee, đến lão thừa phát lại Hoong, Ma Joong và Chiao Tai. Sau cùng là viên chỉ huy cùng với mười lính hầu.

Quan tòa Dee nhắm hướng đi theo đường tắt đến trang trại nhà Fan Choong. Ngài nhớ lại lời kể của Kim Sang đi theo con đường này lầy lội là đúng hoàn toàn. Trời khô ráo lớp bùn đọng lại nhiều luống đất gồ ghề, ngựa phải mon men đi theo từng hàng một.

Lúc đi ngang qua chỗ bụi cây dâu, người chỉ huy lính hầu cho ngựa phóng xuống ruộng phi nhanh tới trước quan tòa. Chỉ tay về phía ngôi nhà trên gò đất cao gã trình trọng thưa, “thưa ngài đó là nhà của họ Fan”.

Về gắt gỏng nhìn về phía gã, ngài cất tiếng nghiêm nghị “Này chỉ huy, ta không muốn nhìn thấy người uốn ngực giẫm đạp ruộng lúa xanh tốt của dân làng. Ta chịu khó theo dõi trên bản đồ tìm ra ngay nhà của họ Fan”.

Người chỉ huy về ngượng ngịu chờ cho ba đệ tử quan tòa Dee qua hết một lượt, gã nói nhỏ với người lính hầu cao tuổi nhất. “Quan này hách góm, lại còn hai tay đệ tử khoác láo. Mới hôm qua đây bọn chúng còn gọi ta ra diễn tập mấy bài thao diễn quân sự” – người chỉ huy thở ra một hơi. “Còn ta, không có ai thân thích để lại cho một mảnh vườn”.

Vừa đến đầu đường nơi có dựng một mái nhà tranh nho nhỏ, quan tòa Dee dừng ngựa. Đứng từ đây nhìn theo con lối mòn ngoằn ngoèo hướng tới nông trại phía trước, quan tòa lệnh cho người chỉ huy lính hầu dừng lại chờ. Ngài xuống ngựa rồi cùng với ba đệ tử đi bộ vào trang trại.

Đi ngang qua lều tranh, Ma Joong dừng lại lấy chân đá bật cánh cửa, nhìn vào bên trong thấy củi chất đầy dưới sàn.

“Biết đâu chừng!” – gã nhắc nhở rồi đưa tay khép cửa lại.

Ngay lúc đó quan tòa gạt gã qua một bên, ngài vừa nhìn thấy một vật gì đó trắng nằm khuất trong mấy nhánh củi khô. Ngài đưa tay gỡ lấy đưa cho mọi người xem. Một chiếc khăn tay thêu của một người phụ nữ, vẫn còn thoang thoảng mùi hương.

“Những người miền quê không ai dùng loại khăn tay này”, - quan tòa vừa nói vừa cất vào trong tay áo.

Bốn thầy trò lui ra đi về phía trang trại. Trên đồng ruộng một cô gái quê mặc đồ xanh đầu quấn khăn vải màu lom khom làm cỏ lúa. Nhác thấy người lạ cô gái ngẩng đầu đứng ngay dậy há hốc mồm nhìn đoàn người đi ngang qua.

Nhà trại chủ xây thấp có hai gian, phía trên vách trở cửa vòm, bên dưới treo túi đồ nghề nhà nông. Kho lúa ở đằng xa ngăn cách một hàng giậu cao. Một lão nông dân đứng ngoài ngõ mặc chiếc áo xanh vá chum vá đụp đang mài giữa liềm. Quan tòa Dee bước thẳng tới trước mặt lão, ngài cất tiếng như ra lệnh: “Ta là quan tòa huyện Peng-lai, mở cửa ngay!”

Về mặt khắc khổ, lão giương đôi mắt nhỏ xiu khắp một lượt vị quan tòa và ba đệ tử đứng kế bên. Lão chỉ gập người một cách vụng về rồi hướng dẫn khách bước vào bên trong. Vách tường quét vôi

từng mảng, giữa nhà đặt một chiếc bàn bằng gỗ tạp, vài chiếc ghế chân thấp chân cao. Đứng tựa cạnh bàn, quan tòa Dee gọi người nông dân xưng tên tuổi kể cả những người đang có mặt tại đó.

Lão nông dân gất giọng nói, “Tôi là Pei Chiu, làm công cho thầy Fan Choong đang phục vụ bên pháp đình. Vợ tôi mất đã hai năm nay, sống với con gái Soo-niang nó giúp tôi việc cấy cày và lo nấu ăn”.

“Ta thấy thửa ruộng đây chỉ đủ cho một người sống,” – quan tòa nói.

“Giá mà có chút đỉnh tiền,” – Pei Chiu nói lầm bầm trong miệng. “Tôi thuê người giúp một tay, nhưng chẳng mấy khi, bởi ông chủ Fan khó lắm”.

Lão đảo mắt dưới hàng chân mày rậm rạp về hồ nghi nhìn quan tòa. Ngài nghĩ lão nông dân đen đúi lưng khòm vai u thịt bắp này có vẻ khó thương. Ngài nói “Lão kể cho ta nghe về chuyện gia chủ trở về thăm nhà”.

Lão Pei Chiu đưa tay kéo cổ áo đã sờn bạc màu.

“Thầy mới về đây bữa mười bốn,” – lão đáp giọng cộc lốc. “Tôi và con gái vừa ăn cơm trưa xong, tôi mới xin thầy tiền mua thêm lúa giống. Thầy bảo không được, thầy sai lão Woo ra chỗ lẫm thóc xem. Lão về báo lại thóc đầy nửa bồ. Nghe vậy thầy cười, rồi hai thầy trò cười ngửa theo hướng Tây ra đường cái quan. Chuyện này tôi có kể cho chỉ huy lính hầu nghe rồi”.

Chợt lão nhìn xuống đất.

Quan tòa Dee lặng lẽ nhìn theo lão, chợt ngài quát. “Này Pei Chiu! Lão hãy nói cho ta nghe ở đây đã có việc gì vậy?”

Lão nông dân sừng sốt nhìn ngài, bất ngờ lão phóng ngay ra cửa. Ma Joong lao theo nắm cổ áo kéo lão trở lại, gã ép lão quỳ xuống trước mặt quan tòa.

“Tôi không làm chuyện đó”.

“Ta đã biết rõ chuyện ở đây rồi.” – quan tòa Dee quát. “Lão chớ có hỗn xược với ta”.

“Để tôi kể đầu đuôi cho ngài nghe” – Pei Chiu khẽ kêu lên về oan ức.

“Người hãy nói ra ngay”. – Quan tòa gất.

Pei Chiu nhú mày nghĩ ngợi, lão thở hắt ra một hơi rồi kể lể.

“Ngày bữa đó lão Woo có dắt theo ba con ngựa để trước sân, lão báo lại hai vợ chồng gia chủ về nghỉ đêm ở nông trại. Tôi không hay gia chủ đã có vợ, vì lão không nói trước. Tôi gọi con gái Soo-niang làm gà đãi khách, tôi dặn con gái dọn phòng cho ông bà chủ nghỉ. Sau đó tôi dắt ngựa vô chuồng và cho ăn cỏ.

Lúc quay trở lại thấy gia chủ ngồi bên chiếc bàn này, trước mặt là cái túi bạc đựng trong mảnh vải đỏ, tôi biết ngay thầy về thu tiền thuê đất. Tôi không còn tiền, vì lỡ mua lúa giống. Thầy chửi, sai lão Woo đến kho thóc xem còn bao nào không. Xong rồi thầy sai tôi ra ngoài ruộng chỉ cho lão Woo xem.

Trở về nhà vừa sẩm tối, thầy đang ở bên trong buồng ngủ. Tôi với lão Woo ra đứng ngoài kho lúa ăn cháo bột. Lão Woo mới nói tôi phải trả năm mươi tiền thì lão sẽ thừa lại với chủ tôi là tôi biết chăm lo ruộng nương. Nhận tiền xong lão Woo vào ngủ trong kho thóc. Ngồi bên ngoài tôi lo nghĩ lấy đâu ra trả tiền thuê. Đợi con gái Soo-niang rửa chén bát xong tôi bảo nó ngủ trên gác. Tôi đến nằm gần bên lão Woo, được một giấc tôi trở mình lại nghĩ đến tiền bạc. Chợt nhìn lại không thấy lão Woo đâu”.

“Ồ trên gác chứ đâu” – Ma Joong cười khà nói chêm vào.

“Ta không muốn nghe chuyện bá láp, câm mồm ngay, để cho lão ấy kể” – quan tòa quát Ma Joong.

Lão nông dân không để ý chuyện ấy, nghĩ ngợi một lúc lão lại kể.

“Tôi liền chạy ra ngoài, không thấy ngựa đâu, bên trong buồng ngủ của thầy để sáng. Tôi nghĩ bụng ngài còn thức, phải đi báo cho ngài biết. Tôi bước tới gõ cửa, không ai trả lời. Tôi đi vòng quanh thấy cửa sổ vẫn còn mở, hai vợ chồng còn ngủ trên giường. Tôi nghĩ chủ nhà chong đèn thì hao phí, tôi định đến để tắt đèn. Vừa bước chân lại gần tôi mới nhìn thấy hai vợ chồng máu me đầy mình. Tôi vội leo

qua cửa sổ, nhảy vào trong đi tìm túi tiền. Tôi nhìn thấy cái liềm dưới đất dính đầy máu. Tôi hiểu ngay tên đầy tớ xảo quyệt đã giết chết cả hai. Hắn bỏ trốn mang theo túi tiền và ba con ngựa”.

Chiao Tai định mở miệng nói, quan tòa nhất quyết không cho.

“Tôi biết là mọi người sẽ nghi cho tôi” – Pei Chiu nói nhỏ. “Tôi sợ nếu tôi không chịu được nhục hình mà nhận tội, thì người ta mang tôi ra chém đầu, khi ấy con gái tôi không còn nơi nương tựa. Nghĩ đến đó, tôi vội chạy qua nhà kho kéo xe đẩy ra tới bên cửa sổ, rồi kéo xác ra. Tôi lôi cả hai qua cửa sổ cho xuống xe, rồi đẩy đi ra ngoài tới chỗ bụi dâu, quăng dưới gốc cây xong trở vào nhà kho ngủ tiếp. Tôi định bụng sáng sớm hôm sau mang theo cuốc xẻng ra chôn cất đằng hoàng. Nhưng vừa đến nơi mới hay xác chết biến đi đâu mất”.

“Người muốn nói thế nào?” – quan tòa Dee quát. “Biến đi đâu là sao?”

Pei Chiu gật đầu tỏ vẻ chân thành.

“Tôi cũng không biết nữa có lẽ ai đó đã tìm thấy xác chết rồi đi báo cho lính hầu. Tôi quay về nhà ngay, lấy chiếc áo của thầy gói cái liềm, xong nhặt lấy chiếc áo của phu nhân lau giường chiếu, và cửa sổ. Còn vết máu đọng trên chiếc chiếu thì không thể lau sạch, tôi cuộn gói các thứ vào trong chiếu. Xong mới kéo ra nhà kho giấu dưới đồng cỏ khô. Tôi trở về gọi con gái Soo-niang thức dậy và nói với nó là hai vị khách đã về lại thị trấn lúc sáng sớm. Tôi xin cam đoan đó là sự thật, mong ngài đừng đánh đập tôi. Tôi thề với ngài là tôi không làm chuyện đó”.

Lão cúi rạp mình đập đầu xuống đất như người mất trí.

Quan tòa đưa tay vuốt râu, ngài quay về phía lão nông mới nói “Người đứng dậy và chỉ đường cho ta ra đến đó”.

Lão Pei Chiu vội vã đứng dậy, Chiao Tai ghé vô tai nói nhỏ về thích thú cho quan tòa nghe.

“Chúng tôi vừa nhìn thấy gã Woo trên đường về đây thưa ngài”.

Quan tòa Dee sai lão nông dân mô tả lại hình dạng mấy con ngựa của hai vợ chồng. Lão Pei nhớ lại lúc đó Fan cười con ngựa xám, bà phu nhân cười ngựa có đốm. Quan tòa nghe xong gật đầu ra lệnh lão Pei Chiu đi tới trước.

Đi được một quãng thì ra đến nơi. Lão Pei Chiu chỉ tay vào chỗ bụi rậm. “Đây là nơi tôi quăng xác xuống.”

Ma Joong cúi xuống nhặt mấy chiếc lá khô đưa cho quan tòa xem. “Dấu vết đen đui này có thể là dấu máu khô,” – gã nói.

“Các người hãy lục soát xung quanh bụi cây,” – quan tòa Dee ra lệnh. “Lão già quỷ quyết này chỉ có nói phét”.

Lão Pei Chiu tính lặp lại, quan tòa phớt lờ không nghe. Vừa vuốt râu vừa nghĩ ngợi, ngài quay qua phía lão Hoong nói. “Này lão Hoong, ta cho là việc này không đơn giản đâu. Người lạ mặt ta nhìn thấy trên đường về đây không có vẻ gì là một kẻ giết người tàn nhẫn đến nỗi cắt cổ lấy hết tiền và số ngựa bỏ trốn. Ta nhìn thấy gã như người đang trong cơn hoảng loạn”.

Một lát sau Ma Joong và Chiao Tai trở lại. Ma Joong có vẻ thích thú giờ cao chiếc xẻng cũ kỹ nói. “Ngay chỗ này nhìn thấy một khoảng đất trống, hình như là dấu đất vừa mới chôn cất, nằm khuất dưới tàn cây”.

Ma Joong đưa tay gạt phẳng bụi cây đi tới, Chiao Tai tay dắt lão nông dân theo sau, nhìn lão như người mất hồn.

Ngay giữa khoảnh đất trống còn thấy dấu đất bị xới.

“Làm ngay đi chứ!” – quan tòa nhìn lão Pei, quát.

Lão nông dân phun nước bọt vô tay cầm xẻng dọn sạch lớp đất trên mặt. Một mảnh vải trắng lộ ra, Chiao Tai cùng Ma Joong kéo xác người đàn ông ra khỏi đồng đất, đặt xuống lớp lá khô. Nhìn kỹ xác chết một người già đầu cạo trọc lóc, chỉ mặc một lớp áo mỏng bên trong.

“Đây là xác một nhà tu hành” – lão thừa phát lại Hoong thốt lên.

“Cứ làm cho xong việc” – quan tòa gắt gỏng ra lệnh cho lão nông dân.

Chợt lão Pei Chiu buông chiếc xẻng xuống đất, lão há hốc mồm nhìn xác của gia chủ.

Ma Joong và Chiao Tai xúm lại kéo xác ra khỏi miệng hố. Thao tác phải thật khéo léo, cái đầu gần lìa khỏi xác. Trên vùng ngực máu đông thành một cục to. Nhìn xác chết bấp thịt cuộn cuộn Ma Joong khen thầm: “kẻ ra cũng là một người khỏe mạnh”.

“Bới đất ra tìm một cái xác nữa!” – quan tòa lại quát lão Pei Chiu.

Lão cầm xẻng đào tiếp tục, không thấy xác nào nữa, lão luống cuống nhìn quan tòa.

“Mi làm gì với xác người đàn bà, quân súc sinh?” – quan tòa Dee lại quát.

“Dạ bẩm quan tôi không biết” – lão nông dân khóc thét. “Tôi chỉ kéo xác gia chủ và phu nhân quăng vào bụi cây, chứ tôi chưa chôn. Tôi xin thề là tôi chưa thấy gã đầu trọc này.”

“Có việc gì thế này?” – Một giọng nói từ phía sau lưng ngài quan tòa vọng tới.

Ngoảnh lại quan tòa nhìn thấy một gã to béo mặc chiếc áo dài thêu kim tuyến màu tím. râu mép để dài, tóc mai hai bên bay phất phơ và một bộ râu quai nón dài ngang tới ngực xoắn lại như ba lọn tóc. Đầu đội mũ cao vải lược của người có học vị tiến sĩ. Gã liếc nhìn quan tòa xong rồi trịnh trọng cúi đầu chào. Gã nói: “Kẻ hèn này là Tsao Ho-sien, tôi đoán chừng ngài là quan tòa mới về nhậm chức.” Quan tòa Dee gật, gã nói tiếp. “Đang trên đường đi tôi vừa gặp một nông dân cho hay bên pháp đình của người đến thăm hỏi nhà Fan Choong. Tôi liền ghé xem có thể giúp ngài được không?” Gã định bước tới quan tòa nhanh trí bước tới chặn ngang. Giọng gắt gỏng ngài nói. “Ta đến đây điều tra một vụ án, phiên ông chờ trên đường xong việc ta sẽ ra đó”.

Tiến sĩ Tsao cúi đầu chào, vừa lúc đó lão Hoong mới nói “Thưa ngài, không thấy có dấu vết xâm phạm đến thân xác nhà sư. Tôi cho là ông ta chết bình thường”.

“Được rồi chiều nay tại phiên tòa ta sẽ nói rõ hơn” – quan tòa đáp. Quay qua lão nông dân ngài hỏi. “Này người nói cho ta nghe mặt mũi phu nhân Fan như thế nào?”

“Bẩm quan tôi không rõ!” – lão Pei Chiu kêu rêu. “Khi bà đến đây tôi không nhìn thấy mặt, đến lúc tìm thấy xác chết máu me lấm đầy mặt”.

Quan tòa Dee nhún vai. “Này Ma Joong đi gọi lính hầu đến đây, để Chiao Tai ở lại canh chừng xác chết với lão già này. Gom nhặt nhánh cây bỏ lại đây, bằng mọi cách đưa xác chết về bên pháp đình. Bắt giam lão Pei Chiu này ngay. Về đến nơi nhà kho nhớ sai lão Pei chỉ nơi cất giấu chiếc chiếu và quần áo của nạn nhân. Rồi ta sẽ đi sau cùng với lão Hoong đến trang trại thăm vấn đứa con gái còn ở đó.

Quan tòa bước nhanh vượt qua Tiến sĩ Tsao đang cầm chiếc gậy gạt bụi cây bước tới trước. Bên kia đường, người hầu đứng chờ tay giữ dây cương canh chừng con lừa.

“Này tiến sĩ Tsao, ta có việc phải trở lại trang trại”. – Quan tòa Dee vừa nói. “Lúc nào qua đây ta sẽ ghé vô thăm”.

Ông tiến sĩ cúi đầu chào, ba chòm râu đong đưa như cờ bay trước gió. Ông ngồi chễm chệ trên lưng con lừa tay giật dây cương đi nước kiệu, người hầu chạy theo sau.

“Ta chưa bao giờ được nhìn thấy một bộ râu đẹp lạ thường như vậy” – nhìn qua lão Hoong ngài nói.

Vừa trở lại nhà lão Pei, ngài Dee sai lão Hoong gọi người con ở ngoài đồng ruộng về. Còn ngài đi thẳng vào buồng ngủ.

Bên trong có một chiếc giường rộng rãi chỉ còn lại bộ khung gỗ tạp, hai chiếc ghế đầu với một bàn trang điểm. Một bên góc cửa ra vào kê chiếc bàn nhỏ trên đặt cây đèn dầu. Đang chăm chú nhìn xuống giường, chợt ngài để ý thấy dấu răng cưa trên đầu giường. Dấu mới đây thôi, mảnh vụn còn vương lại đó. Ngài lắc đầu chưa rõ thực hư ra sao, ngài bước tới chỗ cửa, quan sát thấy then cài bị bẻ gãy. Vừa

định quay đi chợt ngài đảo mắt nhìn thấy cuộn giấy dưới sàn nhà ngay bên dưới cửa sổ. Ngài nhặt lấy mở ra, bên trong bọc một chiếc lược ngà phụ nữ thường dùng, trang trí ba mảnh gương màu. Ngài gói lại cẩn thận rồi đút vào tay áo. Ngài nghĩ ngợi, liệu phải có hai người đàn bà trong vụ này không? Chiếc khăn tay ngài nhặt được bên trong túp lều gần ven đường là của một phu nhân; còn chiếc lược loại rẻ tiền này là món trang sức của người nông dân. Ngài thở hắt ra một hơi dài rồi bước qua gian buồng bên cạnh nơi lão Hoong và người con gái lão Pei đang chờ.

Đến nơi quan tòa nhìn thấy người con gái có vẻ khiếp sợ, nàng không dám ngược nhìn ngài. Giọng nhỏ nhẹ ngài nói “Này, Soo-niang cha người kể lại cho ta nghe ngày hôm kia người làm món thịt gà kho cho gia chủ mang đi đường phải không?”

Cô gái e thẹn nhìn ngài, chợt nàng nhếch mép cười rất khế. Ngài quan tòa lại nói:

“Ta biết món ăn đồng quê ngon hơn ở chốn thành thị. Ta đoán chừng phu nhân cũng thích món ăn đó?”

Về mặt nàng Soo-niang sa sầm, nàng nhún vai nói: “Phu nhân có vẻ kiêu hãnh, con nhìn thấy phu nhân ngồi trên chiếc ghế đầu bên trong buồng ngủ, bà không thèm ngó lại lúc con bước vô chào hỏi”.

“Nhưng phu nhân có nói với mi một vài câu lúc trở lại dọn dẹp đĩa trên bàn kia mà?” – quan tòa hỏi dồn.

“Lúc đó phu nhân đã trở vô giường ngủ.” – Cô gái nhanh miệng đáp.

Quan tòa Dee vừa nghĩ ngợi vừa ruốt râu, rồi ngài lại hỏi: “Thôi thế này, mi có quen biết với người đàn bà tên là Koo. Ta muốn nói người con gái của ngài Tsao đó, nó vừa mới làm đám cưới ở trên huyện.”

“Bẩm quan con có nhìn thấy một đôi lần, mọi người ai cũng khen. Thiên hạ khen bà rất dễ thương, khác với mấy cô ở phố huyện”.

“Được rồi,” – quan tòa Dee nói, “bây giờ mi chỉ đường cho ta qua nhà ngài Tsao. Ta sai lính hầu dắt ngựa vào đây, xong rồi mi theo ta về trên huyện, cha mi cũng đi nữa”.

Chương X: NHÀ HIỀN TRIẾT KHỎI XƯỞNG TƯ TƯỞNG CAO SIÊU; QUAN TÒA DEE GIẢI THÍCH MỘT VỤ ÁN NHIỀU UẨN KHÚC



Quan tòa Dee ngạc nhiên lúc nhìn thấy nơi ở của Tiến sĩ Tsao là một nhà gác có ba lầu nằm lơ lửng trên đồi thông. Lão Hoong và nàng Soo-niang ở lại ngoài cổng chờ, ngài bước lần theo Tiến sĩ Tsao đi vào trong.

Vừa bước lần theo những bậc tam cấp chật hẹp, Tiến sĩ Tsao mới giải thích cho ngài nghe nơi này xưa kia là một chòi canh, chiếm giữ vị trí chiến lược quan trọng trong thời kỳ nội chiến. Được giữ gìn qua nhiều thế hệ, sau khi cha ông mất đi, ông về đây ở. “Ngài theo tôi đến ngay chỗ thư phòng, thì sẽ hiểu ra đầu đuôi câu chuyện” - ông nói.

Đến nơi, hai vị bước vào gian phòng hình bát giác ở trên tầng cao nhất, Tiến sĩ Tsao chỉ tay về phía cửa sổ nhìn ra không gian bao la bên ngoài, vẻ hăng say ông kể “Tôi cần nơi yên tĩnh để trầm tư suy nghĩ đó ngài. Ngồi bên trong thư phòng tôi thả hồn theo đất trời, từ đó nguồn cảm hứng mới dâng trào”.

Quan tòa nhìn quanh ngài nhận thấy nếu đứng bên cửa sổ ra hướng Bắc sẽ nhìn được bao quát ngôi chùa, còn con đường đất nhỏ hẹp băng ngang qua thì cây cối lại che khuất.

Hai vị ngồi yên vào bàn, trên bàn có một chồng giấy tờ cao nghều, Tiến sĩ Tsao mới hỏi nhiệt tình “Thưa ngài ở Kinh đô người ta nghĩ sao về môn học của tôi?”

Quan tòa dường như chưa bao giờ nghe nói đến tên ông Tiến sĩ Tsao, ngài mới nhã nhặn đáp. “Tôi thì nghe nói môn học của ông mới là chính thống”.

Nhìn vẻ mặt ông tiến sĩ sáng rỡ.

“Mọi người gọi tôi là nhà tiên phong trong lĩnh vực tư tưởng thật quả không sai”. – Ông nói ra vẻ thích thú. Ông lấy bình trà nóng rót ra chén mời ngài quan tòa.

“Vậy thì ông nghĩ sao về chuyện con gái của ông?” – Quan tòa hỏi lại.

Tiến sĩ Tsao có vẻ lúng túng, ông đưa tay ra đỡ lấy chòm râu dài, ông nói giọng có vẻ gay gắt. “Thưa ngài, con gái tôi chẳng làm nên tích sự gì, nó chỉ làm phiền tôi thôi. Nó cứ phá rối cái yên tĩnh trong những lúc tôi nghiền ngẫm sáng tác. Từ nhỏ tôi dạy nó biết đọc biết viết, tôi đã dạy nó nhiều sách hay mà nó không màng đến. Nó chỉ đọc sách lịch sử, chẳng có gì đáng nói ngoài những câu chuyện buồn tủi về số phận con người trong thời cổ. Nó chỉ phí thời gian mà thôi.”

“Thế đấy,” – ngài Dee dè dặt nói, “mỗi người chúng ta phải học được bài học từ những sai lầm trong quá khứ”.

“Gớm thật!” – Tiến sĩ Tsao phán một câu.

“Cho tôi được hỏi” – quan tòa nhã nhặn “Sao ông lại gả con gái cho Koo Meng-pin? Tôi nghe nói ông cho kẻ nào tôn sùng đạo Phật là chuyện phi lý. Tôi chia sẻ quan điểm đó với ông, nhưng đằng này lão Koo là một đệ tử sùng đạo Phật.”

“Chà!” – Tiến sĩ Tsao thốt lên. “Chuyện đó do mấy bà sui gia sắp xếp tôi đâu hay biết gì. Bọn đàn bà ấy mà, một lũ ngốc nghếch!” – Quan tòa nghĩ chuyện này chắc còn dài nhưng mà thôi cho nó qua. Ngài chợt hỏi, “con gái ông có quen biết lão Fan Choong không?”

Ông Tiên sĩ giơ tay cao.

“Làm thế nào mà tôi có thể biết được, thưa ngài! Có lẽ nó với tên kia gặp nhau một vài lần, hình như là tháng trước cái thằng quê mùa xỏ lá đó đến đây kể chuyện cột mốc biên giới cho tôi nghe. Ngài thử nghĩ xem, tôi là một nhà hiền triết, phải nghe chuyện cột mốc biên giới chứ.”

“Ta nghĩ đằng nào cũng có lợi” – quan tòa Dee lạnh lùng đáp. Tiên sĩ Tsao nhìn ngài, vẻ nghi hoặc. Quan tòa nhanh miệng nói ra ngay, “ta nhìn thấy đằng kia trên tường treo đầy giá sách trống trơn, vậy sách ông đâu hết rồi? Ông mua sắm cả một bộ sưu tập kia mà?”

“Dạ có đấy chứ,” – Tiên sĩ Tsao đáp giọng hờ hững. Càng đọc tôi càng thấy còn thiếu sót nhiều lắm. Tôi đọc thật sự đấy, nhưng chỉ để giải trí thôi. Mỗi khi đọc xong một tác phẩm tôi gửi đến cho người bà con Tsao Fen ở mãi tận trên kinh đô. Anh chàng đó, thú thật chẳng có được một chút sáng tạo nào, hẳn không có khả năng tư duy”.

Quan tòa chợt nhớ mang máng có gặp tay Tsao Fen một lần trong bữa cơm tại nhà Hou là thư lại ở Tòa án tối cao. Còn Tsao Fen là một tay sưu tầm sách, gã bỏ ra nhiều công sức tìm tòi nghiên cứu. Quan tòa Dee đưa tay vuốt râu chợt ngừng lại, không hiểu sao ông tiên sĩ cũng đang vuốt râu một cách trịnh trọng, ông nhú mày rồi nói:

“Tôi đang nghĩ cách trình bày đại cương thôi, nói một cách đơn giản, ngắn gọn cái triết lý riêng của tôi. Để mở đầu tôi muốn nhắc đến chuyện vũ trụ quanh ta đây...”

Quan tòa Dee vội đứng dậy.

“Ta lấy làm tiếc” – ngài nói nghiêm chỉnh, “lại có việc khẩn ở trên huyện nên phải về ngay”. Hẹn có dịp nào ta sẽ bàn nốt câu chuyện hôm nay.”

Tiên sĩ Tsao đưa tiễn quan tòa ra về, lúc chia tay ngài nói “Phiên tòa chiều nay ta sẽ nghe nhân chứng trình bày về vụ con gái ông mất tích. Ông nên có mặt đúng lúc”.

“Còn việc của tôi thì sao? – Tôi không có thời gian ngồi ngoài tòa, tôi cần sự yên tĩnh. Hơn nữa lão Koo đã cưới nó làm vợ, thì chuyện đó lão phải lo hầu tòa. Đây là nền tảng học thuyết tôi vừa mới đề xuất, đó là: Mỗi một người sinh ra đều phải biết sống thuận theo ý trời.”

“Chào ông,” – ngài Dee nói xong thì cưỡi ngựa đi mất.

Vừa đổ xuống dốc đồi theo sau là lão Hoong với nàng So-niang, bỗng đâu một chàng thanh niên từ trong bụi cây thông bước ra cúi đầu chào. Quan tòa buông cương cho ngựa dừng lại. Chàng ta vội hỏi ngay, “có tin tức gì về chị tôi không, thưa ngài?”

Quan tòa Dee nghiêm sắc mặt ngài lắc đầu. Anh chàng bậm môi lại. Chợt hẳn buộc miệng nói, “Lỗi tại tôi, mong ngài rộng lượng tìm giúp chị tôi. Chị tôi cưỡi ngựa săn bắn tài tình, việc đồng áng hai chị em tôi lo cả, chị tôi là người lanh lẹ tháo vát” – Hẳn dần giọng rồi nói tiếp: “Hai chị em tôi thích sống ở vùng quê, còn cha tôi lại thích ở đô thị. Đến khi không còn một xu dính túi...” Hẳn quay lại nhìn ngôi nhà vẻ ưu tư, nhanh miệng nói. “Nhưng mà tôi không dám làm phiền ngài nữa, cha tôi sẽ nổi giận”.

“Mi có làm gì phiền đến ta đâu,” – quan tòa Dee nói lại ngay. Ngài nhìn thấy khuôn mặt anh chàng vui tươi, hơn hờ. “Chị mi lấy chồng, mi một mình sống cô đơn lắm phải không?”

Về mặt hẳn sa sầm.

“Cũng chưa cô đơn buồn thảm bằng chị tôi đâu, chị tôi không yêu thương gì lão Koo, chị tôi yêu người khác, còn cha tôi thì ép buộc đành phải làm vợ lão Koo thôi. Thế nên nhìn chị tôi có vẻ hững hờ, chỉ sống gượng mà thôi. Mới hôm qua đây chị về trông vẻ mặt không vui, và không nghe chị kể về cuộc sống hiện tại ra sao. Thưa ngài, rồi chị tôi sẽ ra thế nào đây?”

“Ta sẽ làm mọi cách truy tìm cho ra” – quan tòa nói. Ngài rút tay áo ra chiếc khăn tay nhặt được bên trong túp nhà nhỏ, ngài hỏi, “Khăn này có phải là của chị gái người không?”

“Dạ bẩm quan tôi không rõ,” – hẳn nhoen miệng cười thưa lại. “với tôi món nào cũng như nhau

cả”.

“Hãy kể cho ta nghe” – ngài Dee nói “mi có thường gặp Fan Chooong đến đây không?”

“Dạ chỉ thấy có một lần,” – anh chàng nọ thật thà kể, “lão đến gặp cha tôi có việc cần, tôi thích lão vì lão rất khỏe, bắn cung tài tình. Mới hôm nào đây lão còn dạy tôi chế tạo được một cây cung. Tôi thích lão ấy hơn cả cái lão kia ở bên pháp đình, lão Tang ấy mà, lão thường qua chơi với lão Fan, trông vẻ mặt lão thấy lạ kỳ làm sao ấy!”

“Thôi được,” – quan tòa nói, “khi nào có tin tức về cô gái đó ta sẽ báo cho cha mi hay, thôi ta về đây.”

Trở lại pháp đình quan tòa sai lão thừa phát lại Hoong dẫn giải cô gái vô trong trạm gác chăm sóc tử tế, ở đó chờ giờ mở cửa phiên tòa.

Ma Joong và Chiao Tai ngồi bên trong văn phòng chờ ngài quan tòa đến.

“Chúng tôi tìm thấy trong kho thóc chiếc chiếu và quần áo dính đầy máu, có thêm một cái liềm nữa” – Ma Joong vừa báo cáo. “Chiếc áo của người đàn bà đúng y như lão Koo kể. Bẩm quan tôi sai lính hầu qua bên chùa Bạch Vân yêu cầu cử người qua đây nhận dạng một xác chết đầu trọc lóc. Quan pháp y đang khám nghiệm tử thi. Ta hãy ra lệnh bắt giam lão Pei ngay”.

Quan tòa Dee gật. “Người đi báo cáo lão Tang về nhận công tác chưa?” – Ngài vừa hỏi.

“Bẩm quan tôi đã sai thư lại qua báo vụ việc của Fan” – Chiao Tai đáp. “Lão sẽ đến ngay, mà ngài đã tìm hiểu kỹ về ông Tiến sĩ đó chưa?”

Quan tòa vừa ngạc nhiên vừa hài lòng, lần đầu tiên ông mới nghe hai đệ tử trung thành quan tâm đến vụ việc.

“Chưa được mấy” – quan tòa đáp. “Ta mới tìm hiểu ra tay này đang hóa rồ, hẳn là một tay khoác lác. Ta nghĩ có thể là con gái lão ấy có quen biết tay Fan Choong trước khi cô lấy chồng, còn đưa em trai thấy chị nó không được hạnh phúc với lão Koo. Toàn bộ vụ việc chẳng có ý nghĩa gì với ta. Ta chỉ cần nghe lời kể hai cha con nhà lão nông may ra truy tìm được manh mối.”

“Ta sẽ thảo công văn gửi đi khắp cơ quan hành chánh và quân sự trong tỉnh yêu cầu ra lệnh bắt giữ tên đầy tớ Woo.”

“Nó sẽ bị bắt giữ ngay lúc đem bán mấy con ngựa” – Ma Joong nhắc lại. “Người buôn ngựa làm ăn có hệ thống, họ có quan hệ mật thiết với chính quyền. Có tổ chức đóng dấu từng con ngựa, mấy tên mới vô nghề không dễ gì bán được ngựa ăn trộm”.

Quan tòa Dee cười, ngài cầm lấy bút thảo công văn. Ngài gọi viên thư lại cho sao y bản chính thành nhiều bản rồi gửi khắp nơi.

Tiếng keng báo giờ bắt đầu phiên tòa. Ma Joong nhanh nhẹn giúp ngài thay trang phục quan tòa.

Tin tìm thấy xác lão Fan loan đi khắp nơi, sân tòa đầy nghet những người hiếu kỳ.

Quan tòa gọi cai ngục dẫn Pei Chiu ra hầu tòa. Quan tòa bảo y lặp lại lời khai, viên lục sự đọc lớn cho mọi người nghe. Lão Pei Chiu nghe xong đúng y như lời khai rồi lẩm bẩm tay, quan tòa tuyên bố:

“Dù người khai rõ sự thật, người vẫn bị kết tội che dấu tội phạm. Người sẽ bị giam giữ chiếu theo phán quyết của ta. Ta còn nghe báo cáo của quan pháp y.”

Lão Pei Chiu được giải đi, lương y Shen bước tới quỳ trước mặt quan tòa.

“Ông mở lời: Tôi đã khám nghiệm kỹ càng thi thể nạn nhân nam tên Fan Choong, chánh lục sự hiện phục vụ tại pháp đình này. Dấu vết để lại trên thi thể nạn nhân do thủ phạm dùng vật nhọn sắc bén tấn công dồn dập và cắt lìa cổ. Tôi khám nghiệm thêm thi thể một nhà sư nhờ thầy Hui-Pen, sư trụ trì chùa Bạch Vân nhận dạng giùm mới tìm ra sư Tzu-hai, tuyên úy phục vụ tại chùa. Khám nghiệm thi thể không thấy dấu sưng bầm do hành hung hay dấu hiệu bị ngộ độc. Tôi cho là nạn nhân chết vì một cơn đau tim”.

Lương y Shen đứng dậy, nộp bản tường trình khám nghiệm tử thi đặt trên bàn quan tòa. Quan tòa ra

lệnh ông lui ra, ngài cho mời nàng Pei Soo-niang ra hầu tòa.

Thừa phát lại Hoong dẫn nàng đến trình diện trước bàn quan tòa. Mặt mũi sạch sẽ, tóc tai gọn gàng, nhìn nàng vẫn còn nét đẹp con gái như bao đứa khác.

“Tớ đã kể cho cậu nghe nàng trông vẫn còn xinh chứ?” – Ma Joong nói nhỏ với Chiao Tai. “Tớ thường nói với cậu cho bọn con gái lộ xuống sông một lúc nhìn nó tươi như con gái ở tỉnh thành.”

Cô gái có vẻ sững sờ, quan tòa kiên nhẫn gợi ý cho nàng nhớ kể lại chuyện lão Fan với người đàn bà lạ mặt. Ngài hỏi thêm. “Mi đã từng gặp phu nhân Fan bao giờ chưa?”

Người con gái lắc đầu, ngài lại hỏi.

“Vậy làm sao mi biết tên bà chủ là Fan?”

“Dạ phải, bởi hai ông bà ngủ chung một giường, phải không?” – nàng đáp.

Có tiếng cười rộ phía sau lưng, quan tòa Dee gõ bàn chủ tọa “Trật tự” – ngài quát.

Người con gái cúi đầu, không biết đối phó làm sao. Chợt quan tòa để ý nhìn thấy chiếc lược cài trên tóc cô gái. Ngài vội lấy trong tay áo ra chiếc lược nhặt được bên trong trang trại, giống hệt như chiếc lược nàng Soo-niang đang cài trên mái tóc.

“Này Soo-niang, hãy nhìn chiếc lược này”, ngài vừa nói vừa giơ cao cho mọi người thấy. “Ta nhặt được bên trong trang trại. Có phải là của mi không?”

Khuôn mặt bầu bĩnh người con gái điểm một nụ cười rạng rỡ.

“Vậy là hắn cũng có một chiếc!” – Người con gái tỏ vẻ thích thú. Chợt nét mặt nàng biến sắc, nàng lấy tay áo che miệng.

“Vậy thì ai tặng mi chiếc lược đó?” – quan tòa nhỏ nhẹ hỏi.

Cô gái bật khóc, nàng thét to, “nói ra cha tôi sẽ đánh”.

“Này Soo-niang” – quan tòa Dee vừa nói.

“Mi đang đứng trước tòa, ta hỏi thì phải khai. Cha mi đang mắc nạn, nếu thành thật khai báo ta sẽ giúp mi”.

Người con gái lắc đầu quầy quậy.

“Việc này cha tôi không hay biết, ngài cũng không nên biết làm gì,” – cô gái một mực khước từ. “Tôi không thể nói ra được”.

“Nói mau không thì ta sẽ đánh chết!” – chỉ huy lính hầu đứng cạnh đó thúc vô người nàng, tay vung roi. Cô gái la thét inh ỏi về khiếp sợ, than khóc.

“Dừng tay lại!” – quan tòa ra lệnh cho chỉ huy lính hầu, rồi ngài nhìn ra phía mấy đệ tử, vẻ mặt ngài hơi buồn. Ma Joong vẻ nghi ngại nhìn quan tòa, vay vổ ngực. Ngài Dee chưa hiểu ra, chợt ngài gật đầu.

Ma Joong nhanh nhẹn bước tới gần cô gái nói nghe rất nhỏ. Cô gái không khóc nữa, nàng gật đầu lia lịa. Ma Joong nói thêm vài câu, giang tay vổ lưng như khích lệ người con gái, gã nháy mắt nhìn quan tòa rồi trở lại chỗ ngồi.

Soo-niang lấy tay áo lau nước mắt, nàng ngược nhìn quan tòa kẻ lừa.

“Cách nay khoảng một tháng, lúc tôi đang ở ngoài ruộng thì anh Ah Kwang từ đâu đi tới gần bên nhìn tôi, hắn khen tôi có đôi mắt đẹp, đến khi trở vào nhà kho chứa thóc cùng ngồi ăn cháo hắn khen tôi có mái tóc đẹp. Cha tôi đi chơi xa, tôi với hắn trèo lên căn gác trên. Rồi thì...” – Nàng ngẫm nghĩ một hồi, chợt đồng dạng nói, “... rồi hai đứa ở lại trên đó.”

“Ta hiểu” – quan tòa nói, “Còn Ah Kwang là tên nào vậy?”

“Ngài không biết à?” – người con gái ngạc nhiên hỏi. Ở đây ai cũng biết hắn, hắn làm thuê ăn công, ai mướn hắn cũng làm”.

“Hắn có đòi cưới mi không?” – quan tòa hỏi.

“Bẩm quan hắn có đến hỏi hai lần,” – Soo-niang kiêu hãnh đáp. Nhưng tôi đã khước từ, tôi chỉ

muôn lấy ai có ruộng đất thôi. Mới tuần trước tôi dặn hần đừng lui tới nhà đêm khuya nữa... Con gái phải biết lo xa, mùa thu này tôi tròn hai mươi. Ah Kwang bảo tôi lấy hần hay không cũng không thành vấn đề, nếu hần hay được tôi có tình nhân khác hần sẽ cắt cổ. Ai cũng biết hần là một tên trộm cướp, sống lang thang vậy mà hần lại thương tôi. Bẩm quan, tôi thề là tôi đã khai thật”.

“Vậy còn chiếc lược này thế nào?” – quan tòa hỏi lại.

“Kể ra hần cũng có tài” – Soo-niang nhướn miệng cười chột nhó lại chuyện cũ. “Lần cuối gặp nhau hần hứa sẽ tặng cho tôi một món quà để thương, khi xa hần thì phải nhớ. Tôi muốn hần tặng một chiếc lược y hệt như chiếc tôi đang cài trên đầu. Hần hứa sẽ tìm ra một chiếc y hệt như vậy, dù có phải đi hết cả buổi chợ tìm cho ra.”

Quan tòa Dee gật.

“Thôi được rồi”, - ngài nói. “Mi có chỗ ăn ở tạm ngoài này không?”

“Nhà di tôi ở gần cầu tàu,” – nàng đáp. Lão thừa phát lại dẫn giải nàng đi ra, quan tòa mới hỏi chỉ huy lính hầu: “người có biết Ah Kwang là ai không?”

“Hần là một tên vô lại, thưa ngài” – Viên chỉ huy nói ra ngay. Năm ngoái hần ra hầu tòa và bị phạt đòn năm mươi roi da vì can tội ăn cướp. Ngoài ra, tòa nghi cho hần còn can tội giết chết chủ hàng tạp hóa cách nay hai tháng trong cuộc xô xát tại nhà chứa bạc ở cửa tây thành. Hần không có chỗ cư trú nhất định, lúc đi làm củi hần ngủ rừng, lúc làm ruộng hần ngủ trong kho thóc.”

Quan tòa ngả người dựa vào thành ghế, tay ông mân mê chiếc lược. Ngồi ngay ngắn lại ngài ra lệnh: “Sau khi khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án, và qua lời khai của nhân chứng, tòa tuyên bố Ah Kwang – tên vô lại sống lang thang là thủ phạm giết chết Fan Choong và một người đàn bà ăn mặc quần áo giả dạng bà Koo ngay trong đêm mười bốn tháng này”.

Có tiếng xì xầm kinh ngạc ở dưới đám đông theo dõi phiên tòa, quan tòa Dee gõ bàn.

“Tòa xác định ngay” – ngài nói tiếp, “tên đây tở của Fan Choong là người phát hiện nạn nhân trước tiên. Hần cuồn mất túi bạc và hai con ngựa rồi bỏ trốn. Tòa sẽ ra lệnh truy nã hai tên thủ phạm Ah Kwang và Woo.

Tòa sẽ tìm mọi cách xác minh, nhận dạng người đàn bà đi cùng với Fan và nơi chôn cất thi thể. Tòa sẽ cho điều tra làm rõ việc nhà sư Tzu-hai có dính dáng đến vụ này”.

Quan tòa gõ bàn tuyên bố bế mạc phiên tòa.

Trở lại văn phòng, quan tòa nói ngay với Ma Joong. “Ta nên thả đứa con gái nhà lão Pei, lo vụ mất tích một người đàn bà là quá lắm rồi.”

Ma Joong vừa đi ra ngoài, thừa phát lại Hoong cau mày khó nghĩ. “Bẩm quan tôi không tán thành quan điểm và phán quyết của ngài, ngay trong phiên xử này”.

Uống cạn chén trà, quan tòa Dee mới nói: “Lúc nghe kể lai lịch lão Pei Chiu ta loại bỏ ngay mạnh mỗi tên Woo. Nếu tên Woo có ý định giết chủ rồi cướp của thì ngay trên đường đi về miền Pien-foo hoặc ngược lại hần có thừa cơ hội và không lo sợ bị phát hiện. Hơn nữa, Woo quen sống ở thành thị, hần quen dùng dao, hần không dùng liềm để làm hung khí vì đây là dụng cụ trái tay khó sử dụng. Hơn nữa, chỉ có người làm mới biết chỗ cất dụng cụ liềm”.

“Khi phát hiện được vụ việc, Woo liền cuồn túi tiền và số ngựa bỏ trốn. Hần sợ bị liên lụy đến vụ án và còn nhiều chuyện rắc rối hơn nữa”.

“Nghe có lý,” – Chiao Tai nhắc lại. “Vậy thì có sao Ah Kwang lại giết chết Fan Choong?”

“Đây là một vụ ngộ sát” – quan tòa nhắc lại. “Ah Kwang đã tìm mua được một chiếc lược thứ hai cho con bé Soo-niang như hần đã hứa, đêm nay nó sẽ quay lại chỗ cũ. Hần nghĩ nếu mang chiếc lược này đến con bé sẽ thuận tình ngủ với hần lần nữa. Thế nhưng, lúc băng ngang qua nhà đi đến chỗ kho thóc, hần nhìn thấy bên trong buồng ngủ còn chong đèn sáng. Hần nghĩ bụng có chuyện khác thường rồi bước tới đẩy cửa sổ nhìn vô bên trong. Trong khung cảnh tranh tối tranh sáng hần nhìn thấy hai người

còn ngủ trên giường, tâm trí hẩn quay cuồng, hẩn chỉ nghĩ tới một việc đó là nàng Soo-niang đang ngủ với người tình. Hẩn vốn là tên côn đồ có máu mặt, hẩn quay lại chỗ treo móc dụng cụ giật lấy chiếc liềm nhảy qua cửa sổ lao tới cắt cổ cả hai người. Lúc đó chiếc lược trong tay áo hẩn rớt xuống đất. Có lẽ hẩn nhận ra đã phạm tội ngộ sát trước lúc bỏ trốn”.

“Hẩn phải nhận ra hành vi giết người ngay lúc đó” – Chiao Tai nói rõ hơn. “Tôi biết rõ tung tích bọn này, hẩn không thể ra khỏi chỗ đó mà không ẵm theo vài món đồ khi nhận ra người đàn bà đó không phải là nàng Soo-niang.”

“Vậy người đàn bà đó là ai?” – lão thừa phát lại Hoong vừa hỏi. “Còn nhà sư kia thì thế nào?”

Vị quan tòa mày nhíu lại, ngài nói “Thật tình mà nói ta không có ý kiến gì hết. Từ chiếc áo, con ngựa có đốm khoang, thời điểm mất tích đều nói lên nạn nhân là người đàn bà tên Koo. Căn cứ vào lời khai của người cha và đứa em trai ta có một suy nghĩ tốt đẹp về người phụ nữ này. Chuyện quen biết với tay bịp bợm Fan Choong trước và sau ngày cưới hoàn toàn không ăn khớp với nhau. Hơn nữa ta biết Tiến sĩ Tsao là một tay đại ích kỷ, ta thường cho là thái độ dửng dưng trước số phận của đứa con gái ông mất tích là một điều kỳ cục. Ta không thể gạt bỏ ý tưởng cho là nạn nhân không phải là người đàn bà tên Koo, và rằng Tiến sĩ Tsao phải hiểu ra điều đó.”

“Mặt khác,” – Lão thừa phát lại ngẫm nghĩ. “Người đàn bà đó khéo che giấu không để cho lão Pei và đứa con gái nhìn thấy mặt. Như vậy chính thị không muốn để lộ tung tích cho kẻ khác nhận dạng. Căn cứ vào lời khai đứa em trai thì hẩn thường ra ngoài đồng ruộng với người chị, ta có thể đoán hai cha con lão Pei có biết mặt nàng.”

“Người nói đúng,” – ngài quan tòa thở hắt ra. “Vả lại lão Pei nhìn người đàn bà đó lúc mặt mũi đầy máu, thì làm sao lão nhận dạng được nếu quả thật đó là nàng Koo. Được rồi, còn nạn nhân nhà sư, sau bữa cơm trưa ta sẽ qua bên chùa Bạch Vân dò la thêm tin tức. Bảo lính hầu lo sắm sửa kiệu cho ta. Còn trưa nay, cùng với Chiao Tai và Ma Joong đi bắt cho được tên Ah Kwang. Mới hôm qua người xin lệnh bắt cho được tên tội phạm, hôm nay là dịp may cho người đấy. Trên đường đi người có thể ghé ngôi chùa bỏ hoang tìm kiếm thử xem. Không loại trừ khả năng xác chết người đàn bà được chôn cất tại đây, tên trộm xác chưa chạy đi đâu xa”.

“Bẩm quan bon tôi sẽ dẫn tên Ah Kwang về đây.” – Chiao Tai vẻ tin tưởng nhoẻn miệng cười, gãi đứng ngay dậy bước ra ngoài.

Người mang bữa ăn trưa dọn ra cho quan tòa. Vừa mới cầm đũa bỗng đâu Chiao Tai quay trở về.

“Bẩm quan tôi vừa mới đi ngang qua nhà giam chợt nhìn vào bên trong xà lim chỗ gửi tạm hai xác chết nạn nhân. Tôi nhìn thấy lão Tang ngồi bên cạnh xác chết Fan Choong, đang cầm tay ông Fan, nước mắt giàn giụa. Lúc đó tôi chợt nhớ lại những gì người chủ quán trọ nói hoàn toàn không giống lão Tang lúc này, thật là một cảnh tượng đáng thương tâm”.

Nói xong gã bước ra ngoài.

Chương XI: QUAN TÒA VIẾNG THĂM LÃO HÒA THƯỢNG; BỮA CƠM TỐI TRÊN BẾN CẢNG



Quan tòa lặng lẽ nhắm hướng đông cửa thành mà đi tới. Mỗi đến lúc băng qua cây cầu Móng vắt ngang một nhánh sông ngòi mới nhắc đề lão Hoong nhìn thấy hết khung cảnh tráng lệ quanh ngôi chùa Bạch Vân ở phía trước. Cổng chùa xây bằng đá cẩm thạch, mái ngói lưu ly nổi bật trên sườn dốc đồi núi xanh ngắt.

Kiểu rước ngài bước qua từng bậc tam cấp lát đá hoa đến giữa sân rộng bát ngát bao quanh bởi một hành lang dài thênh thang. Một vị thượng tọa bước tới nghênh đón, ngài Dee chìa tấm thẻ đỏ ra. “Ngài hòa thượng vừa đọc kinh buổi trưa xong”. Nhà sư nói.

Ngài hướng dẫn mấy vị khách lần lượt băng qua ba khoảnh sân nhỏ xây dựng trên đất cao dựa vào sườn núi men theo cầu thang bắc ngang qua sân bằng đá hoa tráng lệ.

Băng qua khoảnh sân thứ tư nhìn về phía sân là một dãy cầu thang dốc đứng tạo dáng dựa theo khối đá phủ rêu mốc xanh rì. Chợt ngài nghe có tiếng suối chảy róc rách.

“Ở đây có suối chảy qua hay sao?” – Ngài vừa hỏi.

“Bẩm quan có đấy,” – nhà sư đáp. “Suối này đã có cách nay bốn trăm năm khuất dưới chân đồi, nơi nhà sư trụ trì tìm thấy tượng Đức Cao Tăng Maitreya. Bức tượng được bảo tồn trong ngôi miếu thờ phía sau khe núi bên kia”.

Quan tòa đứng ngắm nhìn khe núi với thành đá dựng bề ngang rộng độ hơn mét. Một chiếc cầu hẹp được kết bằng ba thanh gỗ bắc ngang dẫn lối vào tận bên trong hang động bao la tối om.

Quan tòa bước qua cầu mắt nhìn xuống phía khe sâu. Dưới kia dòng nước phun trào trên những phiến đá lởm chởm nhọn hoắt. Một làn gió mát dịu dâng trào từ dưới vực sâu bay bổng lâng lâng.

Bước qua cầu nhìn vào bên trong, quan tòa nhận ra một bức rèm bằng vàng chắn ngang, mặt sau che khuất một tấm vải lụa đào. Ngài đoán ngay là nơi chốn thiêng liêng nhất, đó là ngôi miếu thờ tượng Đức Cao Tăng Maitreya.

“Nơi ở của hòa thượng nằm ở phía cuối dãy sân,” – thượng tọa nói. Ngài hướng dẫn mấy vị khách đến trước ngôi nhà nhỏ xây mái cong vút, đường nét tuyệt mỹ ẩn hình dưới bóng cây cổ thụ một trăm năm tuổi. Thượng tọa mời ngài quan tòa vào trong, lão thừa phát lại Hoong ngồi lại trên chiếc ghế đá chờ bên ngoài.

Chiếc ghế tràng kỷ gỗ mun được chạm trổ công phu, lót đệm bọc vải hoa đào chiếm gần hết gian phong. Ngay chính giữa ngài hòa thượng béo mập đang ngồi xếp bằng, ngài mặc chiếc áo gấm thêu kim tuyến rộng thùng thình. Ngài cúi đầu chào xong rồi chỉ tay về phía chiếc ghế bành trước mặt mời quan tòa yên vị. Hòa thượng xoay người lại trịnh trọng đặt tấm danh thiếp trên bệ thờ, khuất bên trong hốc đá phía sau chiếc ghế trường kỷ. Trên vách treo đầy những bức tranh thêu kể lại những chặng đường tu hành của Đức Phật. Khắp gian buồng một mùi hương khói trầm kỳ lạ.

Vị sư già mang tới một chiếc bàn nhỏ gỗ cẩm lai dành cho khách uống trà, sư rót nước trà thơm ra chén mời quan. Ngài hòa thượng chờ quan tòa vừa hớp xong một ngụm trà mới nói giọng đĩnh đạc. “Kẻ hèn này định sớm ngày mai qua bên pháp đình ra mắt chào quan. Thật là khó xử khi để quan ghé qua đây trước. Kẻ hèn này không xứng đáng được vinh dự đón tiếp quan”.

Lão hòa thượng về thân thiện cười mở nhìn qua phía quan tòa. Quan tòa là một môn đồ của Không

Từ, dù không thân thiện với các đệ tử đạo Phật, ngài cũng phải tỏ lòng kính nể tài đức vị hòa thượng. Quan tòa nhã nhặn mở lời khen ngợi kiến trúc ngôi chùa bề thế tráng lệ.

Sư cụ giờ bàn tay với những ngón tay tròn trịa lên.

“Cũng nhờ ơn Đức Cao Tăng Maitreya,” – sư nói. “Cách đây bốn trăm năm, ngài giáng trần hóa xác thành thân tượng gỗ đàn hương cao gần hai thước, tư thế ngồi tĩnh tọa. Sư trụ trì đã tìm thấy tượng thầy bên trong một hang động, từ đó ngôi chùa Bạch Vân được xây dựng ngay trên địa thế cũ cho đến tận ngày nay. Ngôi chùa canh giữ phần đất phía đông của vương triều, là thần hộ mệnh cho những người đi biển.” – Sư cụ tay lần tràng hạt niệm Phật, rồi kể tiếp: “Tôi có nhã ý mời quan tham dự buổi lễ tổ chức tại ngôi chùa khiêm tốn này.”

“Thật là một vinh dự cho tôi”, - quan tòa kính cẩn cúi đầu. “Hôm đó là lễ gì vậy?”

“Số là đạo hữu Koo Meng-pin,” – nhà sư kể lễ “đến đây xin phép chùa lấy mẫu đo đúc một tượng cùng cỡ đem cúng cho chùa Bạch Mã ở trên kinh đô. Ông có lòng thành kính cống hiến cho chùa. Ông đã mời thầy Fang, nhà điêu khắc tượng Phật nổi tiếng từ tỉnh Shantung về đây làm bản vẽ rập theo khuôn pho tượng Phật. Sau đó thầy Fang qua làm việc tại nhà Koo ba tuần lễ, tạc tượng bằng nguyên liệu gỗ bách hương đúng theo bản vẽ. Nhà Koo trọng đãi thầy Fang như một vị khách quý, cho đến khi hoàn thành tác phẩm mới tổ chức lễ ăn mừng long trọng, khách mời danh dự là thầy Fang. Sáng hôm nay nhà Koo chở tượng đóng khung gỗ cắm lai lộng lẫy đem vào chùa này.”

Nhà sư trụ trì gật đầu, ngài thích thú vui cười hơn hở.

“Ngày lễ sắp đến đánh dấu ngày tượng Phật mô phỏng sẽ được long trọng dâng hiến cho chùa. Quan chỉ huy đồn lính ra lệnh cho một đơn vị kỵ binh theo hộ tống. Tôi sẽ báo cho quan tòa ngày giờ cử hành lễ sau.”

“Thưa ngài, ngày giờ đã định sẵn cả rồi,” – một giọng nói nghe trầm trầm từ phía sau lưng quan tòa. “Tối mai, vào cuối canh hai.”

Một nhà sư cao gầy bước tới, hòa thượng giới thiệu sư Hui-Pen trụ trì chùa.

“Có phải thầy nhận dạng được xác chết một nhà sư mới sáng nay?”, - quan tòa chợt hỏi.

Sư trụ trì nghiêng đầu vẻ nghiêm nghị. “Chuyện đó vẫn còn nằm trong vòng bí mật” – sư nói, “vì sao sư tuyên úy Tzu-hai nhằm giờ đó lại đi đến nơi xa như vậy. Có thể giải thích là ở thôn xóm có người dân quê nhờ sư đến cứu giúp, trên đường đi bị bọn cướp chặn lại. Tôi thì đoán chừng ngài quan tòa đã tìm ra manh mối?”

Quan tòa Dee thủng thỉnh vuốt râu ngài mới đáp, “Ta nghĩ trong vụ này có một kẻ thứ ba còn giấu mặt ra sức ngăn trở xác định tung tích xác chết người đàn bà. Ngay lúc hẩn nhìn thấy nhà sư đi ngang qua vội chớp ngay chiếc mũ trùm đầu bao bọc xác chết lại. Lúc đó nhà sư chỉ mặc một bộ áo lót bên trong mà thôi. Tôi đoán ra ngay lúc đó hai bên có xô xát ẩu đả và sư Tzu-hai có thể chết do một cơn đau tim”.

Sư Hui-Pen gật đầu, chợt hỏi: “Bẩm quan có tìm được chiếc gậy bỏ lại bên xác chết không?”

Quan tòa Dee nghĩ ngợi một lúc.

“Không!” – ngài đáp giọng hơi xẵng. Chợt ngài nhớ ra một điểm lạ lùng khi nhìn thấy tiến sĩ Tsao từ trong bụi bước ra trên tay ông không có gì. Đến lúc ngài vượt qua mặt trở ra ngoài đường lộ, ngài nhìn thấy trên tay ông cầm chiếc gậy dài.

“Nhân dịp này”, sư Hui-pen nói tiếp, “đêm qua có ba tên trộm đột nhập vào chùa. Ở ngoài cổng gác một nhà sư chợt thấy có ba bóng người trèo qua tường tẩu thoát. Ngay lúc đó nhà sư báo động, thì ba kẻ lạ mặt đã biến mất dạng vào trong khu rừng”.

“Ta sẽ cho điều tra ngay” – quan tòa nói. “Nhà sư còn nhớ rõ hình dạng bọn trộm chứ?”

“Đêm tối sư không nhìn ra,” – Hui-Pen đáp, “sư còn nhớ ba người đàn ông cao lớn, một người có bộ râu thưa thưa lờm chờm.”

“Ta lại có thêm manh mối,” – quan tòa Dee nói chắc như bấp, bọn chúng có đánh cắp đồ quý giá không?”

“Bọn chúng không thuộc đường trong chùa”, sư Hui-Pen đáp, “nên chỉ lục lạo bên ngoài, ở đó chỉ có mấy cỗ áo quan.”

“Cũng còn may đấy,” – quan tòa nhắc lại. Quay qua phía ngài hòa thượng, quan tòa nói tiếp, “tối mai ta lấy làm vinh dự được đến tham dự buổi lễ đúng giờ đã định”.

Ngài đứng ngay dậy cúi đầu chào ra về, hòa thượng và sư trụ trì đưa tiễn quan tòa với lão thừa phát lại.

Băng qua chiếc cầu Mống, quan tòa nói với lão Hoong. Ta không chắc hai gã Ma Joong và Chiao Tai về kịp trước tối. Thôi thì ta vòng qua bên cảng rồi qua chỗ cầu tàu nằm về phía cửa Bắc”.

Lão Hoong sai người gánh kiệu theo hướng Bắc mà đi, dọc theo phố hiệu buôn.

Cảnh sinh hoạt nhộn nhịp bên ngoài cửa Bắc khiến người đi ngang qua đó phải dừng lại nhìn. Những con tàu cũ kỹ được kê trên hàng cột chống đỡ. Phu bến tàu mình trần trụi mặc mỗi chiếc khố lui cúi dưới thân tàu, tiếng thúc giục theo nhịp búa đập vang rền inh ỏi.

Quan tòa chưa bao giờ được tận mắt nhìn thấy một công xưởng sửa chữa tàu. Ngài bước xuống dạo bộ với lão Hoong và chăm chú quan sát mọi việc. Ở phía cuối bãi, một chiếc thuyền trọng tải nặng nằm chênh vênh qua một bên, sáu người phu đang nhóm lửa củi khô bám dưới lườn tàu. Tên Koo Meng-Pin và Kim Sang, người quản lý đang bàn bạc với cai thầu.

Chợt Koo nhìn thấy quan tòa và lão Hoong, hắn vội đuổi tên cai thầu đi chỗ khác, khập khểnh bước lại chào hai người. Quan tòa dò hỏi thêm về việc làm mấy người phu.

“Đây là một trong những thuyền đi biển trọng tải lớn,” – Koo giải thích. “Bọn phu lật nghiêng về một bên đốt làm sạch lớp rong rêu và mấy loại hàu bám vô sống thuyền cản sóng chạy chậm. Bọn phu dọn sạch xong rồi trám lại kẽ hở”. Vừa lúc quan tòa bước tới gần để quan sát, Koo nắm tay ngài thưa. “Bẩm quan lớn chớ lại gần” – gã nhắc nhở. “Mấy năm trước một cây đà ngang chịu nhiệt quá độ bung ra rớt xuống đập vô chân tôi đây. Nứt xương khó liền lại, phải chống nạng.”

“Chiếc gậy đẹp nhỉ,” – quan tòa khen “loại tre có đốm này ở miền nam rất hiếm có”.

“Dạ phải,” – Koo đáp vẻ thích thú. “Lâu ngày tre sẽ có nước bóng. Giống tre này nhỏ không làm nạng được nên phải ghép hai cây làm một” – chợt gã đổi giọng nhỏ nhẹ. “Ngài phát hiện ra vụ án làm tôi thấy bứt rứt, vậy là tôi phải ra hầu tòa. Thật khủng khiếp, cả nhà tôi cảm thấy nhục nhã trước hành vi của vợ tôi”.

“Ông chớ nên xét đoán vợ, ông Koo”, quan tòa nhắc nhở. Rất tiếc là tung tích người đàn bà đó chưa xác định được”.

“Bẩm quan tôi khâm phục cách hành xử thận trọng của ngài,” – Koo vội nói. Sau đó gã liếc nhìn về phía Kim Sang và lão Hoong.

“Này, người có nhận ra chiếc khăn tay này không?” – quan tòa bất ngờ hỏi.

Gã Koo liếc nhanh về phía chiếc khăn mà quan tòa vừa chìa ra.

“Dạ có,” – gã đáp “Khăn này là của tôi tặng cho người vợ, bẩm quan, ngài nhặt được ở đâu vậy?”.

“Ta thấy ở bên đường gần ngôi chùa bỏ hoang,” – quan tòa đáp. “Ta cho là...” – Chợt ngài không nói nữa, ngài quên là không hỏi lão hòa thượng ngôi chùa này bỏ hoang từ bao giờ và trong hoàn cảnh nào. Bỗng ngài hỏi: “Người có nghe nói gì về ngôi chùa này không? Dân đồn là chùa có ma, ta cho là chuyện phi lý. Nhưng nếu xảy ra chuyện ban đêm có kẻ lạ đột nhập chùa, ta sẽ cho người điều tra ngay, biết đâu là một số sư nghịch đạo ở chùa Bạch Vân xâm nhập vào đây tham gia một việc bí ẩn. Từ đó ta có thể giải thích vì sao một nhà sư bị giết chết gần trang trại nhà Fan và biết đâu chừng sư đang trên đường đi tới chùa này. Thôi được rồi, ta nên quay lại chùa Bạch Vân thăm hỏi lão hòa thượng với sư trụ trì sẽ rõ. Ta có nghe lão hòa thượng kể lại việc ông đóng góp cho chùa, tối mai sẽ cử hành lễ hiến

dâng, ta rất vui mừng được đến tham dự”.

Gã Koo trình trọng cúi đầu đáp lễ, gã thưa. “Bẩm quan chớ nên rời khỏi nơi đây vội, mời quan nhấm nháp chút gì đã. Ở đây cuối cầu tàu có một quán ăn đặc sản.” – Quay qua Kim Sang gã nói “Cứ thế mà làm! Mi biết phải làm gì rồi chứ?”

Quan tòa muốn quay lại chùa ngay, nhưng ngài nán lại trao đổi với gã Koo một vài câu chuyện. Ngài dặn lão Hoong về thẳng bên pháp đình, quay lại bước theo gã Koo.

Trời sắp tối, vừa bước vào quán ăn sang trọng bên bờ sông, bọn hầu bàn cũng đang thắp sáng đèn lồng treo ngoài mái hiên. Hai vị khách ngồi sát hành lang để được hóng gió mát, nhìn theo những con thuyền xuôi ngược theo dòng nước.

Người hầu bàn dọn ra món cua luộc còn nóng hổi. Gã Koo bẻ mấy chiếc càng mời quan tòa, xong rồi cầm đũa gắp miếng nạc trắng phau chấm nước tương gừng ăn ngon lành. Uống cạn chén rượu thuốc, quan tòa cất tiếng: “Mới lúc này ta nói chuyện với ngươi, bây giờ ngươi đã rõ người đàn bà bị giết chết ở trang trại nhà Fan là vợ ngươi. Ta ngại không nên hỏi điều xấu xa đó trước mặt Kim Sang, ngươi có đoán ra lý do nào nàng phản ngươi không?”

Gã Koo nhíu mày nghĩ ngợi, chợt gã nói. “Bẩm quan, thật là một sai lầm khi ta lấy vợ có trình độ chênh lệch nhau... Tôi là một doanh nhân giàu có, trình độ văn hóa kém. Tôi quyết lấy cho được vợ con gái một nhà trí thức, nhưng tôi đã nhầm. Dù mới ăn ở với nhau được ba bữa, tôi hiểu ngay nàng không thích cuộc sống hiện tại. Tôi cố giải thích để nàng hiểu, nàng vẫn cứ làm ngơ.” Chợt gã chua chát nói. “Tôi không xứng đáng với nàng, bởi nàng được hưởng một nền giáo dục phóng khoáng, tôi nghĩ trước đây nàng đã có quen biết...”.

Miệng méo xệch, gã nốc cạn chén rượu.

“Thật khó xử khi người ngoài “bàn chuyện vợ chồng người trong cuộc” – quan tòa nói. Ngươi nghi ngờ cũng có lý, riêng ta thì không cho là người đàn bà đi cùng với Fan là vợ ngươi, ta cũng không chắc là nàng bị giết. Vợ ngươi thì chắc là ngươi rõ hơn ai hết chuyện có dan díu với ai. Nếu quả thật thì ta khuyên ngươi nên kể ra, trước hết là vì nàng sau là vì ngươi nữa.

Gã Koo liếc nhìn ngài, quan tòa đoán chừng gã có vẻ lo sợ.

“Bẩm quan tôi đã nói hết rồi a.”

Quan tòa Dee đứng dậy.

“Hãy nhìn lớp sương mù giăng trên mặt nước sông” – ngài chỉ cho gã nhìn thấy. “Thôi ta phải về ngay, cảm ơn bữa chiêu đãi tối nay”.

Gã Koo tiễn ngài ra tới chỗ chiếc kiệu đang chờ, lính hầu gánh kiệu đi thẳng về hướng đông cửa thành.

Sư canh cổng chùa kinh ngạc khi thấy quan tòa quay trở lại.

Nhìn quanh sân vắng vẻ, nghe có tiếng tụng kinh niệm Phật trên gác, đã đến giờ tụng kinh buổi tối.

Nhà sư trẻ vội vã chạy ra đón tiếp quan tòa. Sư báo lại với lão hòa thượng và sư trụ trì Hui-Pen, sư mời quan ghé lại phòng hòa thượng dùng trà.

Hai thầy trò lặng lẽ băng qua sân, lúc bước qua khoảnh sân thứ ba, ngài Dee chợt dừng bước.

“Mai này chùa bốc cháy, khói cuộn cuộn đen nghịt cùng ngọn lửa sôi sục dâng cao ngay ở bên dưới sân chùa” – ngài nói lớn.

Nhà sư nhoèn miệng cười.

“Chúng tôi đang chuẩn bị thiêu sự tuyên úy Tzu-hai”, sư nói.

“Ta chưa được nhìn thấy giàn thiêu” – quan tòa phân bua. “Ta xuống đó xem sao?” Ngài bước về phía cầu thang, nhà sư trẻ vội nắm tay lại.

“Ngài là người phạm không được phép tới nơi hành lễ,” – sư nói.

Quan tòa Dee giật tay ra, giọng ngài nghe lạnh tanh.

“Người còn trẻ nên chưa biết gì, nên nhớ là người đang nói chuyện với một quan tòa. Đưa ta đến nơi ngay!”

Trước sân dãy nhà dưới, một lò thiêu chất cả đồng củi đang cháy rực. Nhìn quanh chỉ thấy có một nhà sư đang chum củi. Một cái chum đất, đặt gần bên chỗ ông đứng. Quan tòa để ý thấy một chiếc hộp dài đặt kế bên lò thiêu.

“Vậy thì xác chết để đâu?” – Ngài hỏi.

“Trong hộp gỗ cầm lai kia,” – nhà sư trẻ nói cầu nhàu. Xế trưa người bên pháp đình đặt trên cang khiêng qua đây. Thiêu xong thì tro cốt sẽ gom vào trong cái chum đất kia.”

Quan tòa không chịu nổi lò thiêu nóng hực.

“Đưa ta đến phòng lão hòa thượng ngay!” – quan tòa gắt giọng.

Nhà sư đưa ngài đến trước hàng hiên, gã vội đi tìm lão hòa thượng. Nhà sư quên mất buổi uống trà, quan tòa không để ý đến chuyện đó, ngài bước lui tới trước hàng hiên. Một luồng khí mát lạnh bên trong khe núi tỏa ra xoa dịu bớt đi cái nóng nực lúc đứng gần lò thiêu.

Bỗng đâu có tiếng la như uất nghẹn, quan tòa đứng im lắng tai nghe. Nhưng chẳng có gì khác ngoài tiếng róc rách trong khe núi. Rồi tiếng rên la lại vọng tới lần nữa, nghe như đâu từ trong hang động miếu thờ thần Maitreya.

Quan tòa vội bước qua cầu dẫn lối vào cửa hang động. Vừa bước được mấy bước chân ngài bỗng cứng đờ. Qua lớp sương mù bên trong khe đá, ngài nhìn thấy hồn ma ông cựu quan tòa hiện về đang đứng bên kia đầu cầu.

Quan tòa sợ muốn đứng tim, ngó trân trân về phía bóng ma mặc áo xám. Nhìn thấy hốc mắt hướng về phía ngài, những dấu vết thối rữa hai bên gò má hóp khiến ngài run sợ khiếp đảm lú cả lưỡi. Bóng ma chậm rãi đưa bàn tay gầy guộc trong như thủy tinh chỉ xuống mặt cầu lặng lẽ lắc đầu.

Quan tòa nhìn theo hướng tay chỉ xuống, trước mặt ngài là một tấm ván lót cầu. Chợt ngài ngẩng đầu ngược nhìn bóng ma chậm chậm tan biến lẫn trong lớp sương mù. Ngài không còn nhìn thấy nữa.

Một cảm giác ớn lạnh khiến ngài muốn ngất ngư. Ngài dẫn đo lê bàn chân phải đặt xuống giữa mặt cầu, tấm ván cầu lọt tòm xuống suối. Ngài nghe rõ tiếng va chạm vỡ vụn trên mặt bãi đá dưới vực sâu hơn cả chục thước.

Ngài đứng một chỗ như trời trồng nhìn xuống khoảng trống phía dưới chân, rồi bước giật lùi tay lau mồ hôi trán lạnh toát.

“Bẩm quan, tôi lấy làm tiếc vì để quan phải chờ” – ngài nghe rõ một giọng nói từ phía sau.

Quan tòa quay lại nhìn, sư trụ trì Hui-Pen đang đứng đó, ngài lặng lẽ chìa tay chỉ xuống chỗ tấm ván rớt xuống suối.

“Tôi đã thưa trình với lão hòa thượng nhiều lần” – sư trụ trì Hui-Pen có vẻ bức mình nói “phải thay mấy tấm ván mục, nhưng đến bây giờ vẫn chưa thay?”

Quan tòa giọng tỉnh khô đáp. “May mà ta kịp dừng chân lúc định bước qua bên kia, bởi lúc đó ta nghe có tiếng kêu rên từ phía bên trong hang động”.

“Ồ, mấy con cú kêu đó mà, thưa ngài” – sư Hui-Pen nói “cứ làm tổ ngay chỗ lỗi ra vào hang động. Tiếc là lão hòa thượng đang cầu kinh tụng niệm không thể bỏ xuống đây. Vậy quan có cần nhắc việc chi không?”

“Nhờ sư,” – quan tòa đáp. “chuyện lời thăm hỏi đến lão hòa thượng giúp tôi”.

Nhà sư trở bước hướng về phía cầu thang.

Chương XII: LỜI THÚ TỘI CỦA MỘT TÌNH NHÂN; MỘT THỢ SƠN HÀN QUỐC BỎ ĐI MẤT TÍCH



úc Ma Joong đưa người con gái đến nơi ở bên người dì, bà chào hỏi niềm nở mời gã ở lại ăn một tô cháo. Bên ngoài vọng gác gã Chiao Tai ngồi chờ gặp bữa ngồi lại dùng cơm chung với gã chỉ huy lính hầu. Lúc Ma Joong quay lại cả hai mới chịu ra về.

Trên đường đi, Ma Joong mới hỏi Chiao Tai. “Cậu biết lúc ra về con bé nói với tôi chuyện gì không?”.

“Nàng khen cậu hết mình,” – Chiao Tai hờ hững đáp.

“Cậu chẳng hiểu đàn bà chút nào” – Chiao Tai khiêm nhường nói. “Hẳn nhiên là vậy rồi, nhưng mà mới gặp nhau ai lại đi nói vậy. Không đâu, nàng chỉ nói là mình tử tế”.

“Trời đất ơi,” – Chiao Tai ngạc nhiên nói “Cậu – mà tử tế! Con bé này vợ vắn thật. Tớ không thắc mắc việc đó, vậy là cậu không được may mắn, trong tay không có một tác đất. Cậu có nghe nàng nói thích thứ gì không?”

“Tớ thì có thứ khác,” – Ma Joong kiêu hãnh đáp.

“Tớ nghĩ cậu nên quên đi mấy chuyện đàn bà con gái,” – Chiao Tai cầu nhàu nói. “Tớ nghe chỉ huy lính hầu kể nhiều chuyện về gã Ah Kwang. Chẳng cần phải tìm, thỉnh thoảng hẳn ghé về đây uống rượu, đánh bạc. Hẳn không phải dân địa phương ở đây, hẳn ở mãi tận vùng ngoại thành, nên đã quen đường đi nước bước”.

“Hắn là thằng hai lúa,” – Ma Joong chột nói, “tớ biết hẳn không bỏ đi đâu xa. Hẳn chỉ quanh quẩn trong khu rừng nằm về hướng cửa tây thành”.

“Tại sao phải như vậy?” – Chiao Tai hỏi lại. “Hắn cũng thừa biết là chẳng liên quan gì đến vụ án. Nếu tớ là hẳn, tớ tạm lánh mình đi đâu đó vài bữa, chờ nghe ngóng thời cơ.”

“Đến lúc đó, nếu ta mở một cuộc lục soát bên trong ngôi chùa bỏ hoang chẳng khác gì làm một công hai việc” – Ma Joong nói.

“Cậu nói nghe được đấy,” – Chiao Tai đáp lại giọng khinh khỉnh. “Ta đi thôi”.

Hai chiến hữu nhắm hướng Tây cửa thành ra, đi dọc theo đường cái quan tới chỗ vọng gác đầu ngã tư. Họ xuống ngựa đi về phía ngôi chùa, men theo bên lề trái nhờ có những hàng cây che bóng.

“Chỉ huy lính hầu kể cho tớ nghe” – Chiao Tai nói nhỏ “Ah Kwang chẳng biết làm gì hẳn chỉ có thạo việc băng rừng và đấm đá. Hẳn còn có tài sử dụng dao rất nhanh nhẹn. Thôi ta bắt tay vào việc dò đường vào chùa tránh không để hẳn phát hiện, nếu hẳn còn ẩn núp bên trong”.

Ma Joong gật, gã rón rén trườn người qua bụi cây sát bên cổng chùa, Chiao Tai bám theo sau.

Sau một hồi chui qua bụi rậm, Ma Joong trườn theo bụi cây gật đầu ra hiệu cho chiến hữu bám sát phía sau. Cả hai quan sát kỹ lưỡng ngôi chùa cổ rêu phong nằm phía trước mặt. Phải băng qua mấy bậc tam cấp lát đá vỡ vụn mới tới được cổng chùa tối om. Bộ cửa bị gỡ lấy mất từ bao giờ, chỉ nhìn thấy một cặp bướm trắng nhớn nhơ trong bụi cỏ, ngoài ra không nghe thấy động tĩnh.

Ma Joong nhặt một hòn đá ném qua bên kia vách, rơi xuống trên bậc thềm tam cấp lát đá. Cả hai lắng tai và dán mắt theo dõi lối ra vào cổng tối om.

“Tớ nhìn thấy có vật gì động đậy phía trong kia.” – Chiao Tai nói nhỏ.

“Đề ta lủi qua đó” – Ma Joong nói. “Còn cậu vòng sau chùa chui vào cửa hông, nếu có gì là ta

huýt sáo báo hiệu”.

Chiao Tai lên bờ qua bụi cây phía bên phải, Ma Joong vòng qua bên trái, khi sắp bờ tới cuối dãy nhà dưới, gã lần ra ngoài đứng dựa lưng vào tường. Gã rón rén lần mò tới chỗ mấy bậc tam cấp lát đá. Gã lắng tai nghe, mọi vật im lìm. Rồi nhanh chân gã bước qua mấy bậc tam cấp, lên vào bên trong tựa lưng vào tường gần cánh cửa.

Đứng yên một chỗ, gã quan sát thấy trước mặt một gian nhà trống, chỉ bày mỗi chiếc bàn thờ nằm im trơ trội kê sát vách tường. Chính giữa là bốn trụ cột to tương chống đỡ mái nhà liên kết với mấy cây đà ngang trên trần.

Ma Joong bước ra khỏi chỗ nấp, nhắm hướng bước tới cánh cửa mở gần bàn thờ. Vừa mới bước vòng qua mấy cột trụ, chợt gã ngược đầu lắng tai nghe tiếng động sột soạt phía bên trên. Rồi gã nhìn thấy một cái bóng đen to tướng sà xuống va đập vào vai trái.

Cái bóng đen xô ngã Ma Joong xuống sàn như muốn đập cả bộ xương. Cái tấm thân bò tượng đè ngã người gã cùng nhào lộn xuống sàn, hấn gượng dậy xông tới định bóp cổ Ma Joong.

Ma Joong thu hết sức đập hai chân vào bụng đối thủ, khi Ma Joong vừa lồm cồm bò dậy thì hấn lại sấn tới. Ma Joong nhắm cú đá bụng dưới đối thủ, nhanh như cắt hấn né qua một bên nhào tới xông vào ôm lấy giữa thân người Ma Joong.

Hai đối thủ mệch như thờ dộc, bên nào cũng ra đòn muốn khóa cổ đối thủ. Hấn cũng to và khỏe như Ma Joong, nhưng đâu phải là võ sĩ đô vật. Ma Joong nhử đòn dồn hấn vào phía bàn thờ, giả vờ như không vùng vẫy thoát khỏi đòn khóa tay của đối thủ. Gã lừa hấn dựa vào cạnh bàn, nhắm ngay vùng thắt lưng, Ma Joong nhanh nhẹn vùng ra khỏi đòn khóa tay lòn qua phía dưới khóa cổ hòng đối thủ. Gã nhón chân nhắc bổng thân người đối thủ dùng đòn khóa cổ quật ngược nửa thân người hấn ra xa. Toàn thân hấn va đập nghe răng rắc mềm nhũn.

Ma Joong thả hấn nhào xuống sàn, gã thờ dộc đứng nhìn đối thủ nằm đó bất động, hai mắt nhắm nghiền.

Chợt gã lắc lắc tay hấn, hấn mở mắt nhìn Ma Joong. Hấn nói lầm bầm. “Chân tao đau không cục cựa được nữa.”

“Đừng trách ta.” – Ma Joong nói. “Ta nói cho mi biết ta là người bên pháp đình qua đây, còn mi là Ah Kwang, phải không?”

Hấn không trả lời, nằm im đó rên rỉ: “Mi sẽ bị đày xuống địa ngục”.

Ma Joong bước tới trước cửa, đưa mấy ngón tay huýt sáo, rồi ngồi xuống bên Ah Kwang.

Chiao Tai vừa chạy vào bên trong, Ah Kwang chửi rủa om sòm, rồi hấn càu nhàu, “cái trò ném đá xưa quá rồi diễm”.

“Còn mi giờ ngón từ trên sà nhà nhảy bổ xuống đâu mới mẻ gì.” – gã lạnh lùng đáp trả. Quay qua Chiao Tai gã mới nói. “Hấn không sống nổi bao lâu nữa.”

“Ta đã giết chết con bé Soo-niang khôn kiếp kia rồi!” hấn giận dữ. “Nó ngủ với tình nhân mới trên giường ông chủ, còn ta thì ân ái với nó trên gác chứa cỏ khô”.

“Mi đã giết lầm người rồi” – Ma Joong nói, “ta không muốn làm phiền mi lúc này, quan tòa áo đen dưới địa ngục sẽ kể cho mi nghe đủ thứ chuyện”.

Ah Kwang nhắm nghiền mắt, mồm làu bàu hấn vừa thờ hớn hèn vừa nói. “Ta còn khỏe, ta chưa muốn chết! Ta không làm điều gì sai trái.”

“Mi là tay sử dụng liềm thành thạo,” – Chiao Tai nhắc lại. “Con bé ấy đang ngủ với ai vậy?”

“Ta chả cần biết nó ngủ với ai” – Ah Kwang thêu thảo qua kẽ răng. “Bởi hấn cũng chết thôi, máu trong cổ hấn hun trào ra ngoài, loang trên mình con bé, ta xử đúng điệu thật!” Hấn cười khà rồi bất chợt thân hình run rẩy, vẻ mặt tái nhợt, xanh mét.

“Còn cái tên quanh quẩn chỗ này là ai vậy?” – Ma Joong chợt hỏi vu vơ.

“Chỉ có ta thôi, ngoài ra có ai khác, còn mi là một tên vô lại.” Ah Kwang lăm bằm trong miệng chột hần trợn mắt hoảng sợ nhìn Ma Joong. “Ta không muốn chết! Ta sợ lắm!” Hần gào thét.

Hai chiến hữu về kính phục lặng lẽ đứng nhìn hần.

Mặt mũi dẫn dùm hần gương cười miệng méo xệch, tay co giật rồi nằm trơ một chỗ. “Hần chết rồi,” – Ma Joong nói giọng khàn khàn. Gã đứng ngay dậy nói: “Hần định giết tớ thật đấy, hần núp trên trần nhà ngay chỗ cây đà ngang bắc qua cột, chờ ta bước vào. Hần vừa chuẩn bị tư thế nhảy xuống, ta nghe có tiếng động, né qua một bên ngay. Lúc đó nếu hần nhắm trúng ngay cổ biết đâu ta ngã đập cả lưng rồi.”

“Câu cũng đập cho hần một trận gãy cả lưng rồi, vậy là huê.” – Chiao Tai nói. “Ta lục soát trong chùa theo lệnh quan tòa”.

Cả hai bước vào ngay gian nhà giữa vòng ra sân sau, lục soát cả chỗ ở bỏ trống của sư sãi, ra đến chỗ hàng cây sau sân chùa. Nhìn chẳng thấy gì ngoài mấy con chuột đồng chạy nhảy lung tung.

Quay trở lại sân trước. Chiao Tai trầm ngâm đứng lặng im trước bàn thờ.

“Cậu còn nhớ,” – gã hỏi, “phía sau bàn thờ có chỗ trống cất giấu nhang đèn phòng khi hữu sự?”

Ma Joong gật, “Dù sao ta cũng phải dò xét cho kỹ,” – gã nói.

Cả hai xúm lại đẩy chiếc bàn nặng trịch qua một bên, mặt sau dưới vách tường gạch khoét một cái hốc ăn sâu vào bên trong. Ma Joong cúi xuống nhìn vào, mồm chửi rủa.

“Chỉ thấy một đồng gậy gậy đôi của mấy sư sãi bỏ lại.”

Hai chiến hữu đành quay ra cổng chùa đi bộ về chỗ vọng gác, dặn dò lính canh vô chùa lấy xác Ah Kwang khiêng qua pháp đình, rồi phóng ngựa ra đi, qua cửa thành phía tây trời cũng vừa sẩm tối.

Đến nơi gặp ngay lão thừa phát lại Hoong đang đứng trước cổng pháp đình. Lão cho hay vừa ở bến cảng mới về tới, gã Koo Meng-Pin mời quan tòa ở lại dùng cơm.

“Hôm nay tôi gặp may” – Ma Joong kể “Dù sao tôi phải mời hai người một bữa cơm thịnh soạn tại quán ăn Cửu Lan Viên”.

Vừa bước vào quán ăn, chột họ nhìn Po Kai và Kim Sang ngồi chung bàn cuối dãy trong cùng, hai vò rượu bày sẵn trên bàn. Po Kai đầu đội mũ lệch ra phía sau, gã lịch sự chào hỏi.

Ma Joong bước tới gần bàn nghiêm giọng nói. “Đêm qua ông uống say bí tỉ, chửi rủa bọn tôi, ông còn cất cao giọng hát những lời dung tục. Tôi phạt ông bao cả châu rượu bữa nay, còn tôi lo món ăn.”

Cả bọn phá ra cười, chủ quán dọn ra bàn một đĩa mời thơm phức, năm tay nốc khá nhiều rượu. Po Kai gọi thêm một bình rượu, lão thừa phát lại Hoong đứng dậy nói, “Bọn tôi phải về lại bên pháp đình, quan tòa giờ này sắp về tới rồi.”

“Thánh thần ơi,” – Ma Joong nói lớn tiếng. “Phải về ngay, tôi còn báo cáo quan tòa chuyện vừa xảy ra ở bên chùa”.

“Các ông đi lễ ở chùa nào vậy?” – Po Kai hỏi.

“Chúng tôi đi bắt Ah Kwang bên ngôi chùa bỏ hoang.” – Ma Joong nói. “Lâu nay chùa bỏ hoang phế, bên trong không còn một thứ gì, chỉ thấy một mớ cây gậy gậy nát sư sãi bỏ lại”.

“Vậy là đã có được manh mối quan trọng” – Kim Sang nói. “Quan tòa sẽ mừng biết mấy”.

Po Kai muốn tiễn ba ông bạn ra về, gã Kim Sang thì lại nói, “Ở lại chơi chút nữa, Po Kai, uống vài tuần rượu rồi hãy về”.

Po Kai ngần ngừ, gã lại ngồi xuống rồi nói. “Thôi được, làm thêm ly nữa thôi, ông nên nhớ tôi không thích mấy tên say rượu.”

“Nếu không còn việc gì khác” – Ma Joong nói, “tôi sẽ ghé qua lại tối nay, coi ông uống một ly rượu chót tới đâu”.

Về đến nơi ba đệ tử nhìn thấy quan tòa ngồi một mình bên trong văn phòng. Lão thừa phát lại Hoong thấy quan tòa vẻ mệt mỏi. Chột ngài tươi hần ngay lúc nghe Ma Joong báo cáo tìm thấy Ah

Kwang.

“Vậy là cái ý tưởng một vụ án do ngộ sát mà ra hoàn toàn đúng.” – Quan tòa nói. “Nhưng còn vấn đề xác chết người đàn bà chưa giải quyết xong. Sau khi ra tay hạ sát, Ah Kwang bỏ đi ngay hấn quên không lấy theo túi tiền, hấn không còn biết chuyện gì xảy ra sau đó nữa. Còn tên Woo, đây tớ ăn trộm thì có thể hấn đã nhận ra tại hiện trường lúc đó còn có một kẻ thứ ba. Chỉ đến khi hấn bị tóm cổ thì ta mới biết mặt kẻ đó”.

“Bẩm quan chúng tôi lục soát kỹ từ trong chùa ra tới khu rừng cây mé sau chùa,” – Ma Joong báo lại “vẫn không tìm thấy xác chết người đàn bà, khi lục soát trong hốc tường phía sau bàn thờ Phật chỉ thấy một mớ cây gậy gãy vỡ vứt bỏ lại”.

Quan tòa dựa thẳng lưng vào thành ghế.

“Cây gậy của sư sãi?” – Ngài bật ra câu nói về hoài nghi.

“Bẩm quan, một mớ gậy không dùng tới” – Chiao Tai nói xen vô. “Tất cả gãy đôi”.

“Một cuộc khám phá lạ thường!” – Quan tòa Dee chậm rãi nói. Ngài nghĩ ngợi hồi lâu chợt trở mình nói ngay với Chiao Tai và Ma Joong. “Các người vừa trải qua một ngày khó nhọc, ta cho lui về nghỉ cho lại sức. Còn ta ngồi lại đây bàn chuyện với lão Hoong”.

Hai đệ tử lui ra ngoài xong rồi, sau đó quan tòa kể lại chuyện tám ván mực rớt xuống cầu ở bên cạnh chùa Bạch Vân. Cuối cùng ngài nhắc nhở: “Người biết không đó là một âm mưu định tiêu diệt ta.”

Lão Hoong vẻ mặt lo ngại, nhìn qua quan tòa, lão nói: “Có thể tám ván bị mối ăn, nên ngài vừa đặt chân xuống thì...”

“Ta không bước đi đâu hết,” – giọng quan tòa lạnh tanh. “Ta chỉ đưa chân đá thử”, nhìn lão Hoong có vẻ chưa hiểu ra, ngài nói ngay. “Vừa lúc định bước qua ta chợt nhìn thấy bóng ma ngài cố quan tòa hiện về”.

Cánh cửa ở đằng xa bỗng đóng sầm lại vang dội tới đây.

Quan tòa hoảng hồn.

“Ta đã dặn lão Tang làm lại cánh cửa rồi kia mà”, - ngài tức giận quát. Ngài liếc nhìn về mặt lão Hoong tái mét, vừa nâng chén trà định hớp một ngụm, ngài bỏ xuống không uống. Ngài chăm chăm nhìn những hạt bụi xam xám nổi trên bề mặt chén trà. Ngài lại đặt xuống bàn, giọng có vẻ khản trương. “Này lão Hoong nhìn xem có kẻ lạ bỏ cái thứ gì trong chén trà ta đang uống.”

Lão Hoong lặng lẽ đứng nhìn chất bột xam xám đang tan dần trong chén trà. Chợt quan tòa Dee xoa tay trên mặt bàn, ngài nhếch mép cười gượng, mặt còn động lại vẻ mặt tái nhợt.

“Ta đang rối trí, lão Hoong à”, - ngài vừa nhắc như muốn giấu cợt. “Cánh cửa đằng kia đóng sầm mạnh tay quá, nên bụi vôi trên trần nhà rơi xuống”.

Lão Hoong thở hắt ra nhẹ cả người, lão bước tới bàn trà rót mời quan tòa một chén khác. Ngồi xuống ghế, lão mới thưa. “Tám ván bắc cầu có mối một cũng là chuyện tự nhiên thưa ngài. Tôi không dám cho hung thủ sát hại ngài cựu quan tòa lại dám ra tay ám hại ngài lúc này. Thật sự ta chưa có được chút manh mối nào về lai lịch hung thủ.

“Nhưng mà hấn không biết chuyện đó,” – quan tòa cắt ngang. “Hấn đâu có biết quan điều tra vụ án đã đề xuất với ta nhiều ý tưởng khác. Hấn nghĩ ta không khởi tố hấn lúc này vì chưa đủ chứng cứ. Tên sát thủ vô hình ngày đêm rình rập theo dõi ta, nghe ngóng ta có truy tìm hấn không”. – Quan tòa thùng thình vuốt râu, ngài lại nói. “Ta định chơi trò xuất đầu lộ diện công khai để lừa hấn ra tay một vụ nữa. Lúc đó chính hấn sẽ tự hại lấy hấn”.

“Bẩm quan chớ có liều mạng,” – Lão Hoong kinh ngạc thưa lại. “Hấn là một tên nham hiểm bất lương, chỉ có trời mới biết hấn sắp tung ra chiêu nào nữa đây.”

Quan tòa không nghe lão nói, chợt ngài đứng ngay đây, tay cầm đèn, ngài ra lệnh. “Lão Hoong đi

theo ta”.

Lão thừa phát lại Hoong bám sát theo quan tòa đang bước nhanh băng qua sân trước thẳng tới nhà riêng ông cự quan tòa. Ngài lặng lẽ bước vào bên trong đi ngang qua hành lang dẫn tới thư phòng. Đứng trước cửa, giơ cao ngọn đèn ngài nhìn khắp gian phòng. Không khác gì hơn lúc vị tiền nhiệm đến ở đây. Rồi bước tới chỗ bếp nấu nước trà, ngài ra lệnh lão Hoong. “Kéo chiếc ghế bành xích tới đây, lão Hoong”.

Lão Hoong kéo ghế tới ngay chỗ tủ chè, quan tòa đứng trên ghế, tay giơ cao ngọn đèn quan sát kỹ cây đà ngang sơn đỏ chói.

“Đưa cho ta một trang giấy với con dao nhỏ” – ngài ra lệnh vẻ thích thú. “Này người cầm đèn dùm cho ta”.

Quan tòa trải trang giấy trên bàn tay trái, tay phải gí mũi dao vô cây đà ngang.

Bước xuống đất, ngài cẩn thận lau sạch mũi dao ngay trên trang giấy. Ngài trả con dao cho lão Hoong, xếp giấy đút vô tay áo. Quay qua lão Hoong ngài hỏi. “Người có thấy lão Tang còn bên đó không?”

“Bẩm quan, lúc quay về đây tôi thấy lão còn ngồi bên bàn giấy” – lão thừa phát lại đáp.

Quan tòa nhanh chóng rời khỏi thư phòng đi qua bên pháp đình. Bên trong văn phòng lão Tang, hai ngọn đèn còn thấp sáng. Lão ngồi trên ghế, lưng khom tư thế nhìn về phía trước. Nhắc thấy hai thầy trò bước tới, lão đứng ngay dậy. Nhìn vẻ mặt nhợt nhạt của lão, quan tòa nhã nhặn nói. “Cái chết của vị tiền nhiệm gây sốc cho người, vậy ta khuyên người nên đi ngủ sớm. Nhưng trước tiên ta cần hỏi một số việc, người còn nhớ trước ngày ông cự quan tòa bị giết chết có gọi thợ sửa chữa lại chỗ hư hỏng bên trong thư phòng chứ?”

Lão Tang cau mày, rồi lão đáp. “Dạ không thưa ngài”. Nhưng trước đó hai tuần lễ, quan tòa Wang cho hay là một vị khách chỉ cho ngài thấy chỗ bị tróc sơn trên trần nhà, y hứa cho thợ sơn đến sửa chữa giúp. Quan ra lệnh cho tôi cứ cho thợ vào sửa chữa”.

“Người còn nhớ vị khách đó là ai không?” – Quan tòa nôn nóng hỏi.

Lão Tang lắc đầu.

“Bẩm quan tôi không nhớ. Các thân hào nhân sĩ ở địa phương đều quen biết ngài, sau phiên tòa buổi sáng, họ thường đến gặp ngài tại thư phòng uống trà, đàm đạo. Quan thường tự tay nấu nước pha trà. Có cả lão hòa thượng, nhà sư trụ trì, hai ông chủ hãng tàu buôn là Yee và Koo, Tiến sĩ Tsao và...”

“Ta nghĩ nên truy tìm cho ra người thợ sơn này,” – Quan tòa nôn nóng cắt ngang câu chuyện “Ở vùng này không có trồng cây sơn, vậy tìm đâu ra thợ sơn”.

“Bởi vậy nên quan mới nhớ ơn ông khách ghé thăm hôm nọ” – lão Tang nói. “Lúc đó không ai biết là quanh vùng này có thợ sơn”.

“Người ra hỏi mấy tên lính hầu ở ngoài vọng gác, xong rồi trở lại văn phòng cho ta hay”.

Vị quan tòa ngồi vào bàn làm việc, ngài vồn vã nói với lão thừa phát lại Hoong. “Bụi trên trần rơi xuống chén trà khiến ta nghĩ ra một hướng giải quyết mới. Thủ phạm đã từng nhìn thấy vết đen trên trần nhà do quá trình hơi nước sôi tụ lại. Hẳn nhận ra ngay, thường ngày quan tòa đặt bếp nấu trà ngay trên cái tủ chè, từ đó hẳn nghĩ ra một mưu kế. Hẳn dàn dựng ra một vai đồng phạm là tay thợ sơn. Gã này giả vờ sửa chữa chỗ bị tróc sơn, luôn tiện khoét sâu lỗ vào cây đà ngang, sau đó hẳn lấy thuốc độc trộn vào viên sáp ong nhét vào lỗ. Hẳn nắm rõ được quy luật, quan tòa mãi lo xem sách để cho nước sôi một hồi lâu ông mới nhắc ấm nước châm vô bình trà. Một lúc sau nước nóng bốc hơi làm chảy lớp vỏ bọc sáp ong, mấy viên thuốc độc lòi ra rơi xuống ấm nước sôi. Thuốc bột tan nhanh không nhìn ra dấu vết. Đơn giản và hiệu quả tức thì, ta đứng đây còn nhìn rõ lỗ hổng ngay chỗ vết nám đen. Quanh mép ngoài còn dính lại dấu vết sáp ong. Sát thủ dàn dựng vụ án này thật tài tình.”

Lão Tang quay lại thưa “Bẩm quan có hai lính hầu ở vọng gác nhớ mặt người thợ sơn. Cách nay

mười bữa hấn có đến trình diện tại pháp đình, lúc đó ngài cựu quan tòa đang chủ tọa phiên xử buổi chiều. Tên thợ sơn người Hàn Quốc đang phục vụ trên tàu neo đậu ngoài bến cảng, hấn nói bập bẹ vài tiếng Trng Quốc. Tôi dặn dò lính gác cho hấn qua cổng rồi dẫn thẳng vào trong thư phòng. Lính gác đứng chờ theo dõi hấn có lấy trộm món nào ở đó không. Lính gác kể hấn lo sửa chữa một đoạn trên cây đà ngang. Xong rồi trở xuống có nghe hấn nói hư hỏng gì đó phải sơn phết lại toàn bộ trần nhà. Xong việc hấn ra về rồi biệt tăm biệt tích luôn.

Quan tòa Dee dựa lưng vào thành ghế.

“Ta lại lâm vào ngõ cụt rồi” – ngài nói với vẻ mặt buồn xo.

Chương XIII: MA JOONG VÀ CHIAO TAI XUÔI THUYỀN TRÊN SÔNG; CUỘC HEN HÒ CỦA TÌNH NHÂN DIỄN BIẾN BẤT NGỜ



Ma Joong cùng với Chiao Tai hoan hỉ trở lại quán ăn Cửu Lan Viên. Vừa bước vào bên trong, Chiao Tai vẻ hài lòng nói. “Bữa nay ta phải uống một bữa cho đã”.

Bước tới bàn của chiến hữu, Kim Sang nhìn hai ông bạn vẻ không vui. Gã chỉ tay về phía Po Kai gục đầu trên bàn, bên cạnh là những hũ rượu nhẹ tênh xếp thành hàng. “Ông Po Kai uống nhiều quá, biết bao nhiêu cho vừa ông ấy?” – Kim Sang nói có vẻ tiếc. “Ta khuyên ông đừng nốc rượu nữa, ông ấy không nghe ta, ông ta đang nổi khùng không biết xử trí ra sao. May có hai ông ở lại chăm sóc dùm, tôi phải về ngay. Khổ nỗi con bé Hàn Quốc nó đang trông tôi về.”

“Con bé Hàn Quốc nào?” Chiao Tai chợt hỏi.

“Con bé Yu-soo ở thuyền số hai” – Kim Sang đáp. “Tối nay nó đang ở nhà trong khu phố người Hàn Quốc, nó sẽ đưa ta đến mấy chỗ rất vui, ta đã thuê sẵn một chiếc sà lan đưa bọn mình ra giữa sông uống rượu. Giờ ta phải về ngay, mọi thứ xong xuôi cả rồi” – Gã đứng ngay dậy.

“Được rồi,” – Ma Joong nói “bọn tớ có cách gọi ông ta thức dậy và cho ông ta biết thế nào là lễ độ”.

“Ta sẽ làm theo.” – Kim Sang vừa nói, “nhưng coi chừng ông ta cau có”.

Ma Joong thúc vô ba sườn Po Kai, đưa tay nắm cổ áo giật ngược khỏi mặt bàn.

“Dậy đi, chiến hữu.” Gã réo bên tai. “Đi qua chỗ khác có rượu và gái.”

Po Kai mắt lơ đãng nhìn bạn nhâu.

“Ta nhắc lại” – Ông chậm rãi nói giọng khản đặc. “Ta khinh bỉ bọn bây, cả một lũ đòi bại chẳng ra gì, những tên nát rượu xấu xa đòi trụ. Ta không dính dáng gì đến bọn bây cả”.

Nói xong ông lại gục đầu xuống bàn, Ma Joong và Chiao Tai đứng nhìn cười rần rần.

“Hay đây,” – Ma Joong quay qua Kim Sang nói, “Nếu ông ta muốn vậy, thì cậu cứ để cho ông ta yên” – quay lại Chiao Tai gã nói tiếp: “Thôi ta ở lại đây kiếm chỗ khuất ngồi uống rượu, ta ước chừng mình uống hết tuần rượu này thì ông Po Kai mới tỉnh dậy?”

“Tiếc là phải bỏ dở chuyến đi chơi vì Po Kai” – Chiao Tai phân trần. “Từ trước giờ ta chưa ghé qua khu phố người Hàn Quốc bao giờ, này Kim Sang sao cậu không rủ bọn tớ đi theo?”

Gã Kim Sang trề môi.

“Không phải dễ đi đâu,” – gã nói “Cậu đã nghe nói khu phố người Hàn Quốc là khu tự trị chưa? Mấy ông là người bên pháp đình không được đến trừ khi lính gác cổng nhờ vả.”

“Nhằm nhò gì!” – Chiao Tai phân bua. “Ta sẽ giữ bí mật, bọn này không đội mũ, tóc bới cao có ai nhận ra đâu.”

Kim Sang chân chừ, ngay lúc đó Ma Joong hét to “Hay đây, ta đi thôi!”

Cả bọn vừa đứng dậy, Po Kai chợt ngẩng đầu.

Gã Kim Sang bước tới vỗ vai, nói câu an ủi “ông về đó nằm nghỉ cho tỉnh rượu.”

Po Kai đứng ngay dậy, chiếc ghế bật ngược ra sau, tay run run ông chỉ về mặt Kim Sang lớn tiếng, “mi hứa đi với ta, mi là thằng ăn chơi xảo quyệt. Ta có thể là thằng say rượu, nhưng mi chớ xem

thường ta,” Nói xong ông vợ lấy hũ rượu đe dọa Kim Sang.

Mấy người kia đứng nhìn theo, Ma Joong chửi đồng, nhanh tay quơ lấy hũ rượu trên tay Po Kai, gã càu nhàu, “Đành chịu thôi. Ta lôi ông đi theo”.

Ma Joon và Chiao Tai bước tới kèm ông hai bên, Kim Sang lo trả tiền rượu.

Lúc ra tới bên ngoài Po Kai mới than vãn “Ta đuối lắm, ta không đi nổi, cho ta nằm xuống dưới thuyền,” nói xong chột ông ngồi xuống trên đường đi. “Không được,” – Ma Joong vui vẻ nói, “ông cứ nằm thẳng cẳng, yên chí đi”.

Po Kai khóc thét.

“Chạy đi thuê một chiếc cang.” – Chiao Tai nôn nóng gọi Kim Sang.

“Cho tớ theo với,” – Kim Sang nói “Tớ chưa hay biết tấm lưới chắn cửa cống sửa chữa xong. Hẹn gặp lại.”

Hai người bước nhanh ra hướng cửa Đông, Ma Joong nhìn theo bạn mình lặng lẽ bước đi.

“Trời Phật ời,” – gã chột la lớn, “đừng đi tới chỗ đó nữa, tớ khuyên không lui tới mấy chỗ đó, đến nơi rồi cậu sẽ ghiền luôn. Tôi khuyên cậu nên tránh xa chỗ đó, tại sao cậu lại có thói hay qua chỗ này chỗ kia để giải khuây?”

“Ta không nhịn được, ta thích tìm gái,” – Chiao Tai nói nhỏ.

“Cậu cứ thoải mái đi,” – Ma Joong nói chiều theo ý bạn. “Nhưng về sau cậu chớ trách mình.”

Kim Sang đứng cãi cọ gay gắt với lính gác cổng. Po Kai nằm trên cang hát to mấy câu hát dung tục, phu gánh thuê lẳng tai nghe thích thú ra mặt.

Chiao Tai bước tới giải thích cho lính gác đã có lệnh trên cho Po Kai qua bên kia sông đối chất với người làm chứng. Lính gác nhìn ngờ ngợ rồi cho qua.

Đến nơi, trả tiền phu gánh thuê xong, mấy tay chơi băng qua Cầu Mống gọi dò qua bên kia sông. Xuống thuyền, Chiao Tai và Ma Joong lo thu xếp mũ nón dứt vô tay áo, lấy dây bới tóc lên cao.

Một chiếc xà lan khá lớn neo đậu kề bên chiếc thuyền số hai. Đèn lồng đủ màu sắc treo lủng lẳng.

Kim Sang tấp vào bờ trước, theo sau Ma Joong và Chiao Tai đưa tay kéo Po Kai.

Yu-soo đứng tựa lan can, nàng mặc chiếc áo dài truyền thống lụa bóng, dưới ngực thắt chiếc nơ bằng lụa xòe rộng ra tới chân. Tóc nàng bới cao, một bông hoa trắng dính sau tai. Chiao Tai đứng ngắm nhìn nàng trầm trồ khen ngợi.

Nàng tươi cười chào đón các vị khách.

“Em không hay hai chàng sẽ trở lại,” – nàng mở lời. “Sao đầu chàng quấn vòng tròn lạ vậy?”

“Suyt!” – Ma Joong mở miệng nhắc. “Đừng nói cho ai biết.” Xong rồi gã quát gọi người đàn bà mập ú ở bên dò số hai. “Kìa, má mì, giới thiệu cho em nào mập mập coi”.

“Bên khu phố Hàn Quốc có nhiều em lắm,” Kim Sang nôn nóng nói, gã ra lệnh bằng tiếng Hàn Quốc cho ba người chèo dò bên kia. Chiếc xà lan nhỏ neo xuôi theo dòng nước.

Kim Sang, Po Kai và Ma Joong ngồi xếp bằng trên chiếc đệm vải trải dưới sàn quanh chiếc bàn tròn chạm tranh sơn mài. Chiao Tai vừa tới định ngồi chung bàn, bỗng gã nhìn thấy nàng Yu-soo đứng ở cửa buồng ra dấu tay.

“Chàng có thích nhìn xem chiếc thuyền Hàn Quốc ra sao không?” – nàng chột hỏi, môi bĩu ra.

Chiao Tai liếc nhìn mấy tên kia, Po Kai đang rót thêm rượu ra chén, Kim Sang và Ma Joong mãi lo nói chuyện. Gã bước tới chỗ nàng giọng cộc lốc nói. “Mấy tay đó không để ý đâu, chỉ đi chốc lát thôi.”

Nàng nhìn gã, ánh mắt nàng tỉnh quái, gã thì nghĩ chưa nhìn thấy ai xinh đẹp như nàng. Nàng quay vào trong, gã theo cầu thang xuống tới dưới gian buồng lớn.

Hai ngọn đèn lồng tỏa ánh sáng lờ mờ xuống chiếc trường kỷ gỗ mun cản xà cừ sang trọng, trên trải chiếc chiếu cói dệt dây sợi. Quanh tường dán đầy giấy hoa, khói hương trầm tỏa ngát quanh bàn trang

điểm.

Nàng Yu-soo bước đến bàn trang điểm, sửa lại cánh hoa dất sau tai. Quay lại nàng nhướn miệng cười, nàng hỏi. “Chàng thích lối sống ở đây không?”

Chiao Tai trùu mền nhìn nàng, chợt gã cảm thấy một nỗi buồn man mác.

“Ta hiểu ra,” – giọng khẽ khàng gã nói “bởi mọi người chỉ nhìn thấy em quanh quẩn một nơi và ăn mặc theo truyền thống. Ta lấy làm lạ vì sao ở xứ nàng phụ nữ thường ăn mặc một màu trắng. Còn ở xứ ta màu trắng tượng trưng cho tang tóc”.

Nàng bước vội tới bên gã đặt ngón tay trên môi gã.

“Xin chàng đừng nhắc chuyện đó” – nàng nói thật nhỏ.

Chiao Tai ôm ghì lấy người nàng hôn rất sâu, gã lôi nàng qua chiếc ghế trường kỷ ngồi xuống kéo nàng ngồi lại gần bên.

“Chờ đến lúc ta trở lại bên thuyền của em,” – gã kề môi sát vô tai nàng nói nhỏ. “Ta ngủ lại đêm với em”.

Gã còn muốn ôm hôn nàng lần nữa, nghĩ sao nàng xô gã qua một bên, đứng ngay dậy. “Chàng chưa phải là người tình sôi nổi, phải vậy không?” – nàng nói khẽ.

Nàng tháo bỏ chiếc nơ thắt phía dưới ngực, nàng khẽ nghiêng đôi vai, chiếc áo dài rơi xuống, nàng đứng đó phơi bày tấm thân ngọc ngà trước mặt gã.

Chiao Tai đứng ngay dậy bước tới nắm tay dịu dàng nàng ngã trên giường.

Chàng với nàng nằm đó, mới ban nãy nàng còn lạnh lùng thế mà lúc này nàng cảm thấy toàn thân rạo rực chẳng khác nào gã. Gã mơ màng chưa từng ân ái với người đàn bà nào say đắm đến vậy.

Rồi cơn mê qua đi, hai thân thể rã rời nằm kề bên nhau. Chiao Tai để ý biết chiếc sà lan đang trôi chậm lại, có lẽ gần cập bến khu phố người Hàn Quốc. Gã lắng nghe có tiếng chuyển động phía trên mũi sà lan. Gã muốn cùng nàng ngồi dậy, đóng quần áo vẫn còn nằm dưới sàn. Ngay lúc đó nàng Yu-soo đặt bàn tay mềm mại phía sau ót chàng.

“Chàng đừng bỏ em đi lúc này” – nàng nói rất khẽ.

Bỗng có tiếng va chạm mạnh phía trên mũi thuyền, nghe cả tiếng chửi rủa om sòm. Gã Kim Sang vọt chạy vào, tay cầm con dao dài. Nàng Yu-soo siết chặn ngang họng Chiao Tai khóa cổ khiến gã hết cục cựa.

“Giết nó ngay đi,” – nàng kêu gọi Kim Sang. Chiao Tai nín lấy tay nàng, cố vùng ra, tức thì cô nàng nhanh chóng dùng cả sức nặng thân người quật gã xuống. Kim Sang lao về phía trường kỷ, lưỡi dao nhắm thẳng vô ngực Chiao Tai. Dồn hết sức lực gã xoay thân người hất tung cô nàng ra. Ngay lúc đó Kim Sang nhắm thẳng mũi dao đâm trúng Yu-soo. Kim Sang vội rút dao ra sững sờ nhìn vết máu loang trên da thịt trắng trẻo của nàng. Chiao Tai vùng vẫy cố thoát khỏi chiếc ghế trường kỷ, chớp ngay lấy con dao trên tay gã Kim. Ngay tức khắc gã Kim lấy lại bình tĩnh, đâm một quả trời giáng vào mặt Chiao Tai, gã nhắm nghiền một con mắt, hai tay giữ chặt Kim Sang, gã xoay lại gí dao vào ngay vùng ngực gã Kim Sang. Kim Sang lại tung nắm đấm ngay mắt bên trái, nhanh như chớp Chiao Tai gí ngược mũi dao vô ngực, xuyên thấu bên trong.

Gã đẩy hân sang bên tường quay về phía nàng Yu-soo. Nàng nằm ngang trên ghế trường kỷ, tay đỡ lấy một bên hông, máu còn rỉ ra thấm đầy bàn tay.

Nàng ngược nhìn Chiao Tai, lạ lẫm. Môi nàng mấp máy.

“Em phải ra tay,” – nàng đáp ứng “Đất nước em đang cần những cánh tay giơ cao một lần nữa. Chàng tha thứ cho em,” Môi nàng co giật, miệng thì thào: “Hàn Quốc muôn năm!” – nàng há hốc mồm, chợt nàng rùng mình, ngã đầu ra phía sau.

Chiao Tai nghe thấy Ma Joong đang chửi rủa om sòm trên mũi thuyền. Gã nhanh chân chạy ra ngoài với thân thể trần truồng. Ma Joong đang cố vật lộn với gã chèo thuyền, Chiao Tai sấn tới hai tay ôm

đầu gã lại xoay ngược ra sau. Nhanh như cắt gã ôm ngang eo ếch quăng hẳn xuống sàn.

“Tớ còn lo thanh toán mấy tên kia nữa,” – Ma Joong thở hắt ra. “Còn tên thứ bảy nhảy xuống sông chuồn mất.” Tay trái Ma Joong ra máu nhiều quá.

“Xuống đây.” – Chiao Tai mồm càu nhàu. “Ta băng bó cho”.

Kim Sang ngồi phệt xuống sàn ngay chỗ gã Chiao Tai vừa hất hẳn xuống, tựa lưng vô tường. Gương mặt điển trai méo mó, mắt lơ dờ nhìn thân xác nàng kỹ nữ.

Nhìn thấy môi miệng Kim Sang mấp máy, Chiao Tai cúi xuống hích vô hông, “Súng ống đâu cả rồi?”

“Súng ống nào?” – Kim Sang nói thều thào. “Chỉ là chuyện lừa phỉnh, ta nói đùa chơi, thế mà nàng tin thật.” Gã càu nhàu, tay co giật trên cán dao còn cắm sâu vào ngực, mồ hôi và nước mắt lấm lem đầy mặt, gã rên rỉ. “Con bé... nó... Bọn chúng mình là một lũ súc sinh.” Nói xong môi miệng gã tái nhợt ngậm câm.

“Nếu không phải súng ống, thì mi đi buôn cái thứ gì?” – Chiao Tai muốn hỏi cho ra lẽ.

Kim Sang vừa mở miệng định nói, một bùm máu phọt ra ngoài, gã chỉ nói được một câu “vàng!”.

Gã gục xuống, lăn kên ra dưới sàn.

Ma Joong ngơ ngác chưa hiểu gì, đứng nhìn Kim Sang và xác chết trần truồng của nàng kỹ nữ. Chợt gã hỏi lại “Con bé nhắc nhở cậu, rồi hẳn nhào vô giết chết nó hả?”

Chiao Tai gật.

Gã vội mặc quần áo vào, xong bước tới ầm xắc Yo-soo đặt lên chiếc ghế trường kỷ, đắp tấm áo trắng nàng bỏ lại. Màu trắng như màu áo tang, gã ngẫm nghĩ rồi lặng nhìn nét mặt đáng yêu của nàng, gã nói nhỏ vừa đủ nghe. “Tâm lòng thủy chung... đó là một điểm son – Ma Joong hiểu chưa.”

“Một tâm hồn cao thượng,” – chợt đâu một giọng nói lạnh lùng từ phía sau lưng.

Chiao Tai và Ma Joong quay lại nhìn, Po Kai đứng bên ngoài nhìn qua ô cửa, ông tựa tay trên mép cửa.

“Trời đất thánh thần,” – Ma Joong vừa thốt ra một câu. “Tôi quên mất ông bạn”.

“Tệ thật!” – Po Kai chê trách, “ta phải đánh bài chuồn êm, ta chạy theo lối hẹp của cầu tàu xuống đây”.

“Thôi vô đây đi nào” – Ma Joong nói “Ông chữa giúp giùm cánh tay”.

“Chà máu ra nhiều quá.” – Chiao Tai có vẻ xót thương nói. Nhanh tay gã nhặt lấy chiếc thắt lưng trắng của nàng kỹ nữ băng bó cánh tay cho Ma Joong. “Tại sao ông lại bị thương?” – gã hỏi.

Ma Joong kể lại. “Bất thành linh, một tên côn đồ sấn tới nắm sau lưng. Ta định khom xuống vật nó qua khỏi đầu, bỗng đâu một tên nữa nhào tới đá vô ngay bụng rồi rút dao ra. Ta tưởng đâu phen này chết mất bất chợt tên đằng sau lưng bỏ đi. Ta nhanh trí né qua một bên, mũi dao nhắm vô ngực lại trượt nhằm trúng vào cánh tay trái. Ta kê đầu gối vô háng đối thủ, tay phải nắm một quả vô quai hàm làm hẳn bật ngã vào lan can. Ngay lúc đó một tên phục sau lưng thấy vậy nhảy tồm xuống sông. Còn tên thứ ba to béo đè trên người, bên tay trái ta yếu không đỡ nổi, may là cậu nhào vô đúng lúc!”.

“Sẽ cầm máu lại ngay”. – Chiao Tai vừa nói vừa cột nút thắt dây đeo quanh cổ. “Một tay cứ gác trên dây treo vậy đó”.

Chiao Tai cột chặt quá khiến Ma Joong nhăn mặt chợt gã hỏi “Nhà thơ ăn chơi biến đi đâu rồi?”

“Ta trở lên trên tầng trên.” – Chiao Tai nói. “Biết đâu ông vừa nốc cạn mất mấy hũ rượu”.

Họ trở lại tầng trên không còn ai, họ gọi mãi mà không thấy Po Kai đâu, chỉ nghe xa xa trong lớp xương mù tiếng chèo khua sóng nước.

Ma Joong chửi đồng bước tới phía sau đuôi thuyền, gã nhìn xuống không thấy chiếc xuống ngắn đâu.

“Thằng đểu”, - gã nhìn qua Chiao Tai quát. “Vậy là hẳn có dính dáng trong chuyện này”.

Chiao Tai bậm môi, gãi rít qua kẽ răng. “Ta mà tóm được tên lão phét đó ta sẽ vặn ngược cần cổ nó ra sau.”

Ma Joong giương mắt nhìn qua lớp sương mù giăng quanh con thuyền.

Chương XIV: QUAN TÒA DEE KỂ CHUYỆN HAI VỤ MƯU SÁT: NGƯỜI ĐÀN BÀ LẠ MẶT XUẤT HIỆN TRƯỚC PHIÊN TÒA



Gần nửa đêm Ma Joong và Chiao Tai mới về tới pháp đình. Chiếc xà lan neo đậu dưới chân cầu Mống, họ sai mấy tên lính gác ra đó canh chừng.

Quan tòa Dee và lão thừa phát lại Hoong đang còn mải lo bàn công việc trong văn phòng. Ngược nhìn hai đệ tử tóc rối bù vừa trở về ngài sững sờ.

Ngồi nghe Ma Joong thuật lại câu chuyện ngài không còn ngạc nhiên nữa mà lại tức giận hơn. Ma Joong kể vừa xong, ngài đứng dậy bước lui tới trong gian phòng, chấp tay sau lưng.

“Ta không thể tin được,” – ngài chột nói lớn tiếng. “Đến lượt bọn chúng hành hung hai đệ tử của ta, sau lần âm mưu ám hại ta không thành.”

Ma Joong và Chiao Tai kinh ngạc nhìn qua lão Hoong. Lão nói nhỏ cho hai đệ tử nghe chuyện tám ván mục rớt xuống cầu bắc qua khe núi. Còn chuyện ma quái lão không kể.

“Bọn quỷ quyết giăng bẫy thật tài tình” – Chiao Tai tức giận. “Âm mưu hành hung đã được sắp xếp dàn dựng đúng bài bản. Cuộc nói chuyện trong buổi gặp gỡ tại Cửu Lan Viên là một màn kịch tập dượt trước giờ hành động.”

Quan tòa Dee không nghe chuyện đó, ngài nói. “Ta biết là bọn chúng buôn vàng, chuyện buôn súng ống chỉ là có lừa phỉnh nhằm đánh lạc hướng. Ta cần tìm hiểu bọn chúng buôn vàng qua Hàn Quốc nhằm mục đích gì? Ta biết là bên xứ đó còn lắm vàng mà”.

Ngài đưa tay vuốt râu về giận dữ. Trở vào bàn ngồi, ngài bắt đầu tóm tắt câu chuyện.

“Đầu hôm ta đã bàn bạc công việc với lão Hoong, ta nghĩ lẽ ra bọn chúng phải biết là ta hiểu rõ việc làm của bọn chúng. Thế mà sao bọn chúng đòi giết các người. Cuộc âm mưu diễn ra trên chiếc sà lan rõ ràng đã được sắp xếp sau khi các người chào tạm biệt Po Kai và Kim Sang. Các người cố nhớ lại trong bữa ăn tối hôm đó có lẽ nói ra điều gì khiến bọn chúng phải cảnh giác đề phòng.”

Ma Joong cau mày nghĩ ngợi, Chiao Tai thì đưa tay rờ râu mép, gã nói “Ồ lúc nào cũng có vài câu chuyện, mà là chuyện bông đùa thôi. Nhưng ngoài ra còn...” nói xong gã lắc đầu buồn xo.

“Bẩm quan tôi có kể chuyện ghé vào ngôi chùa hoang cho họ nghe” – Ma Joong nói chen vào “Vả lại trong phiên tòa ngài công bố cho mọi người biết phải bắt gã Ah Kwang, nên tôi nghĩ không có gì sai trái kể cho bọn chúng biết.”

“Bọn chúng có nghe qua câu chuyện về mấy chiếc gậy gãy quăng lại trong chùa không?” Lão thừa phát lại Hoong hỏi.

“Dạ có!” – Ma Joong đáp. “Nghe kể xong, gã Kim Sang còn nói đùa nữa”.

Quan tòa vỗ tay xuống bàn.

“Đấy mới là chuyện đáng nói,” – ngài giải thích. “Dù sao mấy chuyện cây gậy cũng là manh mối đáng chú ý.”

Rút chiếc quạt trong tay áo ra, ngài quạt lấy mấy cái thật mạnh rồi nói tiếp. “Các người nên thận trọng hơn khi nói chuyện với mấy tên du thủ du thực đó. Gã Ah Kwang đã kể cho ta nghe hết mọi chuyện ta muốn biết trước lúc hắn chết, còn mấy tên chèo thuyền người Hàn Quốc chỉ tuân theo mệnh

lệnh của hắn mà thôi, bọn này không có gì phải quan tâm. Còn nếu các người bắt sống được Po Kai thì nội vụ coi như đã giải quyết xong.”

Chiao Tai chột gãi đầu.

“Dạ phải,” – gã hồi tiếc nói “bây giờ nghĩ lại thì thấy hay biết mấy nếu bắt sống được hắn. Nhưng lúc đó mọi việc diễn ra nhanh như chớp. Lúc mọi chuyện đã kết thúc tôi cứ nghĩ như vừa mới khởi sự”.

“Thôi bỏ qua chuyện đó đi,” – quan tòa cười nói. “Nghĩ lại thật phi lý, tội nghiệp cho người, lúc đứng nhìn theo xác chết Kim Sang thì tên Po Kai bí mật rình rập theo dõi người. Tên du thủ du thực đó biết rõ hết mọi chuyện của ta. Nếu hắn không có mặt tại chỗ, biết đâu hắn sẽ tức tối mà chết đi cho được cho dù tên Kim Sang có ý phản lại mọi âm mưu của hắn bày ra. Và một khi hắn thiếu bình tĩnh ra tay làm liều chẳng khác nào hắn tự nộp mạng.”

“Hay là ta nên tra tấn hỏi cung hai chủ tàu của bọn chúng là Koo và Yee?” – Ma Joong hớn hờ nói. “Rõ ràng là hai tay quản lý hăng tàu âm mưu giết tôi và Chiao Tai.”

“Hiện ta chưa có bằng chứng nào buộc tội Koo và Yee,” – quan tòa nói. “Ta chỉ biết một manh mối đó là những tên Hàn Quốc có liên can đến toàn bộ vụ án, bởi chứng cứ cho thấy bọn này buôn lậu vàng qua Hàn Quốc. Điều này không may cho ngài cựu quan tòa Wang lại chọn nàng kỹ nữ Hàn Quốc nhờ cất giữ tài liệu. Rồi nàng vô tư đưa cả cái gói tài liệu ra cho người tình Kim Sang, gã mở ra xem, tài liệu ghi lại chứng cứ buộc tội được đựng trong chiếc hộp sơn mài. Lúc đó không ai dám hủy chiếc hộp đó, sợ ngài cựu quan tòa Wang có viết giấy nhấn nhủ kèm theo tài liệu mật. Nếu vì lý do nào nàng không thể trình ra khi có người hỏi thì nàng sẽ bị bắt giữ như một nghi can. Ta nghĩ có lẽ vì vậy nên các giấy tờ tài liệu riêng của ngài để lại trong tủ hồ sơ ở pháp đình có kẻ lạ đột nhập đánh cắp. Bọn tội phạm này tổ chức mạng lưới giăng khắp nơi, ngay cả trong pháp đình chúng cũng cài người vào. Ta nghĩ dù sao bọn này cũng có dính dáng tới vụ một bà mất tích ở trang trại nhà Fan, kể cả có quen với ông Tiến sĩ Tsao, một tay huênh hoang khoác lác. Trước mắt ta mới nắm được manh mối rời rạc, các mắt xích đầu giây mỗi nhợ nằm trong cái mớ bòng bong thì ta lại chưa tìm được.”

Quan tòa Dee thở ra một hơi dài, ngài nói “Chà, quá nửa đêm rồi, các người về nghỉ lấy sức cho khỏe. Nay lão Hoong lúc ra ngoài người gọi thêm mấy người giúp việc nhờ viết bằng yết thị ra lệnh truy nã tên Po Kai can tội mưu sát, ghi thêm lý lịch đầy đủ. Sai lính đêm nay cho treo ngay trước cổng pháp đình, các dinh thự và khắp thị trấn, sáng sớm dân thức dậy là nhìn thấy ngay. Nếu ta tóm cổ được hắn thì coi như ta đi trước một bước.”

Sáng hôm sau, đang lúc quan tòa Dee và lão thừa phát lại Hoong ăn sáng tại văn phòng, chỉ huy lính hầu chạy vào báo cáo hai chủ tàu Koo và Yee xin ra mắt quan tòa có việc gấp.

Quan tòa nói, giọng nghiêm nghị, “Báo cáo cho họ hay phải có mặt tại phiên tòa buổi sáng nay, đến đó cứ thật tình khai báo trước công chúng đi.”

Chột đầu Ma Joong và Chiao Tai trở lại cùng với lão Tang. Nhìn lão phờ phác, mặt mũi tái mét, lão nói lấp bắp, “như... như vậy thật là quá tay”.

“Ở vùng đất này tôi chưa bao giờ nhìn thấy một chuyện sỉ nhục đến vậy! Kẻ lạ hành hung hai quan chức bên pháp đình, tôi...”

“Người đừng lo,” – quan tòa Dee cắt ngang lời trách móc của lão. “Đề họ tự lo liệu”.

Hai đệ tử yên tâm đứng lại đó, Ma Joong đã tháo sợi dây đeo trên tay, một bên mắt Chiao Tai bớt sưng dù còn thấy những vết bầm lốm đốm.

Quan tòa đang cầm chiếc khăn nóng lau mặt, chột nghe có tiếng keng. Lão Hoong giúp ngài thay đồ trang phục làm việc xong rồi hai thầy trò trở ra sân pháp đình.

Mới sáng sớm mà sân tòa chật ních người, dân ở bên ngoài cửa Đông loan tin trong đêm nhìn thấy ánh đèn trên chiếc sà lan Hàn Quốc, còn dân chúng nhìn thấy bằng yết thị truy nã tên Po Kai. Trong lúc

quan tòa Dee điểm danh ngài nhìn thấy ở hàng đầu có mặt Tiên sĩ Tsao, Yee Pen và Koo Meng-Pin.

Quan tòa vừa dứt tiếng búa gỗ bàn, Tiên sĩ Tsao bước tới trước, quần lại chòm râu dài lòng thòng, ông quỳ xuống rồi kẻ lể một mạch.

“Bẩm quan, nhà tôi vừa xảy ra một việc thật ghê gớm. Lúc đó đã quá khuya, đưa con trai Tsao Min nghe tiếng ngựa hí vang trong chuồng gần bên nhà gác ngoài cổng, hấn mới choàng dậy. Ra đến nơi nghe thấy bảy ngựa giậm chân chen nhau trong chuồng. Hấn gọi người gác cổng dậy rồi hấn cầm gươm dò dẫm quanh khu vườn nhà, nghĩ bụng chắc là có trộm. Chợt đâu có một vật nặng đè xuống trên lưng nó, giương móng vuốt bầu vô vai. Nó té nhào xuống đất, chỉ còn nhận ra tiếng càu xé hàm răng kẻ vô quanh cổ. Rồi hấn nằm đó bất tỉnh nhân sự, đầu đập vào phiến đá nhọn. May là vừa lúc đó người gác cổng chạy tới kịp tay soi đuốc sáng, lão nhìn thấy cái bóng đen biến vào khu rừng. Tôi đưa nó vào nhà băng bó vết thương. Vết thương trên vai không nặng, chỉ lo miệng vết thương trước trán hở ra. Sáng sớm thấy tỉnh được một lúc rồi mê man. Thầy thuốc Shen thăm bệnh bảo là nặng lắm.

Bẩm quan, còn tôi đứng ra nhờ ơn ngài có cách gì ngăn chặn loài cạp ăn thịt người còn lẩn quẩn trong vùng.”

Quần chúng nghe xong đồng thanh hưởng ứng.

“Ngay sáng nay”, - quan tòa Dee nói “tòa sẽ cho toán thợ săn đi lùng con thú đó.”

Tiên sĩ Tsao trở về chỗ cũ ở hàng trước, đến lượt Yee Pen bước ra quỳ trước bàn quan tòa, tự khai tên tuổi nghề nghiệp xong lão mới kẻ lể:

“Bản thân tôi sáng nay nhìn thấy trên bảng yết thị truy nã tên quản lý kinh doanh Po Kai. Tôi nghe phong phanh tên này vừa có cuộc cãi vã trên chiếc sà lan Hàn Quốc, nghe nói gã thích chơi ngông, ngoài ra hấn rất lập dị. Tôi không chịu trách nhiệm về những hành vi của hấn ngoài giờ làm việc.”

“Vậy người quen biết Po Kai trong hoàn cảnh nào?” - quan tòa Dee hỏi.

“Bẩm quan cách nay mười bữa, hấn ghé qua gặp tôi” - Yee Pen đáp. “Hấn có thư giới thiệu của một học giả nổi tiếng, Tsao Fen ở trên kinh đô, y có họ hàng với người bạn tâm giao của tôi là Tsao Ho-hsien. Po Kai đã ly dị vợ, hấn muốn về sống ở vùng quê một thời gian, ở lại kinh đô gặp gia đình bên vợ lắm chuyện phiền phức. Hấn là một tay phóng đảng nát rượu, có khiếu về kinh doanh. Nhìn thấy tên hấn treo trên bảng yết thị tôi gọi quản gia hỏi giờ chót gặp hấn lúc nào. Lão kẻ lể hấn về trễ quá nửa đêm, đi thẳng đến dãy sân thứ tư bước vào buồng riêng, một lúc sau trở ra trên tay cầm chiếc hộp dẹt. Lão quản gia thì biết rõ giờ giấc hấn đi về thất thường không cần để ý, lão chỉ lấy làm lạ bữa nay nhìn hấn có vẻ vội vã. Trước khi đến đây tôi đã lục soát bên trong buồng không thấy một món nào, chỉ trừ chiếc hộp bọc da hấn cất giữ giấy tờ. Quần áo và đồ dùng sinh hoạt thường ngày còn nguyên.”

Ngẫm nghĩ một lúc lão nói tiếp.

“Thưa quý tòa tôi nói ra tất cả để không chịu trách nhiệm về những hành vi phạm pháp của Po Kai ghi trong biên bản.”

“Ta sẽ ghi vào biên bản hồ sơ,” - quan tòa Dee lạnh lùng nói. “nhưng ta dặn thêm người phải lắng nghe. Ta không chấp thuận lời khai, và tiếp theo tòa tuyên bố người phải chịu trách nhiệm về những hành vi của người quản lý dù đã làm hay chưa làm. Chính hấn từng phục vụ cho người, cùng chung sống với người. Hấn tham gia âm mưu ám hại hai đệ tử của ta. Ngay lúc này chính người phải cần chứng tỏ là hoàn toàn không liên can tới âm mưu đó.”

Chương XV: NGƯỜI PHỤ NỮ TRẺ THUẬT LẠI CHUYỆN ĐỘNG TRỜI; MỘT LÃO GIÀ KHAI BÁO VỤ ÁN LY KỲ



Người con gái ngẩng đầu về phờ phạc đưa tay gỡ bỏ chiếc mạng. Quan tòa nhìn rõ khuôn mặt này chỉ mới hai mươi, thông minh, thân thiện. Nàng nhỏ nhẹ nói.

“Kẻ hèn này tên là Koo, tên khai sinh là Tsao”.

Mọi người có mặt hôm đó kinh ngạc, lão Koo Meng-pin bước nhanh tới trước, dừng lại ngắm nhìn soi mói người vợ, xong rồi quay về lại chỗ cũ đứng ở hàng trước mặt mũi tái nhợt.

“Trong hồ sơ ghi người bị mất tích” – quan tòa Dee nghiêm giọng nói. “Người nói cho ta biết, bữa trưa mười bốn lúc từ giã đứa em trai người đi đâu?”

Nàng Koo trông thật đáng thương nhìn quan tòa nói.

“Bẩm quan phải khai hết ra sao?” - nàng vừa hỏi. “Tôi nghĩ là nên...”

“Người phải khai ra ngay,” – quan tòa gắt. “Trong thời gian mất tích người có liên quan ít ra cũng là một vụ án và có thể cả những tội ác tử hình khác nữa”.

Nàng ngần ngừ rồi kể tiếp.

“Lúc rẽ qua trái nhìn ra hướng đường cái thì gặp ông láng giềng Fan Choong đi cùng với người hầu. Tôi nhìn ra ông và đáp lại câu chào tự nhiên. Ông hỏi thăm tôi đi về đâu, tôi nói trở lại thị trấn để kịp gặp đứa em trai. Đến nơi không thấy em tôi đâu, quay lại ngã tư nhìn theo đường đi cũng không thấy nó đâu cả. Tôi nghĩ có lẽ lúc ra đến gần đường cái nó không đi kèm theo tôi nữa, rồi hấn băng đồng về nhà. Tôi mới hay Fan Choong cũng định ra thị trấn, ông hỏi tôi muốn đi cùng với ông không. Ông đi theo con đường đất bởi đường vừa mới được sửa chữa, nên đi tắt nhanh hơn. Tôi ngại đi một mình trên đường băng ngang qua ngôi chùa bỏ hoang, nên đồng ý đi cùng với lão”.

“Lúc đến túp lều bên ngoài cổng trang trại ông dặn tôi ở lại đó chờ, ông cần gặp nhân tin cho người làm công. Tôi xuống ngựa bước vào bên trong ngôi ghé chờ. Đứng bên ngoài ông trao đổi với người hầu một lúc xong ông trở lại. Lúc này ông đứng nhìn tôi với cặp mắt có tà ý, ông dặn dò người làm công ra ngoài trang trại, ông ở lại đây với tôi.”

Nàng Koo nghĩ ngợi một lúc, hai bên má nàng ửng đỏ vì tức giận. Nàng lại kể tiếp, giọng nhỏ nhẹ.

“Ông kéo tôi lại, tôi xô đẩy ông ra, nói với ông rằng nếu còn nữa tôi sẽ la làng. Ông nhìn tôi cười rồi nói, dù có kêu la cũng không ai nghe thấy, khôn hồn thì phải nghe theo ông. Ông nắm lấy áo xé toạc, tôi chống cự rất hăng nhưng ông ta quá khỏe. Sau đó ông nhặt lấy chiếc thắt lưng trói tay và xô tôi ngã nhào xuống đồng củi. Giở trò bỉ ổi xong ông cởi trói bảo tôi mặc đồ vào. Ông nói rằng thương tôi, khuyên tôi ở lại đây ngủ với ông một đêm, sáng mai ông sẽ đưa về thị trấn. Mọi việc diễn ra chẳng ai hay biết.

Phó mặc số phận cho tên súc sinh, đêm đó ở lại trang trại, ăn uống xong ông kéo tôi về giường ngủ. Chờ lão Fan ngủ say, tôi định chuồn ra ngoài chạy về nhà cha tôi. Bỗng đâu nhìn thấy cửa sổ mở tung, một tên côn đồ vừa leo vào bên trong, trên tay cầm chiếc liềm. Quá hoảng sợ tôi lay lão Fan thức dậy, ngay tức thì hấn nhào tới kê liềm cắt ngang cổ. Nửa thân người lão Fan ngã úp vô người tôi máu me phun đầy mặt ướt cả ngực trần”.

Nàng Koo úp mặt vào hai bàn tay, quan tòa ra lệnh lính hầu rót cho nàng chén nước, nàng lắc đầu kể tiếp.

“Sau đó hắn đến gần tôi và nói rằng đến lượt mi rồi con dĩ rạc xảo quyết. Hắn còn tuôn ra những câu gớm ghiếc, đứng sát vô giường túm lấy đầu tóc tôi giật ngược ra phía sau kê liềm vô ngay cổ họng. Tôi nghe một tiếng đồ phịch sát bên mang tai, rồi lăn ra bất tỉnh.

Lúc tỉnh lại thấy mình đang nằm trên chiếc xe đẩy lúc lắc đang đưa trên mặt đường gồ ghề. Xác lão Fan trần truồng kê bên. Lúc này tôi chợt nhớ lại lưỡi liềm cắt ngang mép giường xước qua cổ họng. Hung thủ chắc tin là đã giết được tôi, tôi giả vờ nằm chết. Chiếc xe đẩy chợt dừng lại nghiêng một bên hất tung hai thân xác xuống đất. Hung thủ gom một nắm cành lá che phủ lớp mặt đất, tôi lắng tai nghe chiếc xe đẩy kéo đi xa. Chưa dám mở mắt, nên tôi không thể nhận diện hung thủ. Nhớ lúc nhìn hắn lên vô buồng ngủ, nhìn gương mặt hắn gầy gầy, nước da ngăm đen.

Tôi lồm cồm bò dậy nhìn quanh, đêm có trăng nên biết là mình đang ở trong bụi dâu gần trang trại lão Fan. Lúc đó một nhà sư từ hướng thị trấn men theo đường đất đi tới. Nhìn lại trên mình chỉ có một tấm khăn quàng che người nên tôi tìm bụi cây nấp, nhưng từ xa ông đã nhìn thấy chạy lại. Sư chống gậy đứng nhìn xác lão Fan, ngài nói “Người đã giết tình nhân, hả? Mau mau đi theo ta trở vô chùa bỏ hoang đằng kia, ở lại với ta, ta hứa không nói ra cho ai biết.” Sư định níu lấy tôi, quả hoảng sợ tôi khóc thét. Bỗng đâu một người đàn ông chạy tới như từ trên trời rơi xuống. Gã nhìn nhà sư quát. “Ai bảo người lôi kéo đàn bà vô chùa hãm hiếp? Nói ra mau.” Gã rút con dao từ trong tay áo ra, nhà sư mắng lại rồi giương cao cây gậy. Bất chợt nhà sư há hốc mồm tay ôm lấy ngực té nhào xuống đất. Gã vội bước lại nghiêng người cúi nhìn, nói lầm bầm trong miệng”.

“Người có đoán ra,” – quan tòa Dee cắt ngang, “người đàn ông kia nhớ mặt nhà sư không?”

“Bẩm quan tôi không biết được.” – nàng Koo đáp. “Sự việc xảy ra chỉ chớp lát, tôi không nghe nhà sư gọi tên người kia. Về sau tôi được biết gã tên là Po Kai, gã còn hỏi tôi đã xảy ra chuyện gì, và không thèm nhìn thân thể trần truồng của tôi. Gã ăn nói nghe cũng đàng hoàng, dù nhìn bề ngoài quần áo cũ mèm. Tôi đoán ra gã là một người có quyền thế, tôi nghĩ gã đáng tin cậy hơn nên kể lể hết mọi chuyện. Gã yêu cầu được đưa tôi về nhà chồng hoặc về nhà cha tôi thì mới lo liệu cho tôi được. Tôi thú thật là không dám nhìn mặt người thân lúc này, tôi như người lẫn thần cần yên tĩnh trước đã. Tôi mới nhờ gã giúp tôi tìm nơi ẩn náu vài bữa, lúc đó gã có thể đi báo vụ giết chết lão Fan và đừng có nói ra tên tôi bởi hung thủ nhìn nhầm tôi với người đàn bà khác. Gã nhắc lại chuyện vụ án không dính dáng gì tới gã còn nếu tôi muốn tìm chỗ ẩn thân thì gã sẽ giúp cho. Còn gã thì đang ở nơi tập thể, vả lại giờ khuya quán trọ không nhận đàn bà lẻ đường một mình. Gã nghĩ chỉ có chỗ trọ trên thuyền chứa gái khỏi cần thủ tục, gã nói ra là họ tin ngay. Gã sẽ lo chuyện chôn cất xác chết ngay giữa bụi dâu, phải nhiều ngày sau mới có người hay biết, tôi có thời gian suy tính nên đi báo cho tòa hay không. Gã cời bỏ chiếc khăn trùm của nhà sư bảo tôi lau sạch vết máu trên mặt, trên ngực. Xong xuôi gã quay lại, gã dẫn tôi men theo lối cây cối rậm rạp tới chỗ buộc ngựa, gã tháo dây nhảy lên, tôi ngồi sau rồi lão phóng ngựa trở lại thị trấn. Đến bờ kênh gã thuê đồ đưa tôi ra chỗ thuyền nhà chứa bên ngoài cửa Đông.”

“Làm cách nào các người đi qua khỏi cổng gác được?” – quan tòa hỏi.

“Gã đến gõ cổng phía ngoài cửa Nam,” – nàng Koo đáp. “Giả bộ say rượu, lính gác biết mặt, gã cất tiếng nói thật lớn có người đẹp xin qua cổng. Bọn lính gác bảo giờ khăn trùm ra xem, nhìn đúng người bọn lính gác phá ra cười, nói vài câu bông đùa cắc có rồi cho qua.

Gã thuê phòng cho tôi ở trọ dưới thuyền, không nghe nói năng gì với bà chủ, tôi nhìn thấy rõ gã trao tay cho bà chủ bốn đồng bạc. Ở đó tôi đã được đối xử tử tế. Lúc tôi kể lại chuyện tôi sợ có thai bà cho thuốc tôi uống. Tôi thấy bớt lo sợ, ráng ở lại chờ Po Kai đến đón tôi về nhà cha tôi. Sáng hôm nay bà trở lại chỗ trọ dắt theo người hầu. Bà cho hay Po Kai bị bắt vì phạm tội sát nhân. Bà cho tôi hay gã chỉ trả ứng trước một ít tiền mua sắm quần áo và chỗ trọ, số tiền còn nợ tôi phải chịu tiếp khách để thanh toán cho hết. Tức giận tôi mới nói bốn quan tiền gã trả cho bà lo mọi thứ như vậy là còn thừa

nếu không thì tôi bỏ đi ngay. Bà sai người hầu tìm lấy cây roi mây định đánh tôi, tôi bèn nghĩ ra một diệu kế, tôi kể chính mắt thấy Po Kai phạm tội sát nhân, gã còn phạm nhiều tội khác nữa. Bà hoảng sợ bảo với người hầu bọn mình sẽ nguy to nếu không đi khai báo là tôi đang có mặt tại đây. Rồi bà dắt tôi ra đây hầu tòa. Tôi chỉ biết nghe theo lời dặn dò của Po Kai. Tôi không biết gã đã phạm tội gì, nhưng có điều gã đã dối xử với tôi rất tử tế. Tôi biết sao nói vậy và cảm thấy tinh thần bất ổn trước sự việc vừa qua, thưa quý tòa cho phép tôi được nghỉ ngơi lấy lại tinh thần. Tất cả những gì xảy ra tôi đã thành thật khai báo với quý tòa, mong quý tòa chấp thuận cho”.

Mọi người lắng nghe viên lục sự đọc lại lời khai, quan tòa ngẫm nghĩ cô nàng khai báo thật thà, khớp với mọi chứng cứ. Ngài nhớ lại cái dấu răng cưa bên mép giường gỗ lúc ngài đến trang trại xem xét hiện trường. Điều đó giúp ngài đoán ra ngay vì sao Ah Kwang không nghĩ ra nàng không phải là Soo-niang, bởi lúc chia lữ liêm về phía nàng hẳn còn đứng bên chỗ lão Fan, nhìn mặt mũi nàng thì lấm đầy máu của lão Fan. Chuyện gã Po Kai nhiệt tình giúp đỡ nàng trong lúc này cũng dễ hiểu, hẳn càng tin chắc hơn về mối nghi ngờ Tiến sĩ Tsao. Ông này đang tiếp tay cùng với Po Kai thực hiện âm mưu đen tối và gã không quên báo cho ông hay chuyện đứa con gái ông nhìn thấy gã gặp gỡ một đồng bọn là nhà sư. Sau đó gã tìm cách gởi gắm nàng ở tạm một nơi trong mấy bữa. Điều đó giải thích rõ thái độ dửng dưng của Tiến sĩ Tsao khi hay tin con gái mất tích vì ông tin chắc là con gái ông đang ở một nơi an toàn.

Nàng Koo đặt tay in dấu vào bản lấy lời khai xong rồi quan tòa mới tuyên bố.

“Người vừa trải qua một tai nạn thật khủng khiếp, ta nghĩ là không có ai rơi vào tình huống như vậy lại thành thật khai báo như ngươi. Ta không nhắc lại đây chuyện có đáng tội hay không. nhiệm vụ của ta là nắm giữ cán cân công lý, xem xét việc bồi thường tổn hại. Vì vậy nhân danh tòa ta phán người không có tội, tiếp theo ta giao trả ngươi về lại nhà chồng, ông Koo Meng-pin”.

Lão Koo bước tới trước nàng liếc nhìn thoáng qua, không nhìn nàng, lão mở miệng cười gượng gạo thưa trình, “bẩm quan, lấy gì làm bằng chứng xác minh vợ tôi bị cưỡng hiếp, và dựa vào đâu để xác nhận vợ tôi không tự nguyện hiến thân cho tên côn đồ đó?”

Nàng Koo trợn mắt kinh ngạc, quan tòa từ tốn đáp, “Bằng chứng đây.” Rút chiếc khăn trong tay áo ra, ngài nói tiếp “Chiếc khăn tay này ngươi biết rõ là của vợ ngươi chứ, không phải nhặt được bên đường như ta đã kể mà nó nằm ngay trên đồng cũi ở trang trại nhà lão Fan”.

Nàng Koo cúi đầu, lão nói tiếp: “Bẩm quan đúng là của cô ấy, bây giờ thì tôi tin là vợ tôi nói thật. Theo truyền thống lễ giáo dòng họ nhà tôi, thì nàng phải quyền sinh sau khi bị cưỡng hiếp. Nàng không tuân theo chẳng khác nào làm nhục gia đình tôi, trước tòa tôi xin tuyên bố ly dị vợ.”

“Đó là quyền lợi chính đáng của ngươi,” – quan tòa Dee nói. “Tòa sẽ tiến hành đăng ký thủ tục xin ly dị. Cho Tiến sĩ Tsao Ho-shien ra trình diện trước tòa”.

Tiến sĩ Tsao quỳ xuống trước bàn quan tòa, chòm râu rậm che gần hết miệng.

“Này Tiến sĩ Tsao,” – quan tòa vừa hỏi “ông có đồng ý nhận đứa con gái vừa ly dị xong về nhà ông không?”

Tiến sĩ Tsao đồng dục nói: “Một khi nền tảng đạo đức bị xâm phạm thì tôi phải cam tâm gác bỏ tình cảm riêng tư. Hơn nữa mọi người ai cũng biết tôi, là người cha tôi phải làm gương dù biết sẽ đau đớn trong lòng. Bẩm quan, tôi không thể nhận lại đứa con đã làm hại đến gia phong lễ giáo”.

“Ta sẽ cho ghi vào hồ sơ,” – quan tòa Dee lạnh lùng đáp. “Trong khi chờ sắp xếp ổn định chỗ ở, kể từ nay nàng Tsao sẽ được bố trí ở tạm trong phạm vi pháp đình.”

Nói xong quan tòa ra hiệu lão thừa phát lại Hoong diu nàng ra ngoài, quay về phía mục chủ chứa gái ngài nói. “Người cố ý ép buộc người con gái đó hành nghề mại dâm là mang trọng tội. Nhưng dù sao ngươi cũng đã để cho cô gái đó yên thân cho đến hôm nay dẫn ra trình diện trước tòa, nên lần này ta tha cho. Nếu ta còn nghe có kẻ thừa kiện nữa, mục sẽ chịu hình phạt trước tòa và không có tiếp tục

hành nghề nữa kể cả những người đang còn hành nghề ngoài bên sông. Mụ hãy đi về và báo cho mọi người biết ngay!”

Mụ chủ chứa nhanh chân chạy ra, mặt cắt không còn giọt máu, quan tòa gõ bàn tuyên bố bế mạc phiên tòa.

Lúc rời khỏi ghế chủ tọa, ngài ngạc nhiên, không nhìn thấy lão Tang đâu, ngài mới hỏi Ma Joong, gã đáp.

“Bẩm quan lúc nhìn thấy Tiến sĩ Tsao bước ra trình diện trước tòa, lão Tang chột cáo bệnh rồi biến mất luôn.”

“Ta thấy chán lão này quá.” – về mặt quan tòa Dee về khó chịu, ngài nói. “Nếu lần sau lão còn như vậy nữa, ta cho lão về hưu sớm”.

Đến trước văn phòng, vừa mở cửa ra ngài nhìn thấy lão Hoong và nàng Tsao ngồi đó. Ngài ra lệnh Chiao Tai và Ma Joong đứng chờ bên ngoài hành lang.

Ngồi vào bàn, ngài nhanh miệng hỏi nàng “Này Tsao ta có thể giúp được gì cho nàng? Nguyên vọng của nàng như thế nào?”

Môi nàng run run, nàng cố trấn tĩnh rồi chậm rãi thưa, “Bẩm quan, theo đạo lý của xã hội ta thì tôi phải đáng tội chết, nhưng thưa thật với quý tòa tôi không dám nghĩ đến cái chuyện quyên sinh.” – Nàng chột nhếch mép cười nhạt, nàng kể lể. “Mỗi khi nhớ lại mọi chuyện đã xảy ra ở trang trại hôm nọ, tôi thấy mình cần phải sống. Không phải là tôi sợ chết, mà tôi căm ghét chính bản thân mình, tại sao tôi lại dễ dàng chấp nhận như vậy. Bẩm quan, mong quan rộng lượng chỉ dạy cho tôi.”

“Theo giáo lý Khổng giáo” – quan tòa Dee dạy “người con gái phải biết giữ mình trong trắng không bị hoen ố. Ta thường suy ngẫm có phải câu răn đời nhẹ về phần hồn nhưng nặng về xác thịt. Đồng thời, Đức Khổng Phu Tử lại dạy: phẩm chất con người là trên hết. Này nàng Tsao ta tin rằng mọi giáo lý đều được suy ra từ lời dạy của Khổng Tử.”

Nàng Tsao mừng rỡ lặng lẽ nhìn quan tòa, ngẫm nghĩ một lúc nàng mới thưa: “Bẩm quan tôi muốn xin vô chùa đi tu cho xong”.

“Xưa nay người chưa bao giờ nghĩ tới chuyện tu hành,” – quan tòa nhắc nhở – “thì chẳng khác nào người định chối bỏ việc đời, nhất là một người con gái đa cảm như người thì không thể chấp nhận được. Người nghĩ sao nếu ta đề nghị với một người quen ở kinh đô đem người về đó dạy học cho mấy cô con gái? Dần dà họ sẽ tìm nơi quen biết tạo cơ hội cho người làm lại cuộc đời.”

Nàng Tsao cảm động thưa “Bẩm quan tôi đội ơn ngài trăm ngàn lần. Cuộc hôn nhân chóng vánh với lão Koo coi như bất thành, còn chuyện đêm hôm đó ở trang trại, cộng với những điều gai mắt trên thuyền chứa, nhớ lại tôi cảm thấy ghê tởm chán ngán không dám nghĩ đến... chuyện lấy vợ lấy chồng. Bẩm quan tôi nghĩ chỉ là còn mỗi cách sống nương nhờ cửa Phật.

“Này, nàng Tsao, người còn son trẻ chớ nói câu không làm.” – quan tòa Dee nghiêm trọng nhắc nhở, “Thôi ta không nên bàn chuyện đó nữa, chờ thêm mấy tuần ta đưa gia đình về đây, lúc đó người đem chuyện ra bàn với phu nhân rồi hãy chọn hướng đi. Trước mắt ta bố trí cho người ăn ở chung nhà quan điều tra tư pháp là Tiến sĩ Shen. Ta nghe nói vợ ông ấy là một phụ nữ đảm đang tử tế, bà có đứa con gái cũng trạc tuổi người. Này lão Hoong, ông hãy đưa nàng qua bên đó.

Nàng Tsao cúi đầu chào, xong lão thừa phát lại Hoong đưa nàng đi. Hai đệ tử Ma Joong và Chiao Tai vừa trở về, quan tòa nhìn Chiao Tai hỏi, “Người có nghe tiến sĩ Tsao ta thán gì không. Ta thấy thương cho con trai ông ấy. Các người được nghỉ phép một bữa, gắng mà tìm cho được hai tay biết đi săn trong số lính hầu, rồi đi vào rừng bắn hạ ngay loài cọp dữ. Còn Ma Joong ở lại đây, khi nào xong việc dẫn dò chỉ huy lính hầu hợp tác với bảo vệ ngoài thị trấn truy tìm gã Po Kai. Bây giờ, người lui về chỗ nghỉ lo chăm sóc vết thương ở cánh tay. Chờ đến khuya ta sẽ gọi đi lễ bên chùa Bạch Vân.”

Chiao Tai nghe nói mừng rỡ, gã Ma Joong lại cầu nhàu ra về, “Không có tở, cậu chẳng làm trò

trông gì được. Cậu phải nhờ đến tay này mới mong hạ được loài cạp đó.”

Hai đệ tử nhìn nhau cười rồi chia tay nhau đi làm nhiệm vụ. Ngồi lại một mình trong văn phòng, quan tòa nhìn chòng hồ sơ về thuế má ruộng đất. Ngài thấy cần thay đổi cách suy nghĩ trước khi tập trung xem xét những manh mối vừa mới được khám phá.

Chưa kịp đọc hết hồ sơ chợt nghe có tiếng gõ cửa, viên chỉ huy lính hầu vẻ mặt hốt hoảng bước vào.

“Bẩm quan,” – gã nôn nóng, “lão Tang uống thuốc độc sắp chết, lão xin được gặp ngài”.

Quan tòa Dee đứng bật dậy, vội vã bước theo người kia ra ngoài cổng. Khi băng qua đường tới nhà trọ, ngài hỏi. “Có kiếm được thuốc giải độc không?”

“Lão không cho hay uống loại thuốc độc nào,” – viên chỉ huy vừa thở ra vừa nói “Bây giờ thuốc đã ngấm vào trong người”.

Bước lên hành lang trên lầu, một bà lão quỳ xuống trước mặt ngài quan tòa khóc lóc xin tha tội cho chồng. Ngài nhanh miệng nói mấy lời an ủi, bà mời quan tòa vào trong, mặt bà buồn xo.

Lão Tang nằm im trên giường mắt nhắm nghiền, bà vợ ngồi bên nói thều thào bên tai lão. Lão Tang mở mắt ra, nhìn thấy quan tòa lão thở ra một hơi dài.

“Để cho ta yên”, - lão lầm bầm nói với vợ. Bà đứng dậy, quan tòa ngồi xuống ghế. Lão Tang nằm đưa mắt dò dẫm nhìn quan tòa hồi lâu, vẻ uể oải lão mới nói ra.

“Thuốc độc thấm vào tê liệt cả người, chân tôi bắt đầu cứng đờ, nhưng trí óc tôi vẫn còn sáng suốt. Tôi cần phải nói ra cho ngài nghe một vụ án mà chính tôi là thủ phạm, xong rồi tôi muốn hỏi ngài một điều này”.

“Người đã nói hết cho ta nghe về vụ án ngài cựu quan tòa chưa?”, quan tòa Dee nhanh miệng hỏi. Lão Tang khe khẽ lắc đầu.

“Tôi biết sao nói vậy thôi,” – lão đáp. “Tôi không có thời gian đâu để nhớ ra chuyện người khác. Nhưng cái vụ án đó, với chuyện hồn ma hiện về đủ khiến tôi chơi vơi. Trong lòng tôi đang hoảng loạn thì làm sao tôi kèm chế được. Thế là Fan bị giết chết, điều đó đã giảm bớt nỗi lo của tôi.”

“Ta biết rõ chuyện giữa người và lão Fan” – quan tòa Dee cắt ngang. Nếu quả thật hai người tìm thấy nhau đó là chuyện riêng tư, không nên đem xía đến”.

“Không phải chỉ có vậy,” – lão Tang vừa nói vừa lắc đầu, “Tôi kể ra đây để cho ngài thấy là tôi đang chơi vơi, lương tâm dày vò. Hễ lúc nào tôi cảm thấy yếu đuối thì bên trong nội tạng tôi thấy khỏe hơn, nhất là trong những đêm có trăng”. Lão thở khó khăn rồi lão lại kể. “Tôi thì biết rõ hẵn từ bao nhiêu năm nay và cả những cái trò bịp ối đó nữa. Tôi còn tìm thấy cuốn sổ nhật ký ông tôi để lại, chính ông tôi cũng tự đấu tranh với mình. Cha tôi không bị ràng buộc vì ông vậy mà ông lại tự treo cổ; bởi ông đang lâm vào bước đường cùng. Cũng như tôi uống thuốc độc đang nằm đây, và rồi tôi cũng sẽ chết.”

Vẻ mặt lão trông hốc hác dần dúm, quan tòa Dee nhìn lão thấy thương hại, có lẽ lão đang thả hồn bay tận đâu đâu.

Chợt lão khiếp sợ nhìn quan tòa “Thuốc độc đang ngấm vào tận xương tủy”, - lão cất tiếng.

“Bẩm quan, chỉ còn giây phút ngắn ngủi này, sao mọi chuyện cứ hiện mãi trước mắt tôi. Đêm qua tôi cứ giật mình thức dậy, cả vùng ngực nặng trĩu. Tôi vùng dậy, khắp gian buồng kín mít, tôi muốn ra ngoài hít thở không khí. Trước mắt tôi dường sá như thu hẹp lại dần, tôi đi lạc vào giữa những bức tường cao đang vây quanh lấy tôi, như muốn đè bẹp... tôi cảm thấy hoảng sợ, cổ há hốc miệng hít thở. Cho đến lúc tôi thấy nghẹn cứng họng, hồn ma chiếm lấy tôi.”

Lão Tang thở ra nhẹ cả người.

“Tôi trôi qua tường nhảy xuống đất, đến đồng trống tôi cảm thấy mình đang đổi thay, dòng máu

trần trê sinh lực cuộn cuộn chạy khắp châu thân. Tôi như vừa được tiếp sức, hoan hỉ, tôi hít không khí trong lành căng đầy hai buồng phổi không có gì cản lại được. Tôi được sống lại trong một thế giới mới lạ, được hít thở mùi cỏ thơm ngát, mùi ẩm của hơi đất. Tôi vừa thấy bóng con thỏ rừng băng ngang qua, tôi mở to đôi mắt để có thể nhìn xuyên thấu màn đêm. Tôi hít thở không khí trong lành, tai lắng nghe tiếng suối chảy róc rách. Và rồi tôi ngửi thấy một mùi vị lạ, một thứ mùi mà tôi phải úp mặt sát đất, tập trung thần kinh để ngửi. Đó là mùi của những giọt máu tươi còn vương chút hơi ấm.”

Khiếp sợ quá, quan tòa nhìn về mặt lão Tang nhột nhạt. Hai con ngươi xanh lè thu hẹp lại trên xương gò má nhìn chăm chăm và mặt ngài, chột mồm lớn hơn, mồm miệng lão vắn vẹo méo mó gằm gừ nhe hàm răng nhột hoắt vàng khè, hàm ria mép bạc thếch cứng đờ như lông heo rừng. Khiếp sợ đến lạnh cả người, quan tòa đứng nhìn theo hai tai lão nhúc nhích động đậy, hai bàn tay móng vuốt nhọn hoắt thò ra ngoài tấm chăn đắp.

Thình lình mấy đầu ngón tay móng nhọn lơ lửng, hai tay buông thõng xuống trông lão như người chết. Lão gượng nói, giọng yếu ớt.

“Cho tôi ngồi dậy, tôi muốn đứng dậy thắp một cây nến rồi bước tới đứng trước gương. Chính cái khoảnh khắc khi nhìn gương mặt mình không còn chút máu nó khiến tôi thanh thản nhẹ nhõm không thể nào tả hết được.” – lão ngẫm nghĩ một lúc, nói giọng the thé “Tôi phải kể ra cho ngài nghe hẳn thừa lúc tôi đuối sức, buộc tôi phải theo hẳn thực hiện hành vi dâm tiện. Đêm qua nhớ lại tôi đánh nhau với Tsao Min, tôi không định nhào vô nó, không muốn gây thương tích cho nó... Vậy mà tôi buộc phải ra tay – thật tình là tôi phải ra tay mà.” Giọng nói của lão chột chuyển qua thành tiếng thét.

Quan tòa vội sờ tay trên trán lão xoa xoa vỗ về, mồ hôi vã ra lạnh toát.

Rồi tiếng thét lắng xuống đọng trong cổ họng. Lão hoảng sợ nhìn quan tòa, ráng sức mở miệng, ấp úng được mấy tiếng. Quan tòa nghiêng người về phía lão lắng nghe cho rõ, lão Tang cố sức bình sinh, “Bẩm quan, ngài hãy nói cho tôi nghe... tôi có tội chứ?”

Đột nhiên mắt lão mờ dần, mồm há ra méo xệch. Lão nằm đó nét mặt thanh thản.

Quan tòa đứng dậy, kéo tấm chăn đắp mặt lão lại. Hy vọng rằng có một vị quan tòa trên ngai cao sẽ giải đáp thắc mắc của lão. Cầu mong linh hồn lão được bình an.

Chương XVI: QUAN TÒA DEE GHÉ VÀO QUÁN ĂN MÌ; NGÀI HOAN NGHÊNH VIỆC LÀM CỦA MỘT ĐỒNG NGHIỆP



Quan tòa Dee gặp thừa phát lại Hoong trước công pháp đình. Ngài kể lại chuyện Tang tự tử. Cuối cùng ngài thốt lên: “Số phận nghiệt ngã đã đưa đẩy lão Tang đi đến cái chết.”

Trở lại văn phòng quan tòa nói với lão Hoong, “Lão Tang và Fan mới chết, ta đi hai nhân viên văn phòng. Gọi viên lục sự mới vào đây, mang theo tất cả sổ sách hồ sơ lão Tang để lại.

Cả buổi sáng quan tòa cùng với lão Hoong và viên lục sự xem lại tất cả hồ sơ.

Lão Tang là chánh lục sự chuyên lo giữ hồ sơ giấy tờ và kiêm luôn việc thu chi của pháp đình. Viên lục sự mới được ngài quan tòa bổ nhiệm tạm thay thế chỗ lão Tang. Nếu công việc trôi chảy, ngài quan tòa sẽ cân nhắc y vào chức vụ chính thức ban tham mưu pháp đình.

Theo dõi công việc xong, quan tòa đến bóng cây ở cuối góc sân dùng cơm trưa. Ngài đang uống trà thì viên chỉ huy lính hầu bước vào báo cáo không tìm thấy tung tích Po Kai.

Lão Hoong trở vào trong pháp đình xem xét công việc và tiếp khách. Quan tòa về lại văn phòng, ngài kéo bức màn xuống, nói chiếc thắt lưng rồi ngã người trên chiếc ghế trường kỷ.

Ngài giật mình, nhớ lại hai ngày căng thẳng đã qua, cũng đủ thấy thấm thía. Ngài nằm đó nhắm nghiền mắt thư giãn, ổn định lại tinh thần. Vụ mất tích của nàng Koo và lão Fan Choong đã được ngài giải quyết xong, ngài chợt nhớ lại vụ án ông cựu quan tòa vẫn chưa nhích thêm được một bước.

Không phải chuyện quan tòa chưa nắm vững những kẻ tình nghi, nào là Po Kai, Yee Pen, Tiến sĩ Tsao kể cả một số nhà sư bên chùa Bạch Vân trong đó có sư trụ trì Hui Pen, một nhân vật xuất đầu lộ diện quá sớm sau vụ âm mưu sát hại ngài quan tòa không thành. Lúc này ngài nhận diện được Yee Pen có quan hệ với tổ chức tội phạm nhưng không phải hần cũng không phải Hui Pen hoặc Tiến sĩ Tsao là kẻ cầm đầu tổ chức. Kẻ giấu mặt giết đây không ai ngoài tên hung thần Po Kai. Hần có tài trí lanh lẹ lại đóng kịch tài tình. Ngay khi ngài cựu quan tòa bị giết hần trở lại Peng-lai, rõ ràng là trong vụ này màn đầu hần giao cho Yee Pen và Kim Sang, xong hần từ kinh đô trở lại nhào vô nắm lấy. Nhưng mà hần nắm lấy việc gì? Việc này quan tòa cần phải xét lại những việc ngài và lão Hoong đã quyết đoán, đó là vụ âm mưu hành hung ngài với hai đệ tử. Bọn tội phạm nghĩ là ngài biết rõ âm mưu của bọn chúng hơn là ngài tưởng. Ngay cả quan điều tra từ trung ương về phối hợp với quan chức tại chỗ cũng không tìm ra manh mối bọn tội phạm. Vì vậy tin chắc trong những chiếc gậy của nhà sư có giấu vàng buôn lậu qua biên giới Hàn Quốc. Rõ ràng là số vàng được nhập lậu dưới dạng từng thỏi dát mỏng giấu bên trong cây gậy nhà sư thường chống đi. Nhà sư nào đi về vùng Peng-lai với gậy nguy trang giấu vàng bên trong quả thực là mạo hiểm, bởi dọc đường làng ra tới đường cái quan, qua mỗi chặng đều có trạm lính gác, dân thường đều phải dừng lại để kiểm tra. Ai có vàng phải khai báo, đánh thuế tính theo chặng đường đã vượt qua cộng thêm với khoản trốn tránh nghĩa vụ nộp thuế qua cửa khẩu Peng-lai. Ngài không làm sao hiểu được tại sao bọn tội phạm định lừa ngài vào một âm mưu độc địa hơn, có nghĩa là đánh lạc hướng một vụ án lớn do bọn chúng xếp đặt. Điều đó dễ khiến người ta quên vụ ngài cựu quan tòa và một vụ mưu sát mới đây. Vụ này được sắp xếp diễn ra sớm hơn đó là lý do giải thích cho vụ hành hung liều lĩnh mà bọn chúng phải thanh toán gấp. Phải công nhận là tên Po Kai lợi hại thật, hần nghĩ cách làm quen với hai đệ tử Ma Joong và Chiao Tai rồi lần mò tìm hiểu mọi

chuyện trong pháp đình. Bây giờ đã cao chạy xa bay, hẳn đang ẩn mình một nơi xó xỉnh nào đó, ngồi một chỗ ra lệnh cho đồng bọn gây án.

Quan tòa thở hắt ra một hơi dài, ngài ngẫm nghĩ, cho đến lúc này liệu có một quan tòa nào dám mạo hiểm bắt giữ tiến sĩ Tsao và Yee Pen rồi áp dụng biện pháp hỏi cung bằng bạo lực không? Nghĩ lại ngài chưa đủ chứng cứ để tiến hành biện pháp mạnh tay. Thật khó khi phải truy bắt một người mà đơn giản họ chỉ nhặt được cây gậy bỏ lại trong bụi dâu, còn một người thì bởi thái độ dửng dưng khi nghe tin con gái mất tích. Trường hợp của Yee Pen thì dễ dàng hơn, phao tin thất thiệt một vụ buôn lậu vũ khí. Có tin cho rằng đã loại bỏ thêm một tay chân của Po Kai ngay sau khi Kim Sang bị giết chết. Quan tòa chợt nghĩ, việc đó đã góp phần ngăn trở Po Kai không thể thực hiện mưu đồ đen tối. Đây là cơ hội thuận lợi cho quan pháp đình tiến hành cuộc điều tra sâu rộng hơn nữa.

Quan tòa chợt nhớ lại sự việc diễn biến nhanh chóng, ngài quên cả việc đến thăm viên chỉ huy đồn lính đóng ở đầu cửa sông quan hệ giữa bên quân sự và hành pháp có phần phức tạp. Nếu hai bên cùng đẳng cấp thì bên dân sự phải được trọng đãi hơn. Đàng này viên chỉ huy đồn lính là một tay hách dịch, điều quan trọng là ngài xác định được quan điểm của chỉ huy đồn lính về vụ buôn lậu vàng. Hẳn nhiên mới có thể hiểu được vì sao bọn buôn lậu vàng mua bằng giá như ở Trung Quốc được miễn thuế. Tiếc là trước đó ngài bỏ qua không hỏi lão Tang về nghi thức ở địa phương. Đến đây ngài không suy nghĩ nữa, ngài bắt đầu thiêu thiêu ngủ.

Tiếng ồn ào bên ngoài sân pháp đình đã đánh thức quan tòa, ngài hoảng hồn vì giấc ngủ lâu hơn dự tính, nhìn ra ngoài trời vừa sẩm tối.

Giữa sân tập hợp đầy đủ quan chức, lính hầu, lính gác. Đứng ở hàng đầu là hai đệ tử cao lớn Ma Joong và Chiao Tai.

Mọi người tránh qua hai bên nhường lối cho quan tòa, đến nơi ngài nhìn bốn nông dân chậm rãi đặt mấy thân cọc tre trói xác một con cạp to lớn xuống đất, thân dài ước chừng ba thước.

“Chiến hữu Chiao Tai đã hạ được nó.” – Ma Joong đồng dục thưa trước quan tòa. “Bẩm quan bọn tôi được người nông dân dẫn đường lần theo lối mòn con thú thường quanh quần dưới chân núi. Đặt bẫy bằng một con cừu con, núp trong bụi rậm gần đó. Chờ mãi đến xế trưa mới thấy nó chậm rãi mò tới chỗ con mồi, chân chừ chưa vội nhào vô, hình như nó đánh hơi được có người đang gài bẫy. Chợt nó dừng lại thu mình ẩn nấp trong bụi cỏ tranh hơn nửa giờ. Trời đất thánh thần ơi! Con mồi cứ kêu be be mãi, nóng lòng chiến hữu Chiao Tai áp sát người xuống đất trườn tới, mũi tên đã lấp sẵn. Tôi nghĩ bụng, nếu mà lúc này con thú nhảy phốc tới chắc là trúng ngay đầu chiến hữu Chiao Tai. Tôi len lén bò theo sau cùng với hai lính hầu, cây chĩa ba lăm lăm trong tay. Bất ngờ chiến hữu Chiao Tai giương cung nhắm ngay cạnh sườn phía sau chân phải con thú, mũi tên cắm sâu vào, máu chảy ròng ròng.”

Nghe kể xong, quan tòa vui vẻ nói: “Ta không còn lo nghĩ chuyện hoang đường nữa, bây giờ con thú bằng xương bằng thịt đang nằm trước mặt mọi người, ta có lời khen ngợi các người đã hạ được con thú dữ”.

“Ta lột da nó đi thôi!” Ma Joong nói – “Xong rồi xẻ thịt phân phát cho dân vùng quê mang về cho bọn trẻ ăn bồi dưỡng. Lột da phơi khô xong bọn tôi đem biểu quan để bọc ghế bành bày ở thư phòng”.

Quan tòa cảm ơn rồi cùng với lão Hoong bước ra phía cổng chính. Đông đảo dân chúng tràn vô sân pháp đình náo nức được tận mắt nhìn con thú dữ và để biết rõ người đã hạ được nó.

“Chiều nay ta ngủ dậy hơi trễ, hay là chúng ta đi ăn luôn” – Quan tòa nói với lão Hoong “Chúng ta ra quán hôm nọ hai đệ tử gặp Po Kai để ăn đổi món thử một bữa. Nhân tiện ta lắng nghe họ có nói gì tới Po Kai không. Ta đi bộ tới đó, trời mát làm cho tinh thần dịu bớt căng thẳng.”

Hai thầy trò dạo bộ qua mấy dãy phố nhộn nhịp ở phía cửa Nam, đến nơi tìm được quán ăn ngay. Từ trên gác chủ nhân nhìn thấy khách, vội vã bước xuống chào đón, cười tươi hơn hở. Lão giữ khách lại hồi lâu cho mọi người nhận ra khách quý, xong rồi mời khách qua phòng có chỗ ngồi riêng, ân cần

hỏi khách muốn phục vụ món nào trước. Lão đơn đã nói: “Chúng tôi có đầy đủ các món, nào là trứng cút, tôm lăn bột, thịt quay, cá mặn, thịt nguội, gà xé phay...”

“Cho ta” – quan tòa cắt ngang – “hai tô mì, một đĩa dưa mặn với một bình trà lớn.”

“Nhưng mà, bẩm quan cho phép tôi được mời quan chén rượu Hồng Đào,” – chủ quán tiu nghiu thưa: “trước là để ngon miệng”.

“Tôi ăn khỏe lắm, cảm ơn ông” – quan tòa đáp. Chủ quán vừa báo cho hầu bàn chuẩn bị dọn món ăn, quan tòa Dee hỏi gọn một câu. “Này, Po Kai thường ghé quán phải không?”

“Ái chà!” – chủ quán thét to. “Tôi biết ngay hần là tên tội phạm chuyên nghiệp. Mỗi khi bước vào quán hần lăm lét nhìn quanh, bàn tay thụt vào bên trong tay áo như định rút dao ra. Mới sáng nay nghe nói có yết thị truy nã hần khắp nơi, biết vậy từ lâu tôi báo quan tòa rồi.”

“Tiếc là lúc đó người không nói ra” – quan tòa nhắc. Ngài hiểu ông chủ quán là một nhân chứng đau khổ, không nhìn thấy, lại hay tưởng tượng viễn vông. Ngài bảo “cho ta gặp ngay người phụ trách hầu bàn.”

Hầu bàn bước ra, trông lão khá lạnh lẽ.

“Bẩm quan thật tình mà nói” – lão vừa mở lời, “tôi không ngờ ông Po Kai là một tên tội phạm, nghề phục vụ khách là phải biết nhìn mặt người. Bề ngoài ông ta là một người có văn hóa, lịch sự, uống rượu không say, không phá phách. Ông tử tế với hầu bàn nhưng không vì thế tỏ ra suông sã. Có dạo tôi nghe phong phanh ông hiệu trưởng trường văn học gần Văn Miếu khen ông ta có tài làm thơ hay.”

“Ông ta có thường rủ bạn bè đến ăn uống tại đây không? – quan tòa Dee hỏi.

“Dạ bẩm quan không, khoảng mười bữa gần đây, ngày nào cũng có ghé lại ăn uống, lúc thì một mình có lúc với gã Kim Sang. Hai ông khách này lịch sự lắm, họ chỉ nói toàn chuyện đùa. Lúc đầu nhìn cặp chân mày cong vút của Po Kai tôi thất thật tức cười. Đến khi nhìn lại thấy đôi mắt ông thì rất bình thường. Tôi nghĩ không hiểu là ông ta có đeo mặt nạ hay không. Chợt nhìn lại thấy ông cười mới hiểu ra mình đoán nhầm.

Quan tòa cảm ơn rồi ăn vội cho hết tô mì, ngài trả tiền dù cho chủ quán không chịu nhận, ngài cho người hầu bàn tiền trà nước hậu hĩ.

Ra đến bên ngoài, ngài nói với lão Hoong. “Người hầu bàn có óc quan sát tỉ mỉ, ta e rằng Po Kai có dùng đồ giả để cải trang. Ta nhớ lại lúc hần đến gặp nàng Tsao hần không ra mặt, hần khéo gây cho nàng ấn tượng hần là một nhân vật có quyền thế. Chính hần mới là đối thủ của ta, hần đang núp bóng giạt dây. Vậy là không còn hy vọng gì người của ta nhìn ra hần, bởi hần đã bỏ lớp vỏ bọc bề ngoài ra. Tiếc là ta chưa hề nhìn thấy hần một lần.

Lão Hoong chưa kịp nghe câu sau cùng bởi lão đang lắng tai nghe tiếng sáo từ phía dãy phố dựng miếu thờ Thành Hoàng ở đằng kia.

“Có đoàn hát rong đang đi tới, thưa ngài” – Lão vui mừng nói: “Nghe nói bên chùa Bạch Vân sắp có buổi lễ, nên người ta đến dựng sân khấu để thu tiền những ai đến xem biểu diễn tối nay. Bẩm quan, ta đến xem thử ra sao?” – lão hăm hở đề nghị.

Quan tòa biết là lão thừa phát lại say mê sân khấu từ nhỏ, lão chỉ thích mỗi môn giải trí đó thôi, ngài vui vẻ gật đầu.

Phía trước chùa đông đúc người, phía trên là sân khấu được dựng bằng cột tre trái chiều. Bằng giấy xanh đỏ treo giăng ngang phát phơ trên nóc trần, trang phục đào kép sắc sỡ dạo tới dạo lui, sân khấu treo đèn chói lọi.

Hai thầy trò chen chúc tìm lối đi trong đám đông khán giả đứng xem, một lúc sau họ mới tìm thấy dãy ghế dành cho khách mua vé. Một cô gái trong bộ trang phục lòe loẹt bước tới thu tiền rồi chỉ hai ghế trống ở hàng sau. Không ai để ý hai vị khách mới tới, mọi cặp mắt đổ dồn về phía sân khấu.

Quan tòa hồ hững nhìn về phía bốn nghệ sĩ trên sân khấu. Ngài chỉ biết sơ qua môn nghệ thuật này, vậy mà ngài đoán ra được người mặc trang phục xanh thêu kim tuyến, chòm râu bạc phơ đứng ở giữa là người đóng vai một cô lão. Còn hai người kia và một bà đang quỳ ngài không đoán ra được.

Tiếng nhạc im bặt, vị cô lão cất tiếng đọc sớ dài dòng. Quan tòa không quen lối ăn nói kỳ cục trên sân khấu, ngài không chú ý.

“Vậy nghĩa là sao?” – ngài hỏi lão Hoong.

Lão thưa lại ngay “Người đàn ông cao tuổi đó là vị cô lão, vụ kiện do người đàn ông đứng bên trái khởi tố người vợ đang quỳ xuống đất. Người kia là em trai của nguyên đơn, hấn ra hầu tòa để chứng minh là vô tội.” Lão lắng nghe một hồi, rồi say sưa kể tiếp: “Người chồng xa nhà hai năm đến lúc trở về nhìn thấy vợ mình có thai. Gã đem chuyện ra trình báo vị cô lão, xin được phép ly dị vợ can tội ngoại tình.”

“Im đi!” – một gã to béo ngồi ở dãy ghế trước ngoái cổ lại quát.

Chợt đoàn nhạc đánh đàn, gõ chập cheng, người đàn bà mừng rỡ đứng ngay dậy, cất tiếng hát một khúc hát làm mê hoặc lòng người. Quan tòa không hiểu gì cả, ngài quay qua hỏi lão Hoong.

“Bà ta kể lể” – lão Hoong nói nhỏ vừa đủ nghe “chuyện cách nay đã tám tháng chồng bà trở về nhà rất khuya rồi ngủ lại đêm với bà, sáng sớm ông lại ra đi”.

Trên sân khấu thật náo nhiệt, bốn người kịch sĩ vừa hát vừa kể chuyện, còn vị cô lão bước đi vòng quanh đầu lắc qua lắc lại. Người đóng vai chồng quay mặt nhìn xuống khán giả vẫy tay chào, cất giọng hát lạnh lạnh chỉ người vợ nói dối.

Bất chợt vị cô lão nhìn thấy ngón trở tay phải bị cụt của người em, gã hiểu ý khoanh hai tay thụt vào.

Chợt nhạc ngừng tiếng, vị cô lão quay qua thét vào tai hấn. Gã giả bộ hoảng sợ, bước đi nhanh, giậm chân xuống sàn, mắt tròn xoe. Vị cô lão lại nhìn vào mặt gã thét lớn, gã chìa bàn tay phải ra, một ngón trở bị cụt.

Khúc nhạc chuyển sang sôi nổi, tiếng la ó của khán giả cuồng nhiệt, lẫn át cả tiếng nhạc, lão thừa phát lại Hoong cũng ráng gân cổ mà réo.

“Toàn bộ câu chuyện nghĩa là thế nào?” – quan tòa hỏi gắt giọng, tiếng la ó huyền não lắng bớt.

“Người trở về đêm hôm đó chính là người anh em sinh đôi của y” – lão thừa phát lại vội đáp “Hấn đã chặt bớt một ngón tay để người vợ tưởng là chồng mình đã trở về. Thế nên vợ tuồng mới đặt tên là ‘Một ngón tay trong một đêm xuân’.

“Chuyện lạ thật!” – ngài nói xong, đứng dậy. “Ta về thôi!” Gã béo mập ngồi dãy ghế trước lật cam quăng vỏ ra phía sau trúng vào người quan tòa.

Trên sân khấu người lo phong màn đang trải rộng tấm biểu ngữ kẻ năm chữ nét lớn sơn đen.

“Bẩm quan, nhìn kia!” – Lão Hoong vội thưa. “Vỡ tuồng sắp tới là ‘Quan tòa Yii giải quyết ba vụ án ly kỳ’.

Quan tòa Dee nhìn nhận. “Quan tòa Yii là một nhà trình thám đại tài từ Triều đại Hán cách nay bảy trăm năm, ta ở lại xem tuồng tích diễn ra sao?”

Lão thừa phát lại Hoong ngồi xuống thở một hơi dài tỏ vẻ hài lòng.

Đoàn ca kịch trỗi một khúc nhạc tung bừng vui nhộn hòa theo nhịp tiếng nhạc gõ, người phụ trách đẩy chiếc bàn sơn đỏ ra giữa sân khấu. Một nhân vật khuôn mặt đen sì với chòm râu dài dài bước ra sân khấu. Ông mặc chiếc áo dài đen rộng thùng thình thêu rồng đỏ, đầu đội mũ đen chóp cao đính một chuỗi hạt sáng chói. Ông chậm chạp ngồi xuống phía sau chiếc bàn đỏ, vừa lúc đó tiếng reo hò từ phía người xem vang dội.

Có hai người bước tới quỳ xuống trước bàn quan tòa, họ cất tiếng hát bè giọng kim. Quan tòa Yii lắng nghe xoe tay vuốt chòm râu. Ngồi phía sau hàng ghế khán giả quan tòa Dee không nhìn rõ trên sân

khẩu. Ngay lúc đó một đứa trẻ lang thang bán bánh khô dầu leo qua dãy ghế trước gây gỗ với gã to béo. Lúc này, ngài quen dần với các âm thanh tiếng nói sân khấu, ngài nghe và hiểu vài đoạn khác hát dù ở hàng ghế trước hai bên đang cãi nhau.

Chờ cho thằng nhỏ bán bánh đi rồi, quan tòa mới hỏi lão Hoong “Có phải đây là vụ án hai anh em nữa không? Ta nghĩ là hai bên đổ tội qua lại ai đã giết chết người cha già”.

Lão thừa phát lại gật gật, người đóng vai anh đứng dậy đặt trên bàn quan tòa một vật nho nhỏ. Quan tòa Yii chìa hai ngón tay ra cầm lấy ngắm soi rồi nhú mày.

“Cái gì vậy?” – quan tòa hỏi.

“Bọn bây có lỗi tai không?” – gã béo mập nghiêng đầu hỏi giọng khàn khàn. “Đó là quả hạnh nhân”.

“Ra là vậy.” – quan tòa Dee nói giọng cứng cỏi.

Lão Hoong nhanh miệng đáp “Người cha già để lại quả hạnh nhân làm bằng chứng chỉ ra tên tội phạm, mảnh giấy viết tên hung thủ giấu trong ruột quả hạnh nhân”.

Trên sân khấu quan tòa Yii chậm rãi mở mảnh giấy ra. Bỗng đâu mảnh giấy bung ra dài hơn cả thước, ghi rõ hai nét chữ, ngài trải ra hướng về phía khán giả. Tất cả cùng la hò ầm ĩ.

“Giấy đề tên người em trai.” – Lão thừa phát lại Hoong buột miệng la lớn.

“Câm mồm đi không?” – Gã to béo quay lại quát.

Đoàn ca kịch trời nhạc tung bừng nào là phèng la, chập chĩa, trống con cùng hòa điệu. Người em trai đứng dậy cất tiếng hát náo ruột rằng mình vô tội, tiếng sáo vi vút đệm theo. Quan tòa Yii mắt tròn xoe tức giận nhìn khắp một lượt cả hai anh em. Tiếng nhạc chợt im bặt. Sân khấu im phăng phắc, chợt quan tòa Yii nghiêng người về phía trước, nắm lấy vạt áo hai anh em kéo giật lại. Ngài ngửi miệng người em trước, xong rồi đến lượt người anh. Vừa xong ngài mạnh tay xô gã qua một bên, một tay vỗ bàn mồm la thét ầm ĩ, phía dưới khán giả vỗ tay hoan nghênh. Gã to béo đứng ngay dậy gào “Hay! Tuyệt!”.

“Chuyện gì vậy?” – quan tòa Dee hỏi.

“Ông quan bảo,” – lão Hoong đáp vẻ thích thú, chòm râu cầm giật giật, “miệng người anh ngửi có mùi nước cốt hạnh nhân. Người cha già biết là đứa con trai lớn sẽ giết ông và sẽ tìm cách hủy manh mối, vì vậy ông nghĩ cách đặt giấy bên trong quả hạnh. Rõ ràng quả hạnh là manh mối giúp tìm ra tội phạm, bởi đứa con trai lớn của ông thích món nước cốt hạnh nhân.”

“Cũng được đây!” – Quan tòa Dee nói vội. “Ta cứ nghĩ là...”

Chợt đoàn hát lại chơi bản hợp xướng nghe muốn đình tai. Nhân vật hai anh em mặc áo dài đính kim tuyến sáng chói bước tới quỳ trước mặt quan tòa Yii. Trên tay mỗi người cầm một mảnh giấy ghi đầy chữ có đóng khác con dấu. Quan tòa Dee hiểu ra ngay lời kể của hai chàng công tử. Ngài hoàng thân có di chúc chia cho hai người con mỗi người một nửa gia tài đất đai, tài sản, nhà cửa, người phục dịch. Hai anh em kêu rêu chia không đều, người nọ đổ người kia được phần nhiều hơn.

Quan tòa Yii trợn mắt nhìn hai anh em, ngài tức giận lắc đầu, chuỗi hạt trên mũ chóp cao đong đưa qua lại sáng chói. Tiếng nhạc êm dịu dần, không khí căng thẳng của vở tuồng khiến quan tòa Dee cảm thấy ngọt ngọt.

“Diễn tiếp đi!” – gã to béo nồn nóng la hét.

“Câm mồm!” – lần này quan tòa Dee quát lại, làm hấn chửng hửng.

Tiếng phèng la gõ inh tai, quan tòa Yii đứng dậy, giơ tay giật lấy mảnh giấy trên tay hai người đi kiện, trao qua, lại cho hai bên. Xong rồi ngài giơ tay ra dấu tòa xử xong vụ kiện. Hai chàng công tử nhìn mảnh giấy trên tay chưa hiểu sao.

Phía dưới khán giả nhiệt liệt vỗ tay tán thưởng. Gã to béo xoay người lại, giơ giọng anh chị “Thế là ông hiểu rồi chứ? Ông biết chưa, hai tên đó...”

Giọng rè rè, hấn nhìn quan tòa.

“Tôi hiểu cả rồi, cảm ơn anh,” – ngài giả vờ kiêu cách. Nói xong ngài đứng dậy rửa sạch vỏ cam trên vạt áo len lỏi qua đám đông. Lão Hoong bước theo sau ngoái nhìn lại về phía sân khấu về tiệc nuôi, lão nhìn thấy người con gái đang đứng trước bàn quan tòa.

“Vụ này gái giả trai, thưa ngài!” – lão nói “Tuồng tích kẻ cũng hay.”

“Thôi ta phải về, lão Hoong,” – quan tòa nhất quyết.

Hai thầy trò đang rảo bước qua ngõ phố đông người, chợt ngài nói “sự việc ở đời xoay chuyển ta khó mà lường được. Nhớ lại thuở còn là một thư sinh, ta đã nghĩ tới phận sự một quan tòa xử án chẳng hơn gì quan tòa Yì đang diễn trên sân khấu. Một ngày kia ngồi ở trên ghế quan tòa ta phải hạ mình chịu khó lắng nghe đủ mọi thứ chuyện của người dân kiện tụng, nào là chuyện lừa dối, tranh giành. Lúc đó ta phải nhận ra ngay khuyết điểm, phân xử kịp thời để ngăn chặn bọn tội phạm quỷ quyết. Thế đó, lão Hoong ta đã học hỏi được nhiều điều bổ ích”.

Hai thầy trò nhìn nhau cười rảo bước về lại pháp đình.

Lúc vừa đến nơi, ngài ra lệnh lão Hoong đi theo tới phòng riêng. Ngài bảo: “Người pha trà nóng thật ngon, ở lại đây cùng uống trà, xong rồi soạn áo cho ta đi dự lễ bên chùa Bạch Vân. Cực chẳng đã ta phải đi thôi, ta chỉ muốn ở nhà để người giúp ta ra soát lại vụ án chưa tìm ra thủ phạm, nhưng biết làm sao được.”

Lão thừa phát lại pha trà xong bày ra bàn, quan tòa thông thả hớp từng ngụm trà, chợt ngài nói: “Này lão Hoong, ta biết là người rất ham thích nghệ thuật sân khấu. Rồi đây ta còn lui tới nhà hát nhiều lần nữa. Lúc đầu mọi việc còn lộn xộn nhưng dần dà ta sẽ tìm ra lời giải đáp. Ta nghĩ vụ án kia cũng vậy thôi.” – quan tòa ngẫm nghĩ đưa tay vuốt cằm râu.

“Cái vụ sau” – lão thừa phát lại Hoong vừa nói vừa mở hộp lấy chiếc mũ quan tòa đưa cho ngài xem. “Trước đây tôi đã xem qua, nó liên quan đến một chuyện là hiện thân của...”

Quan tòa Dee im lặng chợt ngài nắm tay đập xuống bàn.

“Lão Hoong” – quan tòa quát. “Ta đã hiểu ra rồi! Trời đất thánh thần nếu quả thật vậy ta phải đi xem ngay!”

Nghĩ ngợi một lúc ngài ra lệnh “Đưa cho ta xem bản đồ huyện lỵ.”

Lão thừa phát lại nhanh tay trái tẩm bản đồ ra trên bàn. Quan tòa chăm chú nhìn từng chi tiết, ngài gật gù.

Chợt ngài nhảy dựng rồi đi lui, đi tới trong gian phòng, tay chấp sau lưng, cau mày suy tính. Lão thừa phát lại chăm chăm nhìn theo ngài, cho đến lúc này ngài mới dừng bước và đứng ngay ngắn lại, ngài nói “Thì ra là vậy! Thôi ta bắt tay vào việc, trước mắt ta còn nhiều việc phải làm mà thời gian thì có hạn”.

Chương XVII: LÃO HÒA THƯỢNG LÀM CHỦ LỄ NGÀY HỘI LỚN – NHÀ TRIẾT HỌC HOÀI NGHI THUA LÝ



hìn về phía cửa Đông thành nội, đèn treo chiếu xuống quanh cầu Mống, tỏa sáng một vùng nước đen ngòm ngoài nhánh sông. Dọc theo hương lộ dẫn lối vào chùa Bạch Vân, hai bên đường những hàng cột tre treo đầy đèn lồng kiểu sáng ngộ nghĩnh, trong khuôn viên chùa đèn đuốc sáng trưng.

Toán lính hầu gánh kiệu đưa ngài quan tòa qua cầu, nhìn đằng xa người còn thừa thớt. Đến giờ cử hành buổi lễ, đông đảo người dân ở huyện Peng-lai về tụ đông đủ trong sân chùa. Chỉ có ba đệ tử và hai lính hầu đi theo quan tòa. Lão thừa phát lại Hoong ngồi kiệu đối diện quan tòa. Ma Joong và Chiao Tai cười ngửa hai bên, hai lính hầu mở đường đi trước tay giương cao đèn lồng đề chữ “Pháp đình Peng-lai”.

Phu gánh kiệu đang bước qua bậc thềm lát đá hoa dẫn lối vào cổng chùa. Các sư sãi đang tụng kinh gõ mõ, một mùi hương trầm tỏa đến tận ngoài cổng chùa.

Trước sân lớn đông đúc người đến dự lễ trên sân thượng, ngay phía trước chính điện, lão hòa thượng tĩnh tọa trên chỗ ngồi sơn son. Ngài khoác áo cà sa tím, khăn quàng kim tuyến quanh cổ. Ngồi bên phải là Koo Meng-Pin, chủ hãng tàu, người bảo vệ khu phố Hàn Quốc, rồi đến hai vị bên đoàn thể ngồi ở hàng ghế thấp hơn. Chỗ ngồi danh dự trên ghế cao bên phải ngài hòa thượng để trống. Kế bên là một sĩ quan biệt phái thay mặt chỉ huy đồn lính, trong bộ quân phục áo giáp sắt chói lọi, tiếp theo là tiến sĩ Tsao và hai quan chức phường hội.

Trước sân thượng đặt bàn thờ được trang hoàng vải lụa và hoa tươi. Lễ đăng quang cho pho tượng mẫu thánh Maitreya tác bằng gỗ bách hương quanh có bốn cột trụ mạ vàng chống đỡ được tiến hành.

Năm mươi nhà sư ngồi bao quanh bàn thờ, các vị ngồi bên trái xướng ca, đàn hát. Trên bục cao một đội quân danh dự dàn hàng trong lễ phục áo giáp, nón sắt sáng choang.

Người đến dự đông không còn chỗ, một số khác tìm chỗ ngồi vắt chân trên bệ cột đá trước dãy nhà bìa.

Chiếc kiệu quan tòa Dee vừa đặt xuống trước cổng sân chùa. Tức thì bốn sư cụ trong bộ áo cà sa lụa vàng óng ánh bước ra chào quan. Xong rồi ngài được hướng dẫn băng ngang qua lối đi hẹp căng dây hai bên hướng tới trên sân thượng, nhìn quanh ngài nhận ra người đến dự lễ có cả thủy thủ Trung Quốc và Hàn Quốc về đây tưởng nhớ tới thánh tổ.

Đến trước sân thượng, ngài khẽ cúi chào lão hòa thượng người nhỏ thó. Ngài thừa là công việc quá rối rắm nên phải đến trễ. Nhà sư gật đầu cảm tạ, rồi rảy nước phép cho quan tòa. Ngài Dee bước tới ngồi xuống ghế, ba đệ tử đứng hầu phía sau. Viên sĩ quan rồi Koo Meng-Pin và mấy vị khách đứng dậy kính cẩn cúi chào quan tòa. Mọi người an tọa xong xuôi, lão hòa thượng ra hiệu đoàn ca hợp xướng và mấy vị sư sãi đọc kinh cầu Phật.

Kinh cầu nguyện vừa dứt, tiếng chuông ngân vang. Trên bục cao sư trụ trì Hui Pen và vị sư sãi theo sau chậm rãi bước quanh bàn thờ tay đỡ bát hương trầm. Khói hương dày đặc phủ quanh thân tượng thánh được phết ngoài một lớp nhũ màu nâu đất bóng loáng.

Lễ rước vòng quanh bàn thờ vừa xong, sư Hui Pen bước xuống đi thẳng tới trên sân thượng đến chỗ ngồi lão hòa thượng. Sư quỳ xuống tay dâng cao khối đầu khúc vải lụa màu vàng. Hòa thượng nghiêng người đỡ lấy khúc vải trên tay sư Hui Pen. Xong rồi nhà sư đứng dậy lui trở về chỗ cũ.

Ba hồi chuông vang lên phá tan không khí tĩnh lặng, lễ hiến dâng sắp khởi sự. Lão hòa thượng xướng to lời cầu xin ghi trên tấm vải lụa vàng. Ngài rảy nước phép lên những món vật dụng làm lễ để được hưởng phép nhiệm màu của pho tượng thánh Taitreya chính thống được thỉnh về thờ bên trong hang động.

Vừa lúc lão hòa thượng trải tấm vải lụa ra, quan tòa Dee chợt đứng ngay dậy, ngài bước tới đứng phía bên kia sân thượng, ung dung nhìn theo khách thập phương. Mọi cặp mắt đổ dồn về phía quan tòa trong bộ lễ phục áo gấm thêu kim tuyến xanh lục láng bóng. Đuốc sáng soi tỏ chiếc mũ nhung đen cánh chuồn dát vàng. Quan tòa đưa tay vuốt nhẹ chòm râu, chợt ngài cất tiếng giọng lạnh lùng.

“Nhà nước trung ương được vinh dự làm nhiệm vụ bảo vệ chùa chiền bởi đã dẫn dắt người dân đen tu thân, tích đức theo lời dạy cao siêu của các vị sư sãi. Đó cũng là trách nhiệm của ta, một quan tòa nhân danh nhà nước ở Peng-lai chăm lo bảo vệ nơi tôn nghiêm như chùa Bạch Vân tại địa phương. Nhất là khi tượng thần Matrieya thiêng liêng được thỉnh về thờ ngày đêm canh gác phù hộ cho dân đi biển vượt qua sóng dữ biển khơi”.

“Nam mô a di đà phật.” – lão hòa thượng vừa đáp lễ.

Quan tòa Dee nói tiếp “Nhân dịp ông Koo Meng-Pin, chủ hãng tàu buôn dâng tặng cho chùa một phiên bản tượng thần Maitreya, mọi người tỵ về đây chứng kiến buổi lễ cúng hiến trang nghiêm. Nhân danh nhà nước trung ương ta vui mừng chấp thuận cho một đội quân theo hộ tống bức tượng về tới kinh đô. Nhà nước bày tỏ lòng tôn kính việc dâng hiến một tượng thần linh thiêng như đức Phật, cam kết không để cho bất kỳ một rủi ro nào xảy ra trên đường thỉnh về tới kinh đô.

Cũng nhân danh một quan tòa chịu trách nhiệm các sự việc diễn ra bên trong khuôn viên ngôi chùa, ta thấy cần phải cho kiểm tra lại trước khi ta chấp thuận việc dâng hiến.”

Phía dưới nghe thấy tiếng thì thầm tỏ vẻ kinh ngạc trong số khách tham dự lễ. Lão hòa thượng chưng hửng nhìn về phía quan tòa. Lão thấy khó xử trước lời nói sau cùng của ngài. Trên bục lễ đài các vị sư sãi có vẻ chộn rộn. Sư trụ trì định bước xuống hội ý với lão hòa thượng, gặp ngay lính hầu chặn lại.

Quan tòa Dee giơ tay ra hiệu, mọi người im lặng.

“Ta sẽ ra lệnh cho viên trợ lý” – quan tòa Dee vừa nói “xem xét bức tượng thực ra sao?”

Nói xong ngài ra lệnh Chiao Tai từ trên sân thượng nhanh chân bước xuống đi tới chỗ bục hành lễ. Gạt phăng mấy sư sãi qua một bên, gã bước tới đứng ngay trước bàn thờ, tay rút thanh gươm ra khỏi vỏ.

Sư cụ Hui Pen bước qua phía dãy lan can, giọng nói nhà sư nghe oang oang. “Lễ nào ta phạm tội báng bổ cho tượng thần, khiến thần Maitreya phẫn nộ gieo tai họa cho bao sinh mạng đồng bào ta đang lên đèn trên biển”.

Cả đám đông tức giận la ó, bọn thủy thủ dẫn đầu tiến đến bục làm lễ phản đối. Lão hòa thượng nhìn gã Chiao Tai cao lớn đang đứng trước mặt, ngài há hốc mồm hoảng sợ. Cả hai gã Koo và tiến sĩ Tsao cùng mấy vị nhân sĩ đang trao đổi ý kiến, vẻ lo ngại. Viên sĩ quan từ đồn lính về đã theo dõi đám đông chộn rộn, tay ông sờ vào chuôi gươm.

Chợt quan tòa Dee giơ cả hai tay ra.

“Lùi lại ngay!” – Ngài quát giọng cương quyết. “Cho đến lúc này chưa chính thức làm lễ hiến dâng thì ta không việc gì phải ràng buộc theo lễ nghi.”

Từ ngoài cổng đến giữa sân chợt vang tiếng reo hò “hãy lắng nghe và tuân lệnh!” – mọi người quay lại nhìn thấy cả một tiểu đội lính hầu và lính gác bên pháp đình đang tiến vào sân trong.

Chiao Tai trở lười gươm nện vào đầu sư trụ trì Hui Pen, gã nhấc gươm chém mạnh một phát vào một bên vai pho tượng. Gươm bật tung khỏi tay rơi xuống sàn loảng xoảng, nhìn lại thấy pho tượng không hề hấn gì.

“Thật kỳ diệu thay!” – lão hòa thượng sững sờ đứng nhìn.

Đám đông nhào tới trước, đội quân danh dự chĩa mũi giáo đẩy lùi.

Chiao Tai từ trên bục nhảy phóc xuống, nhờ lính gác mở đường gã chạy nhanh về phía trên sân thượng. Gã bước đến trao quan tòa một mảnh võ gươm chặt đứt phía trên vai pho tượng. Tay giữ lấy mảnh võ óng ánh, chợt quan tòa Dee quát “Bọn gian manh phản trắc, bọn nghịch đạo báng bổ thần Maitreya!”

Ngài đứng đó gào thét lớn.

“Đây không phải là tượng gỗ bách hương, toàn thân đúc bằng vàng ròng. Bọn tội phạm gian tham muốn vận chuyển cả khối vàng lậu về kinh đô để thu lợi bất chính. Nhân danh quan tòa tôi qui cho chủ nhân bức tượng là Koo Meng-Pin cùng với đồng bọn là Tsao Ho Shien và Hui Pen về tội phạm thánh. Còn lão hòa thượng và các sư sãi đang hành đạo trong chùa bị quản thúc tại chỗ để được nghe buộc tội đồng lõa về hành vi báng bổ thần thánh”.

Mọi người im lặng, họ vừa mới hiểu ra lý lẽ của quan tòa, xúc động trước sự trình bày trung thực, ai nấy muốn được nghe kể thêm về một sự kiện bất ngờ vừa xảy ra. Viên sĩ quan chỉ huy đồn lính buông thông tay khỏi chuôi gươm thờ phào nhẹ nhõm.

Giọng nói quan tòa lại lạnh lạnh:

“Trước tiên ta muốn nghe lời khai của Koo Peng-Pin, can tội phạm thánh ở nơi chốn tôn nghiêm, buôn lậu qua mặt nhà nước và sát hại một quan chức triều đình”.

Hai lính hầu bước tới áp giải Koo bắt quỳ dưới chân quan tòa. Lão hoàn toàn sững sờ chưa hiểu ắt giáp, mặt mũi tái nhợt, tay chân run lập cập.

Quan tòa nghiêm sắc mặt nói.

“Tại phiên tòa ta sẽ đưa ra đủ bằng chứng buộc người vào ba tội, ta đã biết rõ mưu ma chước quỷ của người từ lâu. Người tìm cách lén lút nhập lậu số lượng lớn vàng từ Nhật Bản và Hàn Quốc rồi bí mật chuyển đến khu nhà ở của người Hàn Quốc, sau đó lén nhập vào chùa dưới dạng những thỏi vàng giấu bên trong gậy của sư sãi đi đường. Rồi đến bị cáo Tsao Ho Shien đứng ra nhận số gậy giấu đầy vàng gửi bên trong ngôi chùa hoang, sau đó cất giấu trong mấy gói sách chuyển về kinh đô. Và ngài Wang Te-hwa cựu quan tòa bị nghi oan, người âm mưu giết chết bằng cách cho giấu thuốc độc phía trên sà nhà ngay chỗ đặt bếp nấu nước trà bên trong thư phòng của ngài. Cuối cùng, người giở trò ma mãnh nghĩ ra mưu mẹo đúc tượng thần bằng cả khối vàng ròng. Mi phải khai ra hết!”.

“Bẩm quan, tôi có tội tình gì đâu?” Koo khóc thét “Tôi không hề biết chuyện đúc tượng vàng, và tôi...”

“Mi đừng khéo giở trò chối quanh!” – quan tòa Dee quát “Ta có đủ bằng chứng do ngài cựu quan tòa Wang để lại, chính mi là thủ phạm giết chết ngài”.

Quan tòa rút từ trong tay áo chiếc hộp sơn mài thời cổ chính tay nàng kỹ nữ Hàn Quốc trao lại cho Chiao Tai.

Ngài chìa nắp hộp ra cho y nhìn thấy hình trang trí hai thân tre bằng vàng, xong rồi ngài mới tóm lược.

“Này Koo, mi lấy cắp những tài liệu cất giấu trong hộp này hòng xóa bỏ mọi chứng cứ phạm tội. Quả thật mi quá xem thường trình độ hiểu biết của nạn nhân, chiếc hộp này chính là bằng chứng kết tội mi. Hình trang trí hai thân tre trên chiếc hộp chỉ về phía hai chiếc gậy tre mi vẫn thường chống đi mỗi ngày”.

Koo liếc nhanh về phía chiếc gậy tre còn dựng bên cạnh chiếc ghế. Vòng khoen bạc bó hai thân tre sáng chói dưới ánh đuốc, lão lặng thinh cúi đầu.

Quan tòa nói tiếp, giọng đanh thép hơn, “ngài cố quan tòa còn để lại nhiều chứng cứ, ngài biết rõ cả ý đồ nham hiểm của mi, chính mi là kẻ chủ mưu giết chết ngài. Này Koo, ta nhắc lại mi phải khai ra

hết cả tên tuổi những đồng bọn”.

Lão Koo vẽ tuyệt vọng ngược mặt nhìn về phía quan tòa giọng nói lắp bắp. “Tôi... tôi xin khai!”.

“Mấy nhà sư Hàn Quốc, hành khách đi tàu của tôi ghé cảng Hàn Quốc và Peng-lai, đem theo vàng cất giấu bên trong gậy tre, chính hai người sư trụ trì Hui Pen và tiến sĩ Tsao đã giúp tôi vận chuyển số vàng gửi trong ngôi chùa bỏ hoang sau đó chuyển về kinh đô. Gã Kim Sang làm thuê cho tôi, sư tuyên úy Tzu-hai hợp tác với sư trụ trì Hui Pen với thêm cả chục sư sãi tôi sẽ kể tên ra sau. Còn lão hòa thượng với mấy sư sãi khác hoàn toàn vô tội. Bức tượng vàng được đúc ra tại nơi này ngay hôm hỏa thiêu nhà sư Tzu-hai. Còn phiên bản chính công của pho tượng thần do thầy Fang chỉ đạo tôi còn cất giữ ở nhà riêng. Gã Kim Sang nhờ một tay thợ sơn Hàn Quốc đục thuốc độc vào bên trong cây đà ngang trên trần nhà bên trong thư phòng quan tòa Wang, xong hắn đưa thợ theo kịp chuyến tàu về nước”.

Lão Koo ngẩng đầu khản khoản nhìn theo quan tòa, lão khóc thét, “Bẩm quan tôi xin thề chỉ biết làm theo mệnh lệnh. Thủ phạm chính là...”

“Câm mồm ngay!” – quan tòa Dee quát giọng như sấm vang. “Đừng bịa chuyện nữa, hãy chờ đến ngày mai vẫn còn thời gian cho mi tự biện hộ tại tòa.” – Quay qua Chiao Tai ngài ra lệnh. “Bắt giữ ngay tên này dẫn qua bên pháp đình”.

Chiao Tai bước nhanh đến trối ngược hai tay lão Koo ra sau áp giải đi ngay, hai lính hầu kèm hai bên.

Đến đây quan tòa Dee chỉ tay về phía tiến sĩ Tsao, lão ngồi đó ngây người ra như vật vô tri. Chợt lúc nhìn thấy Ma Joong đang bước lại phía mình, lão tung người chạy qua phía bên kia sân thượng. Ma Joong phóng đuổi theo, lão chúi người né tránh nhưng Ma Joong kịp nắm trúng ngay chòm râu lão. Tiến sĩ Tsao khóc thét, nhìn lại cả một chòm râu còn dính trong tay Ma Joong. Nhìn lại chiếc cầm lẹm xương xẩu của ông tiến sĩ còn dính một chút cao sán đã tróc ra. Lão chậm rãi đưa tay sờ cầm trụ lủi mới buông một tiếng kêu chán nản. Ma Joong nhào tới chộp lấy hai tay trối kéo ra sau.

Về mặt nghiêm nghị quan tòa Dee chợt lóe một nụ cười khiêm tốn, ngài thích thú nói một mình “Thì ra là chòm râu giả”.

Chương XVIII: QUAN TÒA KHÁM PHÁ RA MỘT ÂM MƯU ĐỘC ĐỊA; NHẬN DẠNG TÊN TỘI PHẠM BỎ TRỐN



Đã quá khuya quan tòa cùng với ba đệ tử mới về đến pháp đình, ngài ra lệnh cho ba đệ tử đi thẳng tới văn phòng.

Vừa ngồi vào bàn, lão thừa phát lại Hoong vội pha trà rồi mời quan một chén trà nóng. Quan tòa Dee nhấp vài ngụm trà xong ngả người ra sau lưng ghế, ngài nói:

“Ta nhớ lại lời dạy của quan tổng trấn Yoo Shou-Chien thời trước, ngài cũng là một nhà trinh thám đại tài viết trong tác phẩm Mấy điều tâm niệm của quan tòa. Ngài dặn nhà trinh thám không nên bám theo một giả thiết đơn độc, mà cần phải thẩm định nhiều lần trong quá trình điều tra, đối chiếu nhiều lần với thực tế. Nếu phát hiện manh mối mới không phù hợp với thực tế thì không nên vận dụng ngay, mà lúc đó hoặc là áp dụng giả thiết vô thực tế hoặc loại bỏ cả hai. Ta thường cho là, các đệ tử hãy lắng nghe ta, điều đó không cần phải nhắc lại. Vậy mà qua vụ án ngài cố quan tòa, rõ ràng ta đã quên mất lời dạy quý báu đó”. Chợt ngài mỉm cười vu vơ rồi lại kể tiếp “hẳn nhiên là không hoàn toàn đúng như ta nghĩ. Ngay khi tên tội phạm quỷ quyết hay tin ta được bổ nhiệm quan tòa huyện Peng-lai, hẳn buộc phải tìm cách quấy rầy để ta phải bận rộn một vài bữa. Mọi việc được sắp xếp đến giờ phút chót để đưa bức tượng vàng về kinh đô gần như hoàn chỉnh. Hẳn nghĩ cách để khiến ta nghĩ sai nội dung vụ việc cho đến lúc pho tượng chuyển ra khỏi Peng-lai. Vậy nên hẳn sai Koo Meng-Pin đánh lạc hướng theo dõi của ta lại, còn phao tin là đang có một vụ chuyển vũ khí. Hẳn nhờ có gã Kim Sang bày ra mưu mẹo đó, bởi tay này đã từng được nàng kỹ nữ Hàn Quốc hợp tác với hẳn. Vậy là ta đã trúng kế, ta cứ đinh ninh bọn này có tàu chở vũ khí, ngay cả sau khi Kim Sang khai báo bọn chúng nó vận chuyển vàng lậu chứ không có súng ống gì hết, ta cứ đinh ninh số vàng chở từ Trung Quốc qua Hàn Quốc mà theo ta nghĩ có lời hơn được bao nhiêu. Mãi cho đến thời điểm ngay buổi tối này ta mới nhìn nhận là sự việc hoàn toàn trái ngược”.

Quan tòa Dee tức giận vuốt râu, ngài nhìn về phía ba đệ tử nôn nóng chờ nghe cho hết câu chuyện, ngài nhếch mép cười nhạt rồi kể tiếp.

“Ta chỉ có thể đưa ra lý do biện minh cho thói nông cạn của ta, đó là những vụ việc bất thành linh diễn ra như vụ giết chết Fan Choong, vụ nàng Koo mất tích, và thái độ dửng dưng của tiến sĩ Tsao khiến cho nội vụ càng thêm rắc rối. Hơn nữa do ta tập trung chú ý vào lão tài phiệt Yee Pen là người đến báo cho ta hay có một vụ buôn lậu súng ống, chuyện đó ta sẽ giải thích sau, lão cũng là đối tượng ta đang theo dõi do nhận định sai lầm.”

Một lúc sau ngài nói tiếp: “Đó chính là nhờ lão Hoong dẫn ta đi xem hát tuồng hồi lúc chập tối nên ta có dịp nhận định rõ ai là kẻ chủ mưu giết ngài cựu quan tòa. Vở tuồng kể lại câu chuyện nhân vật sau khi chết để lại mảnh giấy giấu trong quả hạnh nhân tố cáo tên thủ phạm, nhưng mảnh giấy đó chỉ nhằm đánh lạc hướng thủ phạm. Thế là ta chợt hiểu ra ngài cố quan tòa Wang đã có chủ ý chọn chiếc hộp sơn mài, một món đồ cổ quý giá, ngài giấu mảnh giấy bên trong, trên nắp hộp chạm khắc hình vẽ hai thân tre bằng vàng ám chỉ cây gậy ghép đôi lão Koo thường mang theo bên mình. Ta đã biết ngài cố quan tòa thích trò đồ mẹo nên ta đoán mò ra ngài có ngụ ý chỉ ra vàng được bọn buôn lậu cất giấu bên trong thân chiếc gậy tre. Vậy mà mấy thầy trò không ai hiểu ra.”

Đến đây ta mới biết lão Koo chính là thủ phạm, ta hiểu ra nội dung kỳ quặc trong câu nói lúc lão đuổi Kim Sang để mời ta đi ăn tối ở quán sán đặc sản. “Cứ thế mà làm. Mi biết phải làm gì rồi”. Rõ

ràng bọn chúng tính loại trừ ta ngay nếu phát hiện nhắm trúng mục tiêu. Ta nghĩ lại thật điên rồ đem chuyện mấy nhà sư bên chùa Bạch Vân định khai thác ngôi chùa bỏ hoang để thực hiện ý đồ nghịch đạo, ta lại còn kể thêm chuyện lão Koo đang tính chuyện vận chuyển bức tượng về kinh đô. Và trong bữa ăn ta còn gặng hỏi chuyện người vợ, giả vờ gợi ý có thể vợ lão vô tình liên lụy đến chuyện làm ăn của lão. Lão Koo thì lại nghĩ là ta có ý nghi ngờ chuyện làm ăn nên ta có thể ra lệnh bắt giữ lão chưa biết lúc nào đây.

Sự thật là ta chưa tiếp cận được vấn đề, bởi chưa hiểu đầu đuôi sự việc bằng cách nào bọn tội phạm vận chuyển số vàng buôn lậu vào bên trong ngôi chùa bỏ hoang được. Vì vậy ngay bữa tối nay ta tự hỏi về mối liên hệ giữa lão Koo với tiến sĩ Tsao ra làm sao. Ông tiến sĩ có một người bà con là một tay chơi sách, có thể lão lạm dụng hẳn để làm chuyện phi pháp mà không ai nghi ngờ. Ta cho là tiến sĩ Tsao giúp lão Koo gặp gỡ người bà con để vận chuyển vàng từ kinh đô về lại Peng-lai. Về điểm này, cuối cùng ta cũng hiểu ra đâu là sự thật. Vậy là số vàng được nhập lậu vào Trung Quốc chứ không phải là xuất ra. Rõ ràng cả một băng đảng tội phạm cao cấp đã thu gom khối lượng lớn vàng giá rẻ khỏi nộp thuế nhập khẩu, thuế buôn chuyển, chúng làm giàu phi pháp bằng thủ đoạn thao túng thị trường.

Đến đây ta gặp phải một trở ngại, cuộc săn vàng chỉ có lợi nếu bọn buôn lậu tung số lượng lớn vàng ra thị trường. Quả thật vàng mua lại bên Hàn Quốc giá rẻ, và phải trả tiền mặt, có nghĩa là bỏ ra một số vốn khá lớn để đầu tư. Muốn thu lợi nhuận bọn chúng phải thao túng được thị trường vàng ở kinh đô, và muốn vậy thì với một số lượng ít ỏi vàng giấu trong gậy tre cộng với những kiện hàng sách gửi đi không thấm vào đâu. Hơn nữa ngay thời điểm ta chuyển về đây bọn chúng bỏ không đi theo con đường ta đánh dấu, bởi lúc đó tiến sĩ Tsao đã chuyển gần hết những kiện hàng sách về tới kinh đô. Ta hiểu ra ngay vì sao bọn chúng phải tranh thủ gửi đi cho kịp kế hoạch, tức là trong thời gian sắp tới một khối lượng lớn vàng được vận chuyển về tới kinh đô. Bọn chúng tính làm cách nào? Lão Koo nghĩ ra mưu kế đúc pho tượng, có một đội lính hầu theo hộ tống áp tải về kinh đô, và lời giải đáp đơn giản chỉ có vậy.

Rốt cuộc ta đã hiểu ra vụ xô xát kỳ quái mà Ma Joong và Chiao Tai chứng kiến trong đêm sương mù bên kia bờ kênh. Sau đó ta giở bản đồ ra xem lại vị trí thì thấy trang trại nhà lão Koo nằm gần chiếc cầu đầu tiên. Ta nghĩ là vì sương mù các người nhìn không đoán ra khoảng cách chính xác tưởng đâu một vụ ẩu đả gần bên cầu thứ hai. Cũng vì vậy mà qua bữa sau các người trở lại dò la sự tình, mới hay là nhà Yee Pen ở gần đó, như vậy cũng cố thêm cho mối nghi ngờ của ta về lão nhà buôn phóng đảng nhưng lại vô tư này. Ngoài chuyện đó ra, ta nghĩ là mắt các người không nhìn lầm rõ ràng là bọn làm thuê cho nhà Koo không phải dùng gậy đánh đập người ta mà bọn chúng đang đập vỡ pho tượng mẫu bằng đất sét do lão Koo lén chở đến nơi làm khuôn đúc tượng vàng. Đó là khuôn do lão Koo đóng thùng gỗ cấm lai chở đến chùa Bạch Vân giao cho lão hòa thượng để không bị nghi ngờ. Sự trụ trì Hui Pen mở thùng lấy khuôn đúc ra lợ dụng buổi lễ hỏa thiêu xác nhà tuyên úy đưa vàng vô lò nấu chảy đổ vào khuôn đúc tượng. Chính mắt ta nhìn thấy cái thùng gỗ cấm lai chở đến đó, ta ngạc nhiên để thiêu một cái xác mà phải chắt cả đồng củi lớn như vậy. Trong đầu ta không nghi ngờ gì hết. Phải đấy, mới nửa giờ trước lúc thầy trò từ trong chùa đi ngang qua khu nhà Koo để tiến hành cuộc lục soát mới nhìn thấy bức tượng gỗ bách hương của thầy Fang đã bị cưa đứt đoạn nhiều khúc nằm ngổn ngang dưới sàn. Sau đó lão Koo chuyển về kinh đô ráp nối trở lại hiến tặng cho chùa Bạch Mã, còn pho tượng vàng thì lại chuyển trở về cho tay cầm đầu băng đảng. Cái khuôn đất sét dễ hủy bỏ, chúng đập vỡ ra từng mảnh quăng xuống dòng kênh. Ma Joong bước lại giẫm đạp cho vỡ vụn lớp giấy quần bên ngoài còn dính đất.”

“Thì ra,” – Ma Joong vừa nói “mắt ta cũng không đến nỗi kém, chỉ mỗi điều chưa hiểu vì sao lúc đó lại nhìn đồng rác tưởng đâu là có người ngồi trên cang.”

“Bẩm quan làm sao mà ông tiến sĩ Tsao lại theo bọn tội phạm?” – Lão thừa phát lại vừa hỏi “Dù

sao ông ta cũng là một nhà tri thức và...”

“Tiên sĩ Tsao thích ăn chơi” – quan tòa cắt ngang “Ông ta chưa qua khỏi cơn túng thiếu tiền bạc nên ông ta phải bỏ thành phố về ở trên cái chòi cũ kỹ kia. Nhìn ông ta mọi thứ đều giả tạo ngay cả chòm râu cằm. Lúc nhà Koo gặp ông ta, lão hứa cho ông một khoản tiền huê lợi béo bở, ông không cảm lòng được trước cám dỗ của đồng tiền. Ngay cái đêm nhà sư tuyên úy Tzu-hai bắt gặp nàng Koo và Po Kai bên trong gậy của nhà sư có giấu một nén vàng là phần huê lợi trả dần cho ông tiên sĩ. Lão Koo mắc một sai lầm nghiêm trọng là sa ngã trước nhan sắc nàng Tsao quên mất cảnh giác, lão yêu cầu tiên sĩ Tsao phải gả con gái. Câu chuyện đó gọi cho ta nghĩ ra có một mối liên hệ ràng buộc giữa hai người.

Quan tòa thở hắt ra một hơi dài, uống cạn chén trà, ngài nói tóm tắt.

“Koo Meng Pin là một tên tham lam tàn bạo, lão không phải là tên cầm đầu mà chỉ làm theo mệnh lệnh. Ta không để cho lão kể ra ai là tên cầm đầu, bởi quanh đây còn có tay chân của hắn đi trình báo. Gay tối nay, có thể sáng mai thì hay hơn, ta sẽ cử một đội kỵ binh nhanh chóng về kinh đô tổng đạt án lệnh của ta tới quan chánh tòa tối cao ở trung ương. Đồng thời ta vừa nhận được tin đã bắt được Woo, người hầu của lão Fang khi hắn đang gạ bán hai con ngựa. Hắn là nhân chứng trong vụ án A Kwang ngay sau khi tên này bỏ trốn khỏi trang trại. Woo sợ bị liên lụy nên hắn bỏ trốn lấy theo túi tiền với hai con ngựa, đúng như dự đoán ban đầu của ta.”

“Nhưng ta phải biết rõ tên chủ mưu là ai, thưa ngài?” – Lão thừa phatsl ại Hoong lại hỏi.

“Tên vô lại Po Kai chứ còn ai nữa”. – Ma Joong quát.

Quan tòa Dee cười.

“Về câu hỏi của lão thừa phát lại” – quan tòa đáp “ta không thể nói ra được bởi ta có biết mặt mũi hắn là ai đâu. Ta chờ cho Po Kai cung cấp danh tánh tên cầm đầu, có điều ta lấy làm lạ giờ này Po Kai vẫn chưa ra trình diện. Ta có ý định chờ hắn sau khi tham dự buổi lễ bên chùa về đến đây.”

Ba đệ tử vừa đặt câu hỏi xong, chợt có tiếng gõ cửa. Viên chỉ huy lính hầu vụt chạy vào báo cáo nhìn thấy Po Kai lặng lẽ đi vào ngay cổng chính pháp đình, lính gác đã chặn bắt hắn ngay.

“Giải hắn vào đây” – quan tòa bình tĩnh ra lệnh “khỏi cần lính hầu đi kèm theo”.

Po Kai vừa bước vào, quan tòa đứng dậy nghiêng mình chào.

“Xin mời ông ngồi, ông Wang” – quan tòa lịch sự mời. “Thưa ông, tôi hân hạnh được đón tiếp ông”.

“Tôi cũng vậy,” – vị khách mời thân nhiên đáp “Bẩm quan cho phép tôi đi rửa mặt rồi ta hãy bàn chuyện.”

Không để ý đến ba đệ tử tòa chăm chăm nhìn theo vẻ mặt sừng sốt, gã tự nhiên bước tới chỗ bếp nấu nước trà lấy khăn ngâm trong thau nước nóng lau mặt sạch sẽ. Lúc quay lại không còn nhìn ra chỗ sưng bầm tím trên mặt, chớp mũi đỏ mắt dầu, đôi chân mày thưa và thẳng cũ. Gã rút trong tay áo ra một miếng cao dán màu đen dán vô gò má bên trái.

Ma Joong và Chiao Tai há hốc mồm đứng đó nhìn, đúng là khuôn mặt hai đệ tử ngài nhìn thấy nằm chết bên trong quan tài hôm nào, cả hai cùng la lên:

“Ngài cố quan tòa hiện về!”

“Đó là người an hem sinh đôi với ngài” – quan tòa Dee nói chữa lại. “Đây là ngài Wang Yuan-te trợ lý cho ngài Thượng thư Bộ Tài chính.” – Quay qua phía ngài Wang, quan tòa nói: “Cái bót đã cứu mạng ngài và người anh song sinh với ngài”.

“Ra là vậy” – Wang đáp “Ngoài chỗ đó ra, thuở nhỏ hai anh em tôi giống nhau như hai giọt nước. Lúc lớn anh tôi phục vụ xa nhà, còn tôi ở lại bộ tài chính cho đến ngày nay. Ít có người nhận ra chúng tôi là hai anh em sinh đôi. Nhưng chuyện đó không phải là vấn đề, tôi đến đây để cảm ơn ngài quan tòa đã khéo léo giải quyết vụ án của người anh tôi, và cho tôi thấy hết bằng chứng kết tội oan sai tôi giết

chết người anh mình do tòa trên phán xử. Tôi cải trang làm một nhà sư đến tham dự lễ chùa tối nay. Tôi đã lắng nghe ngài vạch trần âm mưu thâm độc của bọn chúng mà trước đó tôi còn bán tín bán nghi”.

Quan tòa Dee nhiệt tình “Có phải chủ nhân của lão Koo là một quan chức có quyền thế ở trung ương?”

Wang lắc đầu.

“Không đâu” – gã đáp “tay này còn trẻ, nhưng ăn chơi thì lại già đời. Một quan chức trẻ làm thư ký ở tòa tối cao, tên là Hou, cháu ngài Tổng bí thư Hou Kwang”.

Quan tòa biến sắc.

“Ngài tổng bí thư Hou sao?” – quan tòa chột kêu một tiếng “Ngài là bạn ta!”

Wang trở mình nhún vai.

“Bình thường” – gã nói “người ta luôn hiểu lầm nhau ngay cả bạn bè thân thiết nhất. Gã Hou là một thanh niên có tài lại là một quan chức có địa vị cao. Hắn muốn làm giàu, để nhanh phô trương thân thế, nên giở thủ đoạn lừa bịp. Hắn được bố trí vào chỗ nghĩ ra mưu kế độc địa. Qua người chú, hắn nắm vững mọi hoạt động bên trong Bộ tài chính với chức vụ thư ký tòa tối cao hắn dễ dàng tiếp cận hồ sơ nội bộ. Chính hắn là tay cầm đầu băng đảng tội phạm”.

Quan tòa Dee lấy tay dụi mắt, bây giờ ngài mới hiểu ra cách nay sáu bữa tại quán ăn Hàn Huyền vì sao Hou lại khẩn khoản yêu cầu ngài không nên nhận nhiệm sở mới ở Peng-lai. Ngài nhớ lại ánh mắt cầu khẩn của gã ngay lúc đó, tình bạn giữa hắn và ngài không phải là giả dối. Và chính lúc này đây chính ngài lại phán quyết ngày tàn của gã Hou. Nghĩ đến đó ngài không còn phấn khởi để giải quyết vụ án nữa. Nhìn Wang ngài hỏi, giọng như vô tình “làm cách nào ông là người tìm ra manh mối đầu tiên trong vụ này được?”

“Nhờ trời ban cho tôi năng khiếu về những con số.” – Wang đáp. “Vì vậy tôi nhanh chóng được đề bạt ở trên Bộ. Cách nay một tháng tôi khám phá ra những báo cáo trái ngược nhau về chỉ số giá vàng ở thị trường do Bộ đưa ra. Tôi đoán chắc rằng vàng đang được nhập lậu vào trong nước. Lúc đó tôi tự đứng ra điều tra, khổ thay tên trợ lý của tôi lại làm do thám cho Hou. Sau đó Hou biết được tôi có người anh làm quan tòa ở Peng-lai. Theo nguồn tin của bọn buôn lậu vàng thì hẳn cho là hai anh em tôi hợp tác để tố cáo hắn. Sự thật tôi chỉ được anh tôi thông báo một lần về mối nghi ngờ Peng-lai là nơi tập trung bọn săn vàng, tôi không liên hệ vụ này với chuyện thao túng giá vàng ở kinh đô. Như mọi khi Hou lại phạm sai lầm qua nhiều vụ án trước đây, hẳn nghĩ là mình sớm bị phát hiện nên phải tranh thủ thời gian. Hắn ra lệnh lão Koo giết anh tôi còn hẳn giết chết tên trợ lý. Hắn cuồn đi mất ba mươi nén vàng trong kho bạc nhà nước và báo lại người chú tố cáo tôi về vụ này. Tôi nhanh chân chạy thoát được về Peng-lai cải trang làm người khác mang tên là Po Kai để theo dõi tìm ra manh mối âm mưu tội ác của Hou. Đồng thời tìm cơ hội báo thù cho người anh và tự mình oan cho bản thân bị kết án oan sai.”

“Ngài dối về đây khiến tôi cảm thấy thật khó xử, tôi muốn hợp tác với ngài nhưng nghĩ lại mình không thể tiết lộ danh tánh, bởi biết được ngài sẽ giải giao tôi về lại kinh đô. Tôi nghĩ ra một cách gián tiếp làm quen với hai đệ tử của ngài, mời họ ra chỗ đồ chứa gái để cho họ gặp Kim Sang và nàng kỹ nữ Hàn Quốc đó là người tôi đang nghi ngờ. Trong vụ này tôi đã thành công” – nói xong gã liếc nhìn Chiao Tai, lát sau gã nói tiếp “Tôi dẫn họ đến nơi có đông phật tử, việc này không thành công. Tôi ngỡ cho các sư sãi chú ý đến việc săn vàng nhưng rồi không tìm thấy manh mối. Lúc đó tôi theo dõi kỹ hoạt động bên trong chùa Bạch Vân, từ vị trí những con đồ chứa gái, tôi quan sát ngôi chùa rất rõ. Bữa đó tôi nhìn thấy sư tuyên úy Tzu-hai ra khỏi chùa bộ điệu lăm la lăm lét, tôi bám theo, khổ thay ngài chết trước lúc tôi có thể hỏi thăm ngài về những chuyện bên trong ngôi chùa bỏ hoang.”

“Tôi lại hỏi thăm Kim Sang, tôi đoán biết gã ngờ tôi điều gì đó. Vì vậy gã không phản đối chuyện

đi chơi thuyền trên sông, gã nghĩ là sẽ giết luôn cả tôi”. Quay qua phía Ma Joong kể tiếp “trong cuộc ẩu đả trên chiếc xà lan, bọn chúng nhằm khi tập trung chú ý đến ông bạn này. Bọn chúng coi tôi như đồ bỏ để rồi sẽ thanh toán tôi sau. Nhưng tôi có tài sử dụng dao, lúc hấn định túm áo từ phía sau đánh tới ông bạn này, tôi rút dao đâm vô sau lưng hấn.”

“Quả là cú ra đòn đúng lúc!” – Ma Joong biết ơn nói.

“Lúc vừa nghe Kim Sang nói lời cuối cùng” – Wang kể tiếp “Tôi đoán ngay mọi nghi ngờ về một vụ nhập lậu vàng là hoàn toàn đúng, tôi lao vội xuống giật lấy chiếc xuồng cứu hộ trở lại chỗ cất giấu chiếc hộp. Trong đó có tài liệu Hou đã vu cáo tôi có tội và chuyện hấn thao túng giá vàng. Tôi muốn đi nhanh đến đó trước khi bọn đàn em Kim Sang trở lại nơi tôi đang ở là nhà Yee Pen. Vì bọn chúng ngờ có tên “Po Kai” thật, vì vậy tôi phải cời bỏ lớp nguy trang, giả dạng làm nhà sư khát thực”.

“Nhìn thấy bình rượu đã vỡ cạn” – Ma Joong càu nhàu, “ông bạn phải nói vài lời trước lúc chia tay chứ”.

“Một vài lời chẳng thấm vào đâu!” – Wang đáp tỉnh khô. Nhìn qua quan tòa gã nói “Hai ông bạn này là đệ tử ruột của ngài, tính còn hơi bột chộp. Hai ông bạn theo phục vụ ngài suốt đời sao?”

“Đúng vậy” – quan tòa đáp.

Ma Joong mặt mũi sáng rỡ, lấy tay thúc vô người Chiao Tai, gã nói “Cuộc sống nơi biên giới phía Bắc lạnh cứng nay đã qua rồi”.

“Tôi phải chọn cách cải trang làm một gã Po Kai” – Wang lại kể tiếp”bởi nếu giả làm thi sĩ sống đời phiêu bạt hoặc là một Phật tử sùng đạo thì sớm muộn gì tôi cũng gặp lại người mà anh tôi quen biết. Còn trong vai một gã say sưa khác đời tôi đi khắp đó đây ngày đêm không ai ngờ mình được”.

“Người khéo chọn vai đấy!” – quan tòa Dee nói “Chờ ta thảo ra biên bản kết tội Hou, ta cử một tiểu đội lính cảnh binh chạy về kinh đô. Phạm tội giết chết một quan tòa là tội chống lại nhà nước, nên ta có thể không thông qua chính quyền địa phương mà gửi trực tiếp đến ngài chánh án tối cao. Lúc đó ngài sẽ gia lệnh bắt giữ Hou ngay. Chờ đến ngày mai ta sẽ lấy lời khai của Koo, Tsao, Hui Pen và một số sư sãi liên quan đến vụ án, và ta sẽ tranh thủ gửi ngay báo cáo về kinh đô. Ta sẽ giữ ông lại như là một biện pháp thủ tục trong khi chờ thông báo chính thức hủy bỏ án đã xử. Đây cũng là dịp ta được nghe lời chỉ dẫn của ông về vấn đề chuyên môn tài chính của vụ án, ta cũng mong được học hỏi ông về các vấn đề đơn giản hóa thủ tục thu thuế tại địa phương. Ta đã xem qua hồ sơ thuế đất mới hay người tiểu nông phải gánh chịu một thứ thuế quá sức nặng nề.”

“Tôi mong được giúp đỡ ngài.” – Wang đáp. “Nhân đây tôi muốn biết làm cách nào ngài nhận diện ra tôi? Tôi nghĩ trong đầu lẽ ra phải giải thích mọi điều cho ngài hiểu.”

“Ta nhớ lại lúc nhìn thấy ông bên ngoài hành lang nhà người anh.” – Quan tòa Dee đáp “Ta ngờ ông là thủ phạm cải trang làm hồn ma nạn nhân hiện về để tìm cách phi tang bằng chứng. Ta bị ám ảnh thật sự đến nỗi ngay tối hôm đó ta lén đi qua chùa Bạch Vân để nhìn lại xác chết người anh. Ngay lúc ta nhìn thấy lại, mới hay giống nhau như đúc phải do một bàn tay con người nhào nặn ra. Vì vậy ta cứ cho là đã nhìn thấy quan tòa hiện về thật.”

Ngay trong đêm nay ta mới nhìn ra được sự thật. Ta đi xem một vở tuồng kể lại chuyện hai anh em sinh đôi chỉ phân biệt ra được nhờ một người cụt ngón tay trái. Vậy là ngờ chuyện hồn ma hiện về làm gì có, ta nghĩ trong đầu nạn nhân còn một người anh em nữa, hấn giả làm hồn ma để thôi bằng cách dán hoặc sơn một vết bớt bên một gò má. Lão Tang cho ta hay nạn nhân còn mỗi một người em, gã không thể tự mình đến hầu tòa được. Tức thì gã “Po Kai” là người độc nhất đủ điều kiện đóng vai đó, gã đến đây ngay sau vụ án ngài cựu quan tòa, muốn tìm hiểu vụ án ly kỳ này, nhìn nàng Tsao và người hầu chăm chỉ ta ngờ là gã đóng kịch.

Nếu ông không phải người mang họ Wang cũng như là họ Li, họ Djang có khắp nơi trong nước – thì ta nhận ra người từ lâu rồi. Bởi ngay lúc ta rời kinh đô, vụ án xảy ra cùng với báo cáo ông mất tích

như một cái tin chân động. Quả thật là cái tên “Po Kai” có tài tính toán chuyện tiền bạc giúp ta tìm ra một manh mối. Nó khiến ta nghĩ ngợi tên này có liên quan đến Bộ Tài chính, và sau cùng đập vào tâm trí ta cả hai vụ án ngài cố quan tòa và báo cáo viên bí thư mất tích cùng mang một họ, Wang.”

Quan tòa thở ra một hơi dài, ngài vừa ngẫm nghĩ vừa đưa tay vuốt hai chòm râu, ngài nói tiếp.

“Thưa ông, vụ này nếu gặp một quan tòa có kinh nghiệm thì đã tìm ra manh mối từ lâu. Tôi mới nhận nhiệm vụ lần đầu, dù sao ta cũng chỉ là một quan tòa mới ra nghề.” Ngài mở ngăn kéo lấy ra một cuốn sổ tay rồi trao cho Wang, ngài nói “Đến lúc này ta cũng chưa hiểu những lời ghi chú của người anh ông để lại.”

Wang chậm rãi lật xem từng trang, nhận định những con số. Rồi ông mới nói. “Tôi không thích cái tính hờ hững của ông anh tôi, nhưng phải công nhận một điểm mỗi khi ông quyết định việc gì, ông suy tính rất kỹ. Đây là cuốn ghi rõ số chuyến tàu cập bến của hãng buôn lão Koo bao gồm thuế bến cảng, thuế nhập khẩu và thuế hành khách đi tàu ông phải trả. Anh tôi hẳn phải nhận thấy là thuế nhập khẩu rất thấp, nhà Koo không thể nghĩ đến chuyện nhập thêm hàng bù đắp vô chi phí, còn thuế hành khách đi tàu quá cao, tàu phải chở một lượng khách có khi quá tải. Tính anh tôi hay lười nhưng gặp chuyện cần tìm cho ra manh mối, ông chăm chú nhiệt tình không quản ngại gian lao giải quyết cho xong việc. Từ nhỏ anh tôi đã là vậy rồi. Đấy, anh tôi phải giải quyết cho xong vụ đó.”

“Cám ơn ông” – quan tòa nói “Vậy là vấn đề mấu chốt đã giải quyết xong, và ông đã giúp tôi không còn thắc mắc vụ hồn ma hiện về nữa.”

“Tôi biết nếu tôi giả đóng vai hồn ma anh tôi.” – Wang nhắc lại “Tôi sẽ gây khó khăn cho tòa trong công tác điều tra bởi không ai có đủ bằng chứng chống lại tôi ngay khi phát hiện được... tôi có thể ra vào tự do, bởi trước lúc chết người anh giao lại bộ chìa khóa cửa sau nhà ông cho tôi. Rõ ràng là ông có linh tính biết trước cái chết chứng minh ở chỗ ông giao hộp sơn mài nhờ nàng kỹ nữ Hàn Quốc giữ gìn. Quan điều tra tư pháp làm tôi ngạc nhiên lúc đang tìm kiếm trong thư phòng ông anh tôi, còn lão chánh lục sự nhìn thấy tôi đang tìm lại giấy tờ riêng tư còn sót lại trong văn phòng. Còn ngài, tôi tình cờ nhìn thấy lúc tôi đang lục lạo hành lý của ông anh để lại. Ngài bỏ qua cho, tôi thật là vô ý lúc có mặt ngài ở đây.”

Quan tòa Dee cười nhạt.

“Chuyện rất đáng tin” – ngài đáp “Hơn nữa kể từ đêm qua lúc còn ở bên chùa Bạch Vân, khi ông hiện hồn ra lần thứ hai, ông đã cứu mạng tôi. Lần thứ hai ông thật sự làm tôi khiếp sợ, nhìn bàn tay ông trong suốt như một khối pha lê và rồi ông biến dần theo đám sương mù. Tôi không hiểu làm thế nào mà ông tạo ra được ấn tượng rừng rợn đến vậy?”

Wang đứng ngây người nghe quan tòa kể lể. Đến lượt ông mới cảm thấy khó nói.

“Ngài đã nói tôi hiện hồn về lần thứ hai trước mặt ngài sao? Ngài nhầm rồi. Tôi không hề đến ngôi chùa đó với cái vỏ ngoài là một xác chết hiện hồn.”

Ngài vừa nghe câu nói đó nhìn quanh lặng ngắt như tờ, ngài lắng nghe cửa khép lại rất khẽ.

HẾT

SƠ ĐỒ KHU VỰC PENG-LAI

1. Pháp đình
2. Văn miếu
3. Miếu thần bình đao
4. Miếu thành hoàng
5. Chòi trống canh
6. Cầu lan viên
7. Nhà trọ
8. Quán ăn hải sản
9. Cầu tàu
10. Sông
11. Khu phố Hèn Quốc
12. Vùng
13. Cầu Mống
14. Chùa Bạch Vân
15. Đồ chứa gói
16. Cửa cống
17. Nhà tiến sĩ Tsan
18. Nhà Yee
19. Nhà Koo
20. Quán ăn

